

GIẤY MỜI

Trân trọng kính mời các đồng chí dự Hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy lần thứ 33 (khóa IV); nội dung, thành phần, thời gian và địa điểm cụ thể như sau:

I. Nội dung

1. Thảo luận và cho ý kiến vào các dự thảo:

1.1. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị quý I; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2023 (Ủy ban nhân dân huyện, Văn phòng Huyện ủy).

1.2. Chương trình hành động của Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện Chương trình hành động số 51-CTr/TU, ngày 10/3/2023 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) “Về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới” trên địa bàn huyện Đam Rông (Ủy ban nhân dân huyện).

1.3. Chương trình hành động của Huyện ủy thực hiện Chương trình hành động số 53-CTr/TU, ngày 10/03/2023 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) “Về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” trên địa bàn huyện Đam Rông (Ủy ban nhân dân huyện).

1.4. Kế hoạch của Huyện ủy thực hiện Chương trình hành động số 52-CTr/TU, ngày 10/03/2023 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) “Về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới” trên địa bàn huyện Đam Rông (Ban Tổ chức Huyện ủy).

1.5. Quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của các Ban xây dựng Đảng và Văn phòng Huyện ủy (Ban Tổ chức Huyện ủy).

1.6. Chỉ thị của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với sự nghiệp thể dục - thể thao trên địa bàn huyện Đam Rông (Ban Tuyên giáo Huyện ủy).

1.7. Báo cáo kết quả kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết 11-NQ/HU, ngày 05/8/2013 của Ban Thường vụ Huyện ủy “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở” đối với chỉ bộ Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng & Công trình công cộng, chỉ bộ Giáo dục - Đào tạo huyện và một số cán bộ chủ chốt (Ban Dân vận Huyện ủy).

2. Cho ý kiến về công tác cán bộ và phát triển đảng viên định kỳ (Ban Tổ chức Huyện ủy).

II. Thành phần, kính mời

Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy (khóa IV), nhiệm kỳ 2020 - 2025.

* Thành phần mở rộng:

- Trưởng các phòng ban, đơn vị: Tài chính - Kế hoạch; Giáo dục - Đào tạo; Nông nghiệp & PTNT; Lao động, Thương binh và Xã hội; Văn hóa - Thông tin; Kinh tế - Hạ tầng; Tài nguyên & Môi trường; Văn phòng HĐND&UBND huyện; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng & Công trình công cộng,

- Lãnh đạo Văn phòng Huyện ủy.

III. Thời gian và địa điểm

1. Thời gian: Vào lúc 08 giờ 00', ngày 29 tháng 3 năm 2023.

2. Địa điểm: Phòng họp Ban Thường vụ Huyện ủy.

(Tài liệu Hội nghị Văn phòng Huyện ủy gửi kèm theo Giấy mời, đề nghị các đồng chí nghiên cứu trước và mang theo khi tham dự Hội nghị).

Đề nghị các đồng chí sắp xếp công việc, tham dự đúng thành phần, thời gian quy định.

Nơi nhận:

- Như thành phần mời,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/L BAN THƯỜNG VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG



Phan Thị Cẩm



BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ quý I
và phương hướng, nhiệm vụ quý II năm 2023

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUÝ I NĂM 2023

Thực hiện Nghị quyết 22-NQ/TU, ngày 07/12/2023 của Tỉnh ủy; Nghị quyết số 08-NQ/HU, ngày 01/12/2022 của Huyện ủy về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2023; Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong huyện đã nỗ lực phấn đấu và đạt được những kết quả cụ thể như sau:

1. Kết quả đạt được trên các lĩnh vực:

1.1. Về lĩnh vực kinh tế:

- Sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và nông thôn mới:

+ *Sản xuất nông nghiệp:* Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện tập trung hướng dẫn, đôn đốc nhân dân phát triển sản xuất, gieo trồng vụ Đông - Xuân; chủ động các phương án phòng chống hạn và dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; nhiều hộ dân đã mạnh dạn chuyển đổi diện tích cà phê kém hiệu quả sang sản xuất nông nghiệp theo hướng công nghệ cao, như: nhà kính, công nghệ tưới tiết kiệm, cơ giới hóa.... Tính đến nay, vụ Đông - Xuân toàn huyện gieo trồng được 1.036 ha, bằng 99,8% so với kế hoạch, tăng 0,4% so với cùng kỳ⁽¹⁾; các loại cây trồng đang sinh trưởng phát triển tốt, không xảy ra dịch bệnh.

03 tháng đầu năm, diện tích sản xuất nông nghiệp theo hướng ứng dụng CNC tăng thêm 10 ha, nâng tổng diện tích toàn huyện có 819,7 ha; trong đó: diện tích nhà kính tăng thêm 7,9 ha, nâng tổng số diện tích trên toàn huyện 26,4 ha; chủ yếu trồng rau, hoa khu vực Phi Liênng và Đạ K'Nàng. Hoàn thiện hồ sơ 04 sản phẩm, dự kiến kiện toàn hội đồng OCOP huyện xét công nhận 3 sao vào quý II/2023 (theo Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 16/3/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng).

Chăn nuôi phát triển ổn định; công tác phòng, chống dịch bệnh được tích cực triển khai; đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn huyện phát triển ổn định, một số đàn có xu hướng tăng nhẹ. Tổng đàn gia súc hiện có 11.516 con, bằng 99,4% so

⁽¹⁾ Trong đó: Lúa gieo trồng 780 ha, bằng 100% so với kế hoạch và 100% so với cùng kỳ; ngô 88 ha bằng 97,8% KH và so với cùng kỳ; khoai lang 6 ha bằng 120% kế hoạch và so với cùng kỳ. Diện tích rau, đậu thực phẩm 115 ha, bằng 104,5% KH và 102,7% so với cùng kỳ; cây công nghiệp ngắn ngày, đậu các loại 45 ha, bằng 100% KH và 100% so với cùng kỳ.

với cùng kỳ⁽²⁾; tổng số gia cầm hiện có 212,77 nghìn con, tăng 0,6% so với cùng kỳ. Diện tích nuôi trồng thủy sản trên địa bàn huyện duy trì 175 ha; trong đó, diện tích nuôi cá nước lạnh trên 9,7 ha.

+ *Lâm nghiệp*: Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo các cơ quan chức năng, các đơn vị chủ rừng, Ủy ban nhân dân các xã tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, phòng chống cháy rừng trên địa bàn; đồng thời, chỉ đạo thực hiện quyết liệt, siết chặt công tác quản lý bảo vệ rừng, ngăn chặn tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp, với quan điểm “*không có vùng cấm, không có ngoại lệ*”. Hàng tuần tại buổi Họp giao ban Thường trực Huyện ủy, nghe Ủy ban Nhân dân huyện báo cáo tình hình công tác quản lý bảo vệ rừng, tài nguyên, khoáng sản; yêu cầu Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo, các đơn vị chủ rừng báo cáo tình hình công tác quản lý bảo vệ rừng về Thường trực Huyện ủy trước 15 giờ 00’, thứ 6 hàng tuần. Chỉ đạo các đồng chí Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND các xã; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan nêu cao vai trò, trách nhiệm, xây dựng kế hoạch và đi kiểm tra thực tế rừng (*ít nhất 02 lần/tháng*); trên cơ sở đó, kịp thời nắm bắt và chỉ đạo khi có vấn đề phát sinh.

Trong quý I, ban hành 33 văn bản chỉ đạo về rừng⁽³⁾; phát hiện và lập biên bản 06 vụ vi phạm (*gồm 05 vụ có chủ và 01 vụ vắng chủ*), tăng 01 vụ tương ứng với tăng 20% về số vụ so với cùng kỳ năm 2022. Diện tích thiệt hại: 47.600 m² (*tăng 39.854 m², tăng 514,5% so với cùng kỳ*); khối lượng lâm sản thiệt hại: 22,984 m³ (*tăng 100% về khối lượng lâm sản thiệt hại so với cùng kỳ năm 2022*). Tịch thu 12,353 m³ gỗ tròn thông thường, 4,203 m³ gỗ xẻ thông thường, 73 cá thể động vật rừng hoang dã. Đã xử lý 05 vụ (*trong đó: xử lý hành chính: 04 vụ và xử lý hình sự: 01 vụ*); hiện còn 01 vụ đang trong quá trình điều tra, xác minh; thu nộp ngân sách 89.742.000 đồng. Giải tỏa được 8,69 ha/13 vị trí tại các tiểu khu 202B, xã Rô Men và tiểu khu 182, 183, 184, xã Liêng S’rôn. Xử lý 06 cán bộ, công chức, viên chức vi phạm trong công tác quản lý bảo vệ rừng, trong đó có 05 đảng viên.

+ Duy trì giao khoán, quản lý bảo vệ rừng với tổng diện tích 39.223,6 ha rừng trên địa bàn huyện cho 03 đơn vị tập thể và các hộ dân nhận bảo vệ.

+ Về công tác rà soát điều chỉnh 3 loại rừng: Chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng trên địa bàn huyện theo tinh thần chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 8538/UBND-LN, ngày 08/11/2022 và Văn bản số 1055/UBND-LN, ngày 15/02/2023..., hoàn chỉnh hồ sơ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Hiện nay, Ủy ban nhân dân huyện đã hoàn thành việc rà soát và báo cáo kết quả (*báo cáo số 83/BC-UBND ngày 10/3/2023*) trình UBND tỉnh, Sở NN&PTNT đúng thời gian quy định.

⁽²⁾ Trong đó: đàn trâu 170 con, bằng 95% so với cùng kỳ; đàn bò 5.872 con, tăng 15,5% so với cùng kỳ; đàn lợn: 5.474 con, tăng 1,2% so với cùng kỳ.

³ Trong đó, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành 14 văn bản; UBND huyện ban hành 19 văn bản.

- Về công nghiệp, giao thông - vận tải, thương mại - dịch vụ:

+ Thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 51-CTr/HU, ngày 16/9/2022 “Thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn huyện Đam Rông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; giá trị sản xuất ngành công nghiệp (theo giá so sánh) quý I ước đạt 48.109,7 triệu đồng, bằng 23,2% kế hoạch và tăng 5,4% so với cùng kỳ. Nhìn chung, giá trị sản xuất ngành công nghiệp khu vực cá thể tăng mạnh so với cùng kỳ do dịch bệnh Covid-19 được ổn định, kinh tế phục hồi nhanh dần.

+ Giao thông vận tải đáp ứng khá tốt nhu cầu đi lại của nhân dân, nhất là trong đợt cao điểm trước, trong và sau tết Nguyên đán; tổng doanh thu vận tải quý I/2023 ước đạt 58.808,3 triệu đồng, bằng 30,6% so với kế hoạch và tăng 18,6% so với cùng kỳ; trong đó: số lượng hành khách đi lại ước đạt 155,9 nghìn lượt người, tăng 5,1% so với cùng kỳ; vận chuyển hàng hoá ước đạt 235,6 ngàn tấn, tăng 2,1% so với cùng kỳ.

+ Tổng doanh thu Bưu chính - Viễn thông quý I/2023 ước đạt 6.700 triệu đồng, bằng 26% kế hoạch, tăng 17,5% so với cùng kỳ. Trong đó; doanh thu bưu chính ước đạt 3.500 triệu đồng; các dịch vụ như phát hành báo chí, bưu phẩm, bưu kiện được đảm bảo kịp thời, đầy đủ. Doanh thu ngành viễn thông ước đạt 3.200 triệu đồng, số lượng thuê bao ngày một tăng, phủ sóng 100% các xã trên địa bàn huyện, thông tin liên lạc được bảo đảm an toàn thông suốt.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 49-CTr/HU, ngày 06/9/2022 của Huyện ủy “Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TU, ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Đam Rông”. Hiện nay, đang tiếp tục hoàn thiện quy hoạch vùng huyện Đam Rông đến năm 2040; điều chỉnh quy hoạch xây dựng NTM các xã; điều chỉnh quy hoạch thị trấn Đạ Rsal trình thẩm định, phê duyệt. Đồng thời, rà soát các nội dung điều chỉnh quy hoạch Thị trấn Bằng Lãng để hoàn thiện đồ án điều chỉnh.

- **Xây dựng cơ bản:** Ngay từ những ngày đầu, tháng đầu năm, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy đã chỉ đạo quyết liệt Ủy ban nhân dân huyện đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, dự án và giải ngân vốn đầu tư công; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Trong đó: 03 công trình, dự án trả nợ; 40 công trình, dự án chuyển tiếp và 79 dự án, công trình khởi công xây dựng mới. Đến hết ngày 21/3/2023, giá trị giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023, được 32.588 triệu đồng; đạt tỷ lệ 10,88% kế hoạch vốn được giao.

- **Về tiến độ thực hiện các công trình trọng điểm:** Trong quý I/2023, Ban Chỉ đạo thực hiện công trình trọng điểm huyện giai đoạn 2020 - 2025 đã lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt triển khai thực hiện các dự án, công trình trọng điểm của huyện, tranh

thủ thời tiết thuận lợi trong mùa khô, nhất là các công trình, dự án chuyển tiếp. Tiến độ thực hiện một số dự án, công trình có chuyển biến khá rõ nét, cụ thể:

+ *Tình hình triển khai thực hiện 16 công trình, dự án trọng điểm mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IV đã đề ra:*

* Trong số 08 công trình trọng điểm giai đoạn 2015 - 2020 tiếp tục triển khai giai đoạn 2020 - 2025, đã có 03 công trình hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng và 01 công trình hoàn thành giai đoạn 01⁽⁴⁾; 02 công trình đang tiếp tục triển khai thực hiện; 02 công trình, dự án đủ điều kiện khởi công năm 2023; 02 công trình chưa thực hiện.

* Trong 08 công trình trọng điểm mới giai đoạn 2020 - 2025: Theo kế hoạch trong năm 2023, có 02 công trình, dự án đủ điều kiện khởi; số công trình, dự án còn lại sẽ được triển khai thực hiện trong giai đoạn 2022 - 2025.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

+ *Tình hình triển khai thực hiện các dự án theo Nghị quyết số 07-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy:*

Theo Nghị quyết số 07-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: có 19 công trình ưu tiên đầu tư từ nguồn vốn nhà nước giai đoạn 2021 - 2025. Trong đó: có 06 công trình trùng với các công trình trọng điểm của huyện⁽⁵⁾, còn lại 13 công trình đang trong quá trình lập các thủ tục và các bước để triển khai thực hiện.

- Thu, chi ngân sách và hoạt động tín dụng:

+ Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Công văn số 644-CV/HU, ngày 14/3/2023 để lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường biện pháp thu Ngân sách Nhà nước. Tính đến ngày 22/3/2022, tổng thu ngân sách của huyện 11,8 tỷ đồng, đạt 12% kế hoạch tỉnh, trong đó: thuế, phí 7,1 tỷ đồng, bằng 15% kế hoạch tỉnh; thu tiền sử dụng đất, thuê đất 2,8 tỷ đồng, bằng 7% kế hoạch tỉnh; thu biện pháp tài chính 1,9 triệu đồng, bằng 28% kế hoạch tỉnh.

+ Chi ngân sách địa phương quý I/2023 là 96.200 triệu đồng bằng 19,6% so với kế hoạch và 90,1% so với cùng kỳ. Các khoản chi đảm bảo đúng chế độ, đúng Luật Ngân sách.

+ Hoạt động tín dụng: Cơ bản đáp ứng tốt nhu cầu đầu tư phát triển sản xuất của nhân dân; từ nguồn vốn cho vay tạo điều kiện cho người dân đầu tư phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập; phục vụ cho chương trình giảm nghèo nhanh và bền

⁽⁴⁾ Công trình nước sạch Đạ Rsal, trường THCS & THPT Võ Nguyên Giáp; đập thủy lợi Bằng Lăng. Đường giao thông từ Brông Rét xã Rô Men đi xã Đạ M'Rông hoàn thành giai đoạn 1 (*Nâng cấp đường ĐT.724 và xây dựng 03 cầu, thông tuyến đường ĐT.721, tỉnh Lâm Đồng*).

⁽⁵⁾ Nâng cấp hồ Đạ Ri Ông, xã Rô Men; Xây dựng hồ thủy lợi thôn Đạ Pin, xã Đạ K'Nang; Xây dựng nhà thi đấu đa năng Trung tâm huyện; Nâng cấp công trình nước sinh hoạt thôn 3,4,5 xã Rô Men và thôn 1,2 xã Liêng Srônh; Xây dựng nhà máy nước thôn Phi Zút, Păng Pê Nam, Păng Pê Dong, xã Đạ Rsal; Nâng cấp công trình nước sinh hoạt thôn 1,2, xã Rô Men.

vững và các giải pháp hỗ trợ khách hàng khắc phục thiệt hại do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19. Tổng doanh số cho vay tại Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện, Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT huyện là 362.986 triệu đồng, tổng dư nợ 1.775.742 tỷ đồng.

- **Về quản lý đất đai và tài nguyên khoáng sản:** Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đất đai, tài nguyên khoáng sản; rà soát, xử lý tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quản lý đất đai. Chỉ đạo thanh tra đột xuất việc cấp phép và công tác quản lý việc san gạt mặt bằng đối với trách nhiệm của thủ trưởng một số phòng, ban chuyên môn, Chủ tịch UBND xã; siết chặt quản lý việc khai thác, vận chuyển cát trái phép trên địa bàn; kiểm tra, ngăn chặn, xử lý nghiêm vi phạm⁽⁶⁾.

1.2. Lĩnh vực văn hoá - xã hội

- **Văn hoá, thông tin và thể thao:** Tập trung công tác tuyên truyền gắn với các hoạt động văn hóa, nghệ thuật chào mừng ngày lễ lớn, sự kiện chính trị của đất nước, của tỉnh và của địa phương⁽⁷⁾. Tuyên truyền các hoạt động mừng Đảng - mừng Xuân Quý Mão 2023; tuyên truyền 93 năm Ngày thành lập Đảng Cộng Sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2023) và mừng xuân Quý Mão 2023; tuyên truyền công tác khám tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự cho công dân nhập ngũ năm 2023 và giao nhận quân năm 2023; công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, trật tự an toàn xã hội trước, trong và sau tết Nguyên đán Quý Mão 2023,... Tiếp tục thực hiện hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Duy trì phong trào thể dục thể thao quần chúng.

- Triển khai hiệu quả Chương trình hành động số 48-CTr/HU, ngày 06/9/2022 của Huyện ủy “*Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU, ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy về phát triển du lịch chất lượng cao đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*”; Hiện nay, đang hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án phát triển du lịch huyện Đam Rông trở thành điểm trung chuyển kết nối tuyến du lịch Đà Lạt - Tây Nguyên, tuyến du lịch sinh thái, du lịch văn hóa các dân tộc bản địa theo Tỉnh lộ 722, 724: Đà Lạt - Lạc Dương - Đam Rông. Thu hút đầu tư phát triển hạ tầng du lịch, các cơ sở lưu trú và dịch vụ phục vụ du lịch tại Suối nước nóng (xã Đạ Long).

⁽⁶⁾ Trong quý I, phê duyệt 03 lô đất tại khu vực ngã ba Phi Liêng - xã Phi Liêng với diện tích 437,2 m² để thực hiện công tác đấu giá quyền sử dụng đất; cấp mới được 92 giấy CNQSD đất với diện tích 32,66 ha; giải quyết 33 hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất với diện tích 7292m²; giải quyết 13 hồ sơ xin san lấp mặt bằng để xây dựng nhà ở, công trình với diện tích 2.200 m²; 12 hồ sơ xin san gạt mặt bằng cải tạo đất để sản xuất nông nghiệp với diện tích 51.560 m²; thu hồi đất của các hộ gia đình, cá nhân để xây dựng công trình: thủy điện sardeung2, thảo trường bắn với diện tích 39.434,4m²/11 hộ; giao đất ở tại khu quy hoạch dân cư Đông Nam cho 03 hộ gia đình với diện tích 480 m²,....

⁽⁷⁾ Trong Quý I/2023, thực hiện 01 chương trình Văn nghệ kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 01 Chương trình Văn nghệ tại Hội trại Tổng quân năm 2023; Phối hợp với Trung tâm Văn hóa Văn hóa Nghệ thuật Lâm Đồng biểu diễn nghệ thuật 06 đêm phục vụ nhân dân trên địa bàn một số xã. Tổ chức thành công giải Bóng chuyền Nam/Nữ Mừng Đảng - Mừng Xuân Quý Mão 2023; thực hiện 65 chương trình, trong đó phát thanh tiếng phổ thông với 148 tin, 66 phóng sự; thực hiện 8 chuyên mục tuyên truyền phòng chống dịch Covid-19; 25 Chương trình phát thanh tiếng K'Ho với 210 tin, 48 phóng sự; thực hiện 08 chương trình mừng Đảng, mừng Xuân Quý Mão 2023; 05 chuyên mục tuyên truyền Luật nghĩa vụ Quân sự, công tác bảo vệ rừng; thực hiện 01 trang địa phương Truyền hình phát trên sóng đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Lâm Đồng (ngày 08/02/2023).

- **Giáo dục và Đào tạo:** Tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất trường, lớp học và trang thiết bị dạy học theo hướng đạt chuẩn; chất lượng giáo dục từng bước được nâng lên; tổ chức dạy học đảm bảo phù hợp với tình hình dịch bệnh Covid-19 tại địa phương. Hoàn thành chương trình học kỳ I năm học 2022 - 2023; duy trì kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập THCS. Đã có 27/36 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, trong đó có 03 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

- **Y tế:** Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được chú trọng, làm tốt công tác thường trực cấp cứu 24/24 giờ; thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và nâng cao y đức, phục vụ tốt người bệnh; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, bảo đảm an toàn thực phẩm, không để xảy ra trường hợp ngộ độc thực phẩm trên địa bàn huyện, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023⁽⁸⁾.

- **Tình hình phòng, chống dịch bệnh Covid-19:** Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn huyện đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19. Tổ chức thực hiện tốt việc tiêm vắc xin Covid-19, đảm bảo không bỏ sót đối tượng cần tiêm, tăng tỷ lệ bao phủ vắc xin cho người dân. Hiện nay, trên địa bàn toàn huyện đã và đang thực hiện tiêm vắc xin covid-19 đợt 56, 57⁽⁹⁾ và hiện tại không có vắc xin tồn tại đơn vị.

- **Thực hiện chính sách an sinh xã hội:** Công tác an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời; tổ chức thăm hỏi, trợ cấp, hỗ trợ các đối tượng người có công với cách mạng, gia đình chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội, các hộ nghèo, cận nghèo trong các dịp lễ, tết⁽¹⁰⁾.

Thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 50-CTr/HU, ngày 16/9/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy “*Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU, ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy về đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*”, công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm được chú trọng, có bước chuyển đổi mạnh mẽ, tổ chức hoạt động đào tạo phù hợp, gắn với giải quyết việc làm và nhu cầu của đơn vị sử dụng lao động.

⁽⁸⁾ Trong quý I, đã tổ chức khám, chữa bệnh cho 12.253 lượt người, điều trị cho 1.223 bệnh nhân, trong đó nội trú 1.013 bệnh nhân. Tổ chức kiểm tra 25 cơ sở dịch vụ thương mại, thực phẩm, qua kiểm tra có 03 cơ sở chưa đạt tiêu chuẩn, Đoàn kiểm tra tiến hành nhắc nhở các cơ sở khắc phục.

⁹ Tính đến ngày 13/3/2023, Đối tượng trên 18 tuổi: M1: 33317/33223 đạt 103%; M2: 33495/33317 đạt 108%; M3: 26289/29861 đạt 88,04%; M4: 6780/6521 đạt 104%; mũi bổ sung 20195/21611 đạt 93,4%.

+ Đối tượng từ 12 đến dưới 18 tuổi: M1: 7066/6979 đạt 101%; M2: 6979/6079 đạt 100%; M3: 5213/6092 đạt 85,6%.

+ Đối tượng từ 5 đến dưới 12 tuổi: M1: 9788/9269 đạt 105%; M2: 9023/8663 đạt 104,2%.

¹⁰ Trong quý I/2023, đã thực hiện chi trả trợ cấp với kinh phí là 2633,4 triệu đồng/1.620 đối tượng BTXH, xét hưởng mới cho 26 đối tượng BTXH, trợ cấp mai táng phí cho 11 trường hợp, điều chỉnh 112 đối tượng BTXH; cắt 292 đối tượng hết điều kiện hưởng; chi trả trợ cấp hàng tháng với kinh phí là 1.236 triệu đồng/168 đối tượng người có công; trợ cấp mai táng phí với tổng số tiền là 39,544 triệu đồng/02 trường hợp người có công từ trần; cấp phát 38.668 thẻ BHYT cho các đối tượng thụ hưởng, hỗ trợ đột xuất cho 01 trường hợp hộ nghèo người DTTS ở thôn 4, xã Rô Men bị gió lốc làm nhà bị tốc mái hoàn toàn, 01 trường hợp trẻ em bị đột tử ở xã Đa K'Nang, 01 trường hợp trẻ em bị đuối nước ở xã Đa Rsal

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững:

+ *Chương trình xây dựng nông thôn mới:* Ngay từ đầu năm, Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện tổ chức hội nghị tổng kết thực hiện chương trình nông thôn mới năm 2022, triển khai nhiệm vụ NTM năm 2023 để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ ngay từ những ngày đầu, tháng đầu năm; trong đó, tập trung ưu tiên nguồn lực cho 02 xã Đạ Tông, Đạ M'Rông, phấn đấu đến cuối: 02 xã về đích nông thôn mới.

+ *Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững:* Hiện nay, tỷ lệ hộ nghèo nằm trong độ tuổi lao động chiếm 40%; tỷ lệ hộ nghèo vĩnh viễn là 28,9%. Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện tổ chức Hội nghị công tác giảm nghèo năm 2023; xây dựng và ban hành kế hoạch triển khai công tác giảm nghèo năm 2023, bàn các giải pháp căn cơ để thực hiện hiệu quả công tác giảm nghèo trên địa bàn huyện. Phấn đấu cuối năm 2023, tỷ lệ nghèo đa chiều giảm từ 4 - 5%; trong đó, hộ nghèo giảm từ 1,5 - 2%, hộ cận nghèo giảm từ 2,5 - 3%.

Ban hành Chương trình hành động số 62-CTr/HU, ngày 03/3/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy Về thực hiện Chương trình hành động số 48-CTr/TU, ngày 30/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị (khóa XIII) “*về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*” trên địa bàn huyện Đam Rông.

1.3. Lĩnh vực nội chính; quốc phòng - an ninh:

- Quốc phòng, an ninh chính trị được giữ vững; duy trì và thực hiện nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng trong mọi tình huống. Triển khai hiệu quả các phương án, kế hoạch đảm bảo an ninh, an toàn trật tự xã hội tại địa phương. Thực hiện tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ; hoàn thành công tác giao, nhận quân năm 2023 đảm bảo chất lượng và đúng chỉ tiêu trên giao.

- Đã phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong phòng, chống tội phạm; kết hợp chặt chẽ giữa chủ động phòng ngừa với tích cực phát hiện, đấu tranh, xử lý nghiêm minh, kịp thời, không có vùng cấm, không có ngoại lệ với những hành vi phạm tội. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử; phòng, chống oan, sai, bỏ lọt tội phạm và người phạm tội. Tổ chức tiếp công dân, giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân theo đúng quy định⁽¹¹⁾. Triển khai thực hiện nghiêm Quyết định số 06/QĐ-

⁽¹¹⁾ Quý I/2023, Ban Tiếp công dân huyện và UBND các xã tiếp 19 lượt công dân với 20 người (tăng 01 lượt tiếp công dân, giảm 12 lượt người so với cùng kỳ), trong đó cấp huyện tiếp 04 lượt, cấp xã tiếp 15 lượt.

TTG ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn huyện.

- Tình hình trật tự, an toàn giao thông: Trong 03 tháng đầu năm, trên địa bàn huyện không xảy ra vụ tai nạn giao thông. Qua tuần tra, Công an huyện đã lập biên bản xử lý vi phạm 293 trường hợp, ra quyết định xử phạt - thu nộp ngân sách 940,96 triệu đồng.

1.4. Lĩnh vực xây dựng chính quyền, cải cách hành chính

- Thực hiện tốt việc sắp xếp lại tổ chức bộ máy chính quyền trong sạch, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với đề án vị trí việc làm, cơ cấu lại đội ngũ và tinh giản biên chế. Việc điều động, sắp xếp cán bộ đảm bảo dân chủ, tập trung, công khai, đúng quy trình⁽¹²⁾.

- Hoạt động hội đồng nhân dân các cấp thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ; triển khai thực hiện chương trình giám sát năm 2023, chú trọng những vấn đề quan trọng, bức xúc được cử tri quan tâm. Hiệu lực, hiệu quả hoạt động chính quyền các cấp được nâng lên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; đẩy mạnh phân cấp quản lý theo hướng tăng thêm thẩm quyền, trách nhiệm cho cấp dưới thực hiện.

- Triển khai thực hiện hiệu quả chương trình hành động số 46-CTr/HU của Huyện ủy về đẩy mạnh CCHC đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Ngay từ đầu năm, Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo UBND huyện ban hành các văn bản chỉ đạo, phân công cụ thể các nhiệm vụ thực hiện CCHC năm 2023 cho từng phòng chuyên môn và UBND cấp xã. Tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, nhất là tuyên truyền dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Công khai, niêm yết đầy đủ, kịp thời bộ thủ tục hành chính mới theo quyết định công bố của UBND tỉnh, tạo thuận lợi cho tổ chức và cá nhân trong giao dịch hành chính⁽¹³⁾. Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Kết luận số 1270-KL/HU, ngày 06/02/2023 chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện rà soát, khắc phục, tháo gỡ khó khăn về hạ tầng công nghệ thông tin của huyện; sớm làm việc với Viễn thông Lâm Đồng để được tư vấn, hỗ trợ về mặt kỹ thuật, trang thiết bị; xem xét cân đối, bố trí ngân sách hợp lý, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Phấn đấu đến hết

- Kết quả tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn thư và giải quyết đơn thư: Tổng số đơn: 32 đơn (07 khiếu nại, 25 đơn kiến nghị phản ánh), trong đó: 10 đơn kỳ trước chuyển qua (02 khiếu nại, 08 đơn kiến nghị phản ánh); 22 đơn tiếp nhận trong kỳ (05 khiếu nại, 17 đơn kiến nghị phản ánh); tổng số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết là 27 đơn, trong đó: cấp huyện 17 đơn (04 khiếu nại, 13 đơn kiến nghị phản ánh); cấp xã 06 đơn (01 khiếu nại, 05 đơn kiến nghị phản ánh). Đến nay, đã giải quyết dứt điểm 18 đơn (05 khiếu nại, 13 đơn kiến nghị phản ánh), còn 09 đơn đang tiếp tục xem xét, giải quyết.
- Trong quý I, đã triển khai 04 cuộc thanh tra theo kế hoạch (kỳ trước chuyển sang 02 cuộc); đã ban hành kết luận 02 cuộc, thu hồi số tiền 438,4 triệu đồng.

¹² Trong quý I/2023, đã bổ nhiệm mới 02 công chức; chuyển công tác ra ngoài huyện cho 04 viên chức và chuyển công tác tại các cơ quan thuộc huyện 01 viên chức; đồng ý cho liên hệ chuyển công tác 01 viên chức và đề nghị Sở Nội vụ cho 01 viên chức được liên hệ chuyển công tác,....

⁽¹³⁾ Trong quý I năm 2023 (kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 14/3/2023): Tổng số hồ sơ đã tiếp nhận là 2.512 hồ sơ, trong đó: Tồn kỳ trước: 128 hồ sơ; tiếp nhận trong kỳ: 2.384 hồ sơ; hồ sơ đã giải quyết: 2.367 hồ sơ; hồ sơ giải quyết đúng hạn: 2.356 hồ sơ đạt 99,5%; hồ sơ giải quyết quá hạn là 11 hồ sơ chiếm 0,5%; hồ sơ chưa giải quyết trong hạn: 93 hồ sơ; hồ sơ chưa giải quyết quá hạn: 05 hồ sơ; hồ sơ tạm dừng: 0 hồ sơ; hồ sơ trả lại do không đủ điều kiện giải quyết: 43 hồ sơ; hồ sơ đã hủy: 04 hồ sơ.

quý II/2023, Trung tâm điều hành thông minh của huyện đưa vào vận hành, phục vụ từng bước việc chuyển đổi số, cải cách hành chính. Ban hành Kết luận số 1271-KL/HU, ngày 13/2/2023 Chỉ đạo thành lập Đoàn công tác của huyện đi học tập kinh nghiệm thực hiện cải cách hành chính và thành lập Trung tâm điều hành thông minh tại huyện Đa Tềh.

1.5. Công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị

- Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, tạo sự thống nhất về ý chí và hành động trong toàn Đảng bộ. Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Kết luận số 21-KL/TW Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII) và các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu.

- Tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt nghe thông tin tình hình thời sự trong nước và Quốc tế gắn với nghiên cứu, học tập, quán triệt Chuyên đề năm 2023 *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về trách nhiệm nêu gương; quyết liệt, đồng bộ trong lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI”* đến toàn thể cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ.

- Chỉ đạo thành lập Đoàn công tác của huyện đi học tập xây dựng Biên niên lịch sử Đảng bộ các xã và Đảng bộ huyện tại huyện Bảo Lâm.

- Ban hành Kế hoạch Tổ chức Hội thi *“sân khấu hóa những điển hình học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”* huyện Đam Rông năm 2023; Kế hoạch triển khai tham gia Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng lần thứ Ba, năm 2023 trên địa bàn tỉnh; ban hành kế hoạch tổ chức Hội thi Bí thư chi bộ giỏi.

- Lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức Hội nghị sơ kết giữa nhiệm kỳ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Ban hành Kế hoạch sơ kết giữa nhiệm kỳ tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IV và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025; ban hành quyết định thành lập Tổ biên tập, tổ giúp việc Báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội Hội Nông dân cấp cơ sở, nhiệm kỳ 2023 - 2028, đảm bảo đúng cơ cấu, thành phần, số lượng, thời gian theo quy định. Đồng thời, chỉ đạo Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện khẩn trương xây dựng kế hoạch và tổ chức Hội nghị đánh giá rút kinh nghiệm công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức Đại hội Hội Nông dân cấp cơ sở, nhiệm kỳ 2023 - 2028; tiến tới Đại hội đại biểu Hội Nông dân huyện Đam Rông lần thứ IV, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

- Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức Đại hội công đoàn cơ sở nhiệm kỳ 2023 - 2028; đến nay, có 49/59 công đoàn cơ sở đã tổ chức Đại hội xong, đạt 83%; các công đoàn cơ sở đã tổ chức đại hội đảm bảo đủ số lượng, thành phần, cơ cấu theo quy định.

- Lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao vai trò của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị theo phương châm “*chủ động, kịp thời, minh bạch*”; kiên quyết đưa ra khỏi Đảng những đảng viên không đủ tư cách.

- Kiểm tra, hoàn thiện hồ sơ, tài liệu và chuyển giao tổ chức cơ sở đảng, đảng viên của Chi bộ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Đam Rông để làm thủ tục chuyển giao theo yêu cầu của Tỉnh ủy.

- Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý các đơn vị trường học giai đoạn 2020-2025 và quy hoạch giai đoạn 2025-2030.

- Công tác phát triển đảng được chú trọng. Trong quý I/2023, đã kết nạp cho 13 quần chúng, chuyển đảng chính thức cho 26 đảng viên dự bị, quyết định cho ra khỏi đảng và xóa tên khỏi danh sách đảng viên đối với 02 đồng chí (*thuộc Đảng bộ xã Liêng S'rôn và Đa Rsal*). Tính đến ngày 23/3/2023, tổng số đảng viên của toàn Đảng bộ huyện là 1.777 đảng viên⁽¹⁴⁾. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí cán bộ⁽¹⁵⁾.

- Rà soát chính trị nội bộ, thẩm định, kết luận tiêu chuẩn chính trị phục vụ cho công tác cán bộ và phát triển đảng viên. Trong quý I/2023, kết luận tiêu chuẩn chính trị phục vụ công tác cán bộ đối với 01 đồng chí, kết luận bổ sung tiêu chuẩn chính trị đối với 02 đồng chí.

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch số 90-KH/HU, ngày 03/3/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy “*Thăm và dự sinh hoạt chi bộ thôn trực thuộc Đảng ủy cơ sở các xã năm 2023 đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy phụ trách địa bàn*”. Trong quý I/2023, đã tổ chức thăm và dự sinh hoạt được 05 chi bộ thôn.

- Ngay những tháng đầu năm 2023, cấp ủy các cấp đã quan tâm quán triệt, tuyên truyền đầy đủ, nghiêm túc các văn bản của Trung ương, tỉnh và của huyện về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng cũng như tinh thần chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh đến tổ chức đảng, đảng viên trong toàn Đảng bộ để đổi mới trong nhận thức và tích cực, quyết liệt trong hành động, tạo sự đoàn kết thống nhất trong Đảng; chủ động phát hiện để phòng ngừa, ngăn chặn khuyết điểm, vi phạm. Kịp thời

¹⁴ Trong đó:

+ Đảng viên khối xã: 1.292 đồng chí, chiếm 72,7 %.
+ Đảng viên khối cơ quan hành chính, sự nghiệp, lực lượng vũ trang: 485 đồng chí, chiếm 27,29%.
+ Đảng viên nữ: 656 đồng chí, chiếm 36,91%.
+ Đảng viên là người dân tộc : 639 đồng chí, chiếm 35,95%.
+ Đảng viên là người có đạo: 540 đồng chí, chiếm 30,38%.

¹⁵ Thống nhất cho nghỉ việc theo nguyện vọng cá nhân đối với 02 đồng chí; Thống nhất hiệp ý công tác cán bộ với Bảo hiểm xã hội tỉnh Lâm Đồng, hiệp ý quy hoạch cán bộ với Đảng đoàn Hội LHPN tỉnh. Kien toàn nhân sự nhiệm kỳ 2020 -2025 đối với Đảng ủy Ban quản lý rừng Sê rê pôt, Chi bộ Trung tâm Y tế, Chi bộ Văn hóa - Thông tin.

giải quyết khiếu nại, tố cáo, kỷ luật Đảng. Trong quý I/2023, Ban Thường vụ Huyện ủy tiến hành kiểm tra đối với 02 tổ chức đảng và một số cán bộ chủ chốt; đảng ủy cơ sở kiểm tra 02 tổ chức đảng và 01 đảng viên. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với 05 lượt tổ chức đảng; kiểm tra việc thi hành kỷ luật trong Đảng đối với 04 lượt tổ chức đảng; kiểm tra việc thu, chi ngân sách và thu, nộp, quản lý và sử dụng đảng phí đối với 04 lượt tổ chức đảng. Về thi hành kỷ luật đảng tổ chức đảng, đảng viên: Chi bộ cơ sở trực thuộc Huyện ủy thi hành kỷ luật 01 đảng viên bằng hình thức cảnh cáo⁽¹⁶⁾; Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy thi hành kỷ luật 06 đảng viên với hình thức: Khai trừ 01, khiển trách 05⁽¹⁷⁾. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy nhận được 01 đơn tố cáo, 03 đơn kiến nghị, phản ánh⁽¹⁸⁾.

- Thực hiện tốt công tác vận động quần chúng, quy chế dân chủ cơ sở. Thường xuyên nắm bắt tình hình, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; kịp thời tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo giải quyết nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của Nhân dân; chăm lo xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc vững mạnh; phát huy tốt quyền làm chủ của Nhân dân, tạo sự đồng thuận của xã hội trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Ngay từ đầu năm, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đã đăng ký 16 cuộc giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền năm 2023. Hiện nay, đang tổ chức 01 cuộc giám sát *"Giám sát việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác khuyến học, xây dựng xã hội học tập"*.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Năm 2023, là năm bản lề, năm giữa nhiệm kỳ, có ý nghĩa quan trọng trong việc hiện thực hóa mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IV đề ra; tình hình chung có nhiều cơ hội, thuận lợi, song cũng không ít khó khăn, thách thức. Song với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy; sự quản lý, điều hành sát sao của chính quyền các cấp; sự vào cuộc của các phòng, ban, ngành, đoàn thể và các tầng lớp nhân dân, nhiều chỉ tiêu kinh tế đạt và vượt so với cùng kỳ và tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ quý II và cả năm 2023: Gieo trồng vụ Đông Xuân đạt chỉ tiêu, kế hoạch đề ra; lĩnh vực công nghiệp, giao thông vận tải có mức tăng trưởng khá; công tác quản lý bảo vệ rừng được chỉ đạo quyết liệt; quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản được siết chặt; an sinh xã hội được đảm bảo; an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững; tai nạn giao thông giảm 03 tiêu chí; thực hiện tốt công

¹⁶ Nội dung vi phạm: việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

¹⁷ Nội dung vi phạm: Vi phạm pháp luật của Nhà nước (01); việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước (05); đồng thời đề nghị các cơ quan liên quan xem xét, xử lý về mặt hành chính theo quy định.

¹⁸ + Qua làm việc, người tố cáo không cung cấp được chứng cứ, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy hướng dẫn rút đơn theo quy định.

+ Qua phân loại có 02 đơn (cùng nội dung, cùng 01 người tố cáo) không thuộc thẩm quyền giải quyết, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tham mưu Thường trực Huyện ủy chuyển Ủy ban nhân dân huyện để giải quyết theo thẩm quyền. 01 đơn xếp lưu để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát.

tác giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo, không có khiếu nại, tố cáo đông người, vượt cấp, không phát sinh điểm nóng về đơn thư.

Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được quan tâm lãnh đạo ngay từ đầu năm; các cấp ủy đã bám sát chương trình, kế hoạch, quy chế làm việc để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ; làm tốt công tác tư tưởng, triển khai đầy đủ, nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị,... của Đảng. Ngay sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán Quý Mão, các cơ quan, đơn vị và đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đã trở lại làm việc nghiêm túc, thể hiện quyết tâm trong thực thi công vụ.

*** Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị địa phương 03 tháng đầu năm vẫn còn khó khăn, hạn chế, chủ yếu như sau:**

- Kinh tế - xã hội vẫn còn một số hạn chế nhất định: Do tình hình nắng nóng, khô hạn đang diễn biến phức tạp và có khả năng kéo dài, ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp; tình hình vi phạm lâm luật diễn biến rất phức tạp, tăng cao trên cả 3 tiêu chí (số vụ vi phạm tăng 20%; diện tích thiệt hại tăng 514,5%; khối lượng lâm sản thiệt hại tăng 100%). Công tác đền bù, giải phóng mặt bằng một số công trình trọng điểm còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, tiến độ thi công và giải ngân vốn các công trình xây dựng cơ bản còn chậm; tiến độ thu ngân sách đạt thấp hơn so với trung bình của năm trước và trung bình của cả tỉnh; tiến độ hoàn thiện Quy hoạch xây dựng vùng huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng đến năm 2040; lập quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch điều chỉnh NTM các xã, quy hoạch chi tiết các khu dân cư còn chậm. Năng lực chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế.

- Việc xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hóa Nghị quyết của cấp ủy ở một số tổ chức đảng còn chậm. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số tổ chức đảng chuyển biến chưa rõ nét. Đa số tổ chức đảng và Ủy ban kiểm tra Đảng ủy cơ sở chưa triển khai các cuộc kiểm tra, giám sát theo chương trình đã đề ra; một số cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy cơ sở xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát chưa sát với tình hình, nội dung kiểm tra. Tham mưu chỉ đạo, quản lý nhà nước về tôn giáo còn khó khăn, lúng túng; vai trò giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội một số nơi hiệu quả chưa cao.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ II NĂM 2023

Nhiệm vụ chung của Đảng bộ là tiếp tục cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên; lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt Nghị quyết 08-NQ/HU, ngày 01/12/2022 của Huyện ủy “*về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2023*” để bảo đảm từng

bước hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Trong quý II, tập trung chỉ đạo một số lĩnh vực, công tác chủ yếu như sau:

1. Về kinh tế - xã hội:

- Tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết 08-NQ/HU, ngày 01/12/2022 của Huyện ủy “*về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2023*” và Chương trình hành động số 32-CTr/HU, ngày 27/01/2022 của Huyện ủy “*Thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XI) về phát triển huyện Đam Rông giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045*”. Trong đó, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả 06 nhiệm vụ trọng tâm mà Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đã xác định đầu năm 2023.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện hiệu quả Thông báo số 118-TB/TU, ngày 07/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*Kết luận của đồng chí Trần Đức Quận - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh làm việc với Ban Thường vụ huyện Đam Rông*”.

- Thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 62-CTr/HU, ngày 23/3/2023 của Huyện ủy “*Về phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại trên địa bàn huyện Đam Rông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*” và Kế hoạch số 40-KH/HU, ngày 23/3/2023 của Huyện ủy về thực hiện Chương trình hành động số 40-CTr/TU, ngày 27/10/2022 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị Quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) “*Về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*” trên địa bàn huyện Đam Rông. Đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, tập trung chỉ đạo chăm sóc, thu hoạch cây trồng vụ Đông - Xuân, triển khai kế hoạch sản xuất vụ Hè - Thu đúng thời vụ; tăng cường các biện pháp giám sát, phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, chủ động phương án phòng, chống hạn, sạt lở, lốc xoáy...; triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất; quản lý chặt chẽ các cơ sở kinh doanh giống cây trồng và vật tư nông nghiệp. Phát triển chăn nuôi theo hướng gia trại, trang trại; hướng dẫn nông hộ tái đàn sau tết.

- Thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 95-KH/HU, ngày 23/3/2023 của Huyện ủy Về thực hiện Chương trình hành động số 41-CT/TU, ngày 27/10/2022 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 20 - NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) “*Về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới*” trên địa bàn huyện Đam Rông. Khuyến khích phát triển kinh tế tập thể (HTX, tổ hợp tác, ...); xây dựng, hình thành các chuỗi liên kết trong sản xuất gắn với đẩy mạnh thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), phấn đấu năm 2023 toàn huyện có từ 5 - 7 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP cấp huyện trở lên. Thực hiện tốt chính sách phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và

hiện đại (theo Nghị quyết số 21-NQ/TU ngày 27/10/2022 của Tỉnh ủy Lâm Đồng); chính sách hỗ trợ phát triển HTX, phân đầu năm 2023 đưa vào hoạt động từ 2 - 3 hợp tác xã.....

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả tinh thần Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 10/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Nghị quyết số 06-NQ/HU, ngày 10/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (khóa IV) về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và tài nguyên khoáng sản; khai thác tiềm năng từ rừng, tài nguyên khoáng sản phục vụ phát triển kinh tế - xã hội huyện Đam Rông giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch số 23/KH-UBND, ngày 23/11/2020 của Ủy ban nhân dân huyện. Chỉ đạo cơ quan chức năng tăng cường, phối hợp các lực lượng, thực hiện thường xuyên công tác tuần tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm theo quy định các hành vi vi phạm về quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn. Đồng thời, chỉ đạo các đơn vị chủ rừng, các doanh nghiệp thuê rừng, các hộ nhận khoán trực phòng cháy, chữa cháy rừng 24/24 giờ (kể cả ngày nghỉ lễ, ngày nghỉ cuối tuần); sẵn sàng huy động lực lượng, phương tiện phòng cháy, chữa cháy rừng mùa khô năm 2022 - 2023 theo phương châm 4 tại chỗ.

- Thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 91-KH/HU, ngày 03/3/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy “Thực hiện Kế hoạch số 62-KH/TU, ngày 09/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng thực hiện Kết luận số 36-KL/TW, ngày 23/6/2022 của Bộ Chính trị “Về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng”; Kế hoạch số 93-KH/HU, ngày 23/3/2023 của Huyện ủy Về thực hiện Chương trình hành động số 39-CTr/TU, ngày 27/10/2022 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) “Về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao” trên địa bàn huyện Đam Rông. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý Nhà nước đối với lĩnh vực đất đai, tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn huyện; chỉ đạo thanh tra đột xuất việc san gạt mặt bằng tại một số địa phương trên địa bàn huyện; kiên quyết xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân để xảy ra vi phạm.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm nội dung Công văn số 644-CV/HU, ngày 14/3/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy; chỉ đạo đơn đốc các ngành, các địa phương đẩy mạnh thực hiện đồng bộ các giải pháp thu ngân sách, tháo gỡ khó khăn, không để dồn vào những tháng cuối năm, đảm bảo thu đạt và vượt kế hoạch đề ra. Phân đầu đến hết quý I/2023, thu NSNN trên địa bàn huyện đạt từ 30 tỷ đồng (tương ứng 31,5% dự toán); đến hết quý II/2023, thu NSNN đạt từ 62 tỷ đồng (tương ứng 65% dự toán); đến hết quý III/2023, thu NSNN đạt từ 80,75 tỷ đồng (tương ứng 85% dự toán) và đến hết tháng 11/2023 cơ bản hoàn thành dự

toán thu NSNN năm 2023. Tăng cường quản lý chi ngân sách Nhà nước, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả.

- Tận dụng thời gian thuận lợi để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân theo kế hoạch, bảo đảm chất lượng công trình và tiến độ giải ngân. Chỉ đạo chủ đầu tư hoàn thành thủ tục đầu tư và bố trí vốn khởi công mới trong năm 2023. Phấn đấu đến ngày 30/6/2023 giải ngân đạt trên 50%, đến ngày 31/12/2023 giải ngân đạt trên 92% và đến ngày 30/01/2024 giải ngân đạt 100% kế hoạch. Đồng thời, kiên quyết điều chuyển vốn đầu tư các dự án chậm giải ngân để bố trí cho các công trình, dự án có tiến độ giải ngân tốt theo đúng chỉ đạo của Huyện ủy, UBND huyện.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao đảm bảo phù hợp, an toàn dịch bệnh. Thực hiện tốt phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”* và cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”*. Tăng cường các hoạt động y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân, trong đó chú trọng công tác y tế dự phòng, bảo đảm đủ khả năng dự báo, kiểm soát các bệnh dịch. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học, đảm bảo an toàn trong tình hình dịch bệnh Covid-19. Thực hiện tốt các chính sách đảm bảo an sinh xã hội; các chương trình, chính sách trong vùng đồng bào dân tộc. Tổ chức Liên hoan các Câu lạc bộ Văn hóa - Văn nghệ dân gian huyện Đam Rông năm 2023. Chỉ đạo xây dựng không gian bảo tồn văn hóa cụm 03 xã: Đạ M’Rông, Đạ Tông và Đạ Long; rà soát, đánh giá các tiềm năng thể mạnh văn hóa địa phương, nhất là khôi phục các giá trị truyền thống của người bản địa như: Cồng chiêng, múa Khèn, hát Then, múa sạp,... từ đó đề xuất Sở Văn hóa - Thể thao & Du lịch tỉnh xây dựng Đề án khôi phục, bảo tồn và phát triển.

- Tổ chức tiêm đầy đủ vắc xin phòng Covid-19 đảm bảo an toàn, nhất là triển khai tiêm vắc xin Covid-19 cho trẻ từ 5-12 tuổi và tiêm nhắc lại mũi 2, 3 cho nhân dân khi được phân bổ.

- Tiếp tục tập trung hướng dẫn, đôn đốc đảng ủy các xã về thực hiện Chương trình hành động số 38-CTr/HU, ngày 29/4/2022 của Huyện ủy thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 14/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy *“Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030”*, Nghị quyết số 07-NQ/HU, ngày 06/5/2022 của Huyện ủy *“Về xây dựng Đam Rông đạt chuẩn nông thôn mới năm 2025”*. Trong đó, tập trung hướng dẫn rà soát, số hóa đoàn viên, hội viên là hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ đang ở nhà tạm, dột nát... để có kế hoạch, giải pháp vận động, hỗ trợ, giúp đỡ những hộ này vươn lên thoát nghèo bền vững; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội; đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho đồng bào DTTS và hộ nghèo.

Thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 62-CTr/HU, ngày 03/3/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy Thực hiện Chương trình hành động số

48-CTr/TU, ngày 30/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị (khóa XIII) “*Về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*” trên địa bàn huyện Đam Rông.

2. Về quốc phòng - an ninh:

- Thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội. Thực hiện nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực chiến, sẵn sàng chiến đấu. Chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ huyện và diễn tập chiến đấu phòng thủ tại xã Rô Men, Đạ M’Rông.

- Tiếp tục giữ vững, ổn định về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tăng cường các biện pháp và chủ động phương án, kế hoạch bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống; thường xuyên nắm chắc tình hình, phát hiện và ngăn chặn kịp thời âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là trước, trong và sau nghỉ lễ 30/4 và 01/5. Đồng thời, nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, không để phát sinh điểm nóng, xử lý các vụ việc ngay tại cơ sở, hạn chế thấp nhất đơn thư khiếu nại đông người, vượt cấp.

Nêu cao tinh thần, trách nhiệm người đứng đầu, thường xuyên kiểm tra, rà soát triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06/CP thuộc ngành và lĩnh vực phụ trách, đảm bảo hoàn thành theo đúng tiến độ, lộ trình của Đề án đã đề ra.

3. Về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị:

- Lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới nội dung, nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên; đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các ngày lễ lớn, sự kiện quan trọng của đất nước, địa phương; công tác phòng, chống dịch Covid-19; chủ động bám sát cơ sở, kịp thời nắm bắt và định hướng tư tưởng, dư luận xã hội. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Kết luận số 21-KL/TW của Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII) và Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII), Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với chủ đề năm 2023.

- Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức Hội thi sân khấu hóa học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh huyện Đam Rông năm 2023; tổ chức hội trại sáng tác các ca khúc về Đam Rông.

- Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng lịch sử Đảng bộ huyện Đam Rông, chuẩn bị chào mừng kỷ niệm 20 năm thành lập huyện Đam Rông (2004 - 2024). Đồng thời,

chỉ đạo chuẩn bị hồ sơ khen thưởng các tập thể, cá nhân đề xuất Ban Thường vụ Huyện ủy trình cấp có thẩm quyền tặng Huân Chương Lao động hạng 3 nhân dịp kỷ niệm 20 năm thành lập huyện Đam Rông.

- Thành lập ban tổ chức, ban giám khảo và tổ chức Hội thi Bí thư chi bộ giỏi vào đầu quý III năm 2023.

- Chỉ đạo Văn phòng Huyện ủy phối hợp với các Ban của Huyện ủy chuẩn bị hồ sơ, các điều kiện phục vụ Đoàn kiểm tra Công an tỉnh Lâm Đồng kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước đối với Huyện ủy Đam Rông.

- Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức Hội nghị sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025; xây dựng kế hoạch, hướng dẫn các tổ chức cơ sở đảng lấy phiếu tín nhiệm giữa nhiệm kỳ đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý từ huyện đến cơ sở.

- Thực hiện tốt việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức gắn với việc tinh giản biên chế, đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 18,19-NQ/TW và Nghị quyết 39-NQ/TW của Bộ Chính trị gắn với thực hiện nghiêm việc tinh giản biên chế theo lộ trình.

- Tiếp tục củng cố và nâng cao kỷ luật, kỷ cương trong Đảng bộ và hệ thống chính trị; đề cao trách nhiệm của tập thể, cá nhân, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 đã đề ra.

- Chủ động thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng theo Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2023; trong đó, tập trung kiểm tra, giám sát về công tác quản lý bảo vệ rừng, tài nguyên và khoáng sản; công tác quản lý đất đai.... Nâng cao hiệu quả công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đảm bảo kịp thời, đúng quy định; xử lý các vụ việc công khai, minh bạch, đảm bảo nguyên tắc theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác vận động quần chúng, quy chế dân chủ cơ sở, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc. Bám sát cơ sở, tăng cường đối thoại, lắng nghe tâm tư, kịp thời giải quyết nguyện vọng chính đáng của nhân dân; tham mưu cấp ủy, chính quyền trong lãnh đạo, xử lý tốt những vấn đề phát sinh ở cơ sở, nhất là công tác dân tộc, tôn giáo. Nâng cao chất lượng các cuộc giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội. Tiếp tục chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội Công đoàn và Đại hội Hội nông dân các cấp nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện chú trọng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tập trung hướng về cơ sở, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực lao động sản xuất, giảm nghèo, xây dựng nông thôn

mới. Nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

- Thực hiện tốt công tác chuyển đổi số, cải cách hành chính; chỉ đạo kiểm tra, rà soát xây dựng quy trình giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp; chấn chỉnh, khắc phục tình trạng kéo dài, trễ hạn giải quyết thủ tục hành chính trên các lĩnh vực: Đất đai, xây dựng, đầu tư...Thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao chỉ số PCI và PAPI của huyện. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, thực hiện tốt văn hóa công vụ, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm sai phạm.

Nơi nhận

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Văn phòng và các ban của Tỉnh ủy,
- HĐND và UBND huyện,
- Văn phòng và các Ban của Huyện ủy,
- Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể huyện,
- Các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Đa Cát K'Hương

ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY ĐAM RÔNG



ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đam Rông, ngày tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

**V/v xin ý kiến về một số nội dung dự thảo chương trình, kế hoạch
trình Hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy lần thứ 33**

Kính gửi: Ban Thường vụ Huyện ủy.

Căn cứ Chương trình công tác tháng 03 năm 2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy; trên cơ sở ý kiến góp ý, Thường trực Huyện ủy báo cáo, xin ý kiến Ban Thường vụ Huyện ủy một số nội dung, cụ thể như sau:

I. Chương trình hành động của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Chương trình hành động số 51-CTr/TU, ngày 10/03/2023 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) “Về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”.

1. Mục đích, yêu cầu

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đầy đủ và triển khai thực hiện hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Nghị quyết số 27-NQ/TW và Chương trình hành động số 51-CTr/TU ngày 10/3/2023 của Tỉnh ủy; tạo sự thống nhất cao về nhận thức, hành động.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên nêu cao tinh thần trách nhiệm, quyết tâm chính trị, tinh thần tự giác, gương mẫu, phát huy tính chủ động, sáng tạo để thực hiện quyết liệt, đạt hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW và Chương trình hành động số 51-CTr/TU ngày 10/3/2023 tại địa phương.

2. Về mục tiêu: Đề xuất 02 mục tiêu tổng quát và 06 mục tiêu cụ thể đến năm 2030. Nội dung này bám sát Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Chương trình hành động số 51-CTr/TU, ngày 10/03/2023 của Tỉnh ủy.

2.1. Mục tiêu tổng quát

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW và Chương trình hành động số 51-CTr/TU ngày 10/3/2023 của Tỉnh ủy nhằm huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân trong việc xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại địa

phương; thực hiện nghiêm minh, nhất quán, thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc theo nguyên tắc: Quyền lực nhà nước là thống nhất, phân công rành mạch, phối hợp chặt chẽ, kiểm soát hiệu quả.

- Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, công tác cải cách hành chính chuyên nghiệp, hiện đại; bộ máy chính quyền và các cơ quan tư pháp tinh gọn, trong sạch, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, chuyên nghiệp, liêm chính, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, phấn đấu xây dựng huyện Đam Rông đạt huyện Nông thôn mới vào năm 2025 và định hướng phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2030.

2.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030:

- Tổ chức hiệu quả việc lấy ý kiến nhân dân để xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới theo chỉ đạo của Tỉnh, hướng dẫn của các cơ quan có liên quan.

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật theo thẩm quyền của địa phương; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực bảo vệ pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của người dân, tổ chức, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức.

- Tiếp tục đổi mới tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện và cấp xã, đảm bảo là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân, nâng cao hiệu quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số chuyên nghiệp, hiện đại theo tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TU và Chương trình hành động số 45-CTr/HU, ngày 16/9/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện Đam Rông về “thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Đam Rông.

- Tích cực tham gia góp ý, xây dựng nền tư pháp chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, cá nhân. Đẩy mạnh cải cách tư pháp, bảo đảm tính độc lập của tòa án theo thẩm quyền xét xử, thẩm phán, hội thẩm xét xử độc lập và chỉ tuân theo pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 48-KH/TU và Kế hoạch số 59-KH/HU, ngày 31/5/2018 của Huyện ủy Đam Rông về “Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII “về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, chuyên nghiệp, liêm chính, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. Nhiệm vụ và giải pháp

Dự thảo Chương trình hành động đã đề ra **08 nhóm nhiệm vụ, giải pháp** triển khai thực hiện trong thời gian tới, đó là: (1) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (2) Bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân, thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, tôn trọng, bảo đảm và bảo vệ quyền con người, quyền công dân. (3) Tham gia xây dựng pháp luật và cơ chế tổ chức thực hiện pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, bảo đảm yêu cầu phát triển của huyện. (4) Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của các cơ quan dân cử và chính quyền địa phương; xây dựng nền hành chính phục vụ nhân dân, chuyên nghiệp, pháp quyền, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả. (5) Xây dựng các cơ quan tư pháp chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. (6) Thực hiện nghiêm cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. (7) Tăng cường, chủ động hội nhập quốc tế, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. (8) Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và nhân dân trong xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

II. Kế hoạch của Huyện ủy thực hiện Chương trình hành động số 52 - CTr/TU, ngày 10/3/2023 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 28 - NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới

1. Mục đích, yêu cầu

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, thực chất trong đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị, bảo đảm hiệu quả, thiết thực, sát thực tiễn. Giữ vững nguyên tắc của Đảng nhất là nguyên tắc tập trung, dân chủ; phát huy sự chủ động, sáng tạo và vai trò hạt nhân lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị.

- Việc tổ chức thực hiện phải gắn với thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025; nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị toàn diện, vững mạnh. Ở mỗi cấp, mỗi ngành, lĩnh vực, địa phương tổ chức quán triệt thực hiện nghiêm túc, đảm bảo phù hợp với đặc điểm tình hình địa phương, cơ quan đơn vị.

2. Chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp

2.1. Chỉ tiêu cụ thể

(1) 100% các cấp ủy, tổ chức đảng khi xây dựng các nghị quyết, chương trình hành động, kế hoạch phải có tính đổi mới, hiệu quả, sát với thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị.

(2) 100% các nghị quyết, chương trình hành động thực hiện nghị quyết, chương trình hành động của cấp ủy cấp trên, của cấp mình khi xây dựng phải có tiến độ, thời gian, phân công, lộ trình thực hiện rõ ràng.

(3) Phấn đấu đến năm 2025, tổ chức thực hiện việc xây dựng vị trí việc làm trong từng cơ quan, tổ chức, làm cơ sở để xác định tổng biên chế của hệ thống chính trị huyện giai đoạn 2026 - 2031 theo lộ trình của Tỉnh.

(4) Đến năm 2025, tối thiểu 80%, phấn đấu 90% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

- Đến năm 2025, tối thiểu phấn đấu 100% hồ sơ, thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, cá nhân, tổ chức chỉ phải nhập dữ liệu 01 lần.

- Đến năm 2030, tối thiểu 90%, phấn đấu 100% hồ sơ công việc cấp huyện; 80% công việc cấp xã không thuộc phạm vi bí mật Nhà nước được trao đổi, xử lý trên hệ thống hoặc trên môi trường mạng.

(5) Đến năm 2030, 50% hoạt động kiểm tra, giám sát của các cơ quan Đảng, Nhà nước được thực hiện qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

2.2. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm

Dự thảo Kế hoạch đã đề ra 06 nhóm nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện trong thời gian tới, đó là: (1) Đổi mới nâng cao năng lực cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao các chủ trương, đường lối của Đảng. (2) Đổi mới nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động. (3) Đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tổ chức, cán bộ. (4) Đổi mới, nâng cao chất lượng hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát. (5) Phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. (6) Đẩy mạnh cải cách hành chính, tiếp tục đổi mới phong cách lãnh đạo, đổi mới phương pháp công tác, lề lối làm việc của cấp ủy các cấp từ huyện đến cơ sở.

3. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể và phân công thực hiện

Cơ sở đề xuất các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ cụ thể: Nội dung này bám sát Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương; Kế hoạch số 21-KH/TW, ngày 28/11/2022 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 76/NQ-CP, ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình hành động số 52-CTr/TU, ngày 10/3/2023 của Tỉnh ủy; gắn với thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu,

nhiệm vụ của Nghị quyết đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 và tình hình thực tiễn của huyện để tham mưu.

III. Chương trình hành động của Huyện ủy về thực hiện Chương trình hành động số 53-CTr/TU, ngày 10/03/2023 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “Về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

1. Mục đích, yêu cầu

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền trong công tác đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, lấy con người là trung tâm, doanh nghiệp là chủ thể, bảo đảm hài hòa giữa phát triển kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường; gắn kết chặt chẽ và đồng bộ với quá trình đô thị hóa, xây dựng nông thôn mới, đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế và chuyển dịch cơ cấu lao động.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong xây dựng và giám sát việc thực hiện các chính sách phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Cụ thể hóa, thể hiện đầy đủ, rõ ràng các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp; các nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ cụ thể, xác định giải pháp, lộ trình, có sự phân công trách nhiệm cho các cấp, các ngành và các địa phương trong việc phối hợp thực hiện.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu

2.1. Mục tiêu

- Đến năm 2025: huyện Đam Rông đạt chuẩn huyện nông thôn mới và thoát nghèo bền vững; thu nhập bình quân của người dân tăng ít nhất 1,5 lần so với năm 2020; Trung tâm Bằng Lăng và xã Đạ Rsal cơ bản đạt các tiêu chí đô thị loại V.

- Đến năm 2030: là huyện phát triển trung bình của tỉnh; thu nhập và đời sống của người dân bằng bình quân chung của tỉnh. Hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng, giao thông nội huyện, Tỉnh lộ 722. Hoàn thành một số điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng dọc Tỉnh lộ 722, 724 và khu vực Phi Liêng, Đạ K’Nàng.

- Tầm nhìn đến năm 2045: Là huyện phát triển khá của tỉnh, tự cân đối được ngân sách; tỷ lệ đô thị hóa trên 40%; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân đạt mức khá cao.

2.2. Các chỉ tiêu cụ thể:

a) Giai đoạn 2021 - 2025:

- Tăng trưởng kinh tế 10,5%/năm.
- Tổng mức đầu tư toàn xã hội 9.123 tỷ đồng.
- Thu ngân sách nhà nước tăng 15 - 16%/năm;
- Đến năm 2025, là huyện nông thôn mới.
- Cơ cấu kinh tế: nông - lâm nghiệp - thủy sản 45-47%; công nghiệp - xây dựng 15 -16%; dịch vụ 38-40%.
- Tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 6,5% theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025;
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 35%.
- Tỷ lệ hộ dân được dùng nước hợp vệ sinh 95%;
- Hoàn thiện kết cấu hạ tầng (giao thông, lưới điện, nước sạch, thông tin, ...) theo chuẩn huyện nông thôn mới; Duy trì tỷ lệ độ che phủ rừng trên 65%.

b) Giai đoạn 2025 - 2030:

- Tăng trưởng kinh tế 11 -12%/năm.
- Tổng thu ngân sách nhà nước tăng từ 16-17%. Tổng mức đầu tư toàn xã hội tăng 10 -12%/năm;
- Đến năm 2030, là huyện phát triển trung bình của tỉnh; cơ cấu kinh tế: nông - lâm nghiệp - thủy sản 39,4%; công nghiệp - xây dựng 17,2%; dịch vụ 43,4%;
- Tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 2%; tỷ lệ đô thị hóa 31%;
- Duy trì tỷ lệ độ che phủ rừng trên 65%;
- Tỷ lệ dân số được dùng nước hợp vệ sinh 98%;
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo trên 40%.

3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

Dự thảo Chương trình hành động ***đã đề ra 10 nhóm nhiệm vụ, giải pháp*** triển khai thực hiện trong thời gian tới, đó là: (1) Đổi mới tư duy, nhận thức và hành động quyết liệt, tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. (2) Phát triển kết cấu hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại; thúc đẩy đô thị hóa nhanh và bền vững, gắn kết chặt chẽ và tạo động lực cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa và quản lý tài nguyên, khoáng sản. (3) Phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chú trọng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa. (4) Về lĩnh vực công nghiệp - thương mại - dịch vụ. (5) Về lĩnh vực thông tin và truyền thông. (6) Về lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp. (7) Về phát triển văn hóa, du lịch. (8) Chú trọng công tác phòng ngừa, kiểm soát và khắc phục các nguồn gây ô nhiễm môi trường; đẩy mạnh các hoạt động ứng dụng khoa học - công nghệ vào bảo vệ môi trường. (9) Bảo đảm vững

chắc quốc phòng, an ninh; đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. (10)
Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng bộ và hệ thống chính trị.

** Thường trực Huyện ủy báo cáo, trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, cho ý kiến.*

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Đa Cát K' Hương



CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY

Thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII “Về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới” trên địa bàn huyện Đam Rông

Thực hiện Chương trình hành động số 51-CTr/TU, ngày 10/3/2023 của Tỉnh ủy Lâm Đồng thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII “Về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới trên địa bàn tỉnh”; Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đam Rông xây dựng Chương trình hành động thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đầy đủ và triển khai thực hiện hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Nghị quyết số 27-NQ/TW và Chương trình hành động số 51-CTr/TU ngày 10/3/2023 của Tỉnh ủy; tạo sự thống nhất cao về nhận thức, hành động của Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và nhân dân trên địa bàn huyện về nhiệm vụ xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

- Cụ thể hóa quan điểm, mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp trong Nghị quyết số 27-NQ/TW và Chương trình hành động số 51-CTr/TU ngày 10/3/2023 của Tỉnh ủy phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị.

2. Yêu cầu

Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên nêu cao tinh thần trách nhiệm, quyết tâm chính trị, tinh thần tự giác, gương mẫu, phát huy tính chủ động, sáng tạo để thực hiện quyết liệt, đạt hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW và Chương trình hành động số 51-CTr/TU ngày 10/3/2023 tại địa phương.

II. MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Mục tiêu tổng quát

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW và Chương trình hành động số 51-Ctr/TU ngày 10/3/2023 của Tỉnh ủy nhằm huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân trong việc xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại địa phương; thực hiện nghiêm minh, nhất quán, thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc theo nguyên tắc: Quyền lực nhà nước là thống nhất, phân công rành mạch, phối hợp chặt chẽ, kiểm soát hiệu quả.

- Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, công tác cải cách hành chính chuyên nghiệp, hiện đại; bộ máy chính quyền và các cơ quan tư pháp tinh gọn, trong sạch, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, chuyên nghiệp, liêm chính, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, phấn đấu xây dựng huyện Đam Rông đạt huyện Nông thôn mới vào năm 2025 và định hướng phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Tổ chức hiệu quả việc lấy ý kiến nhân dân để xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới theo chỉ đạo của Tỉnh, hướng dẫn của các cơ quan có liên quan.

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật theo thẩm quyền của địa phương; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực bảo vệ pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của người dân, tổ chức, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức.

- Tiếp tục đổi mới tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện và cấp xã, đảm bảo là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân, nâng cao hiệu quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số chuyên nghiệp, hiện đại theo tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TU và Chương trình hành động số 45-CTr/HU, ngày 16/9/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện Đam Rông thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy *“Về chuyển đổi số tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”*.

- Tích cực tham gia góp ý, xây dựng nền tư pháp chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, cá nhân. Đẩy mạnh cải cách tư pháp, bảo đảm tính độc lập của tòa án theo thẩm quyền xét xử, thẩm phán, hội thẩm xét xử độc lập và chỉ tuân theo pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 48-KH/TU và Kế hoạch số 59-KH/HU, ngày 31/5/2018 của Huyện ủy Đam Rông về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII “Về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, chuyên nghiệp, liêm chính, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về Hiến pháp và pháp luật, về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam và yêu cầu, nhiệm vụ tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; cải cách hành chính, tăng cường phân cấp, phân quyền, làm rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức, cá nhân trong bộ máy Nhà nước tại địa phương; tăng cường cải cách tư pháp theo Kết luận số 84-KL/TW, ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về Hiến pháp và pháp luật, về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam và yêu cầu, nhiệm vụ tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

- Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức, kết hợp giữa phổ biến, giáo dục pháp luật với tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, hòa giải cơ sở đảm bảo tính phù hợp và hiệu quả.

- Chú trọng triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật hướng về cơ sở, đưa pháp luật đến với nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; gắn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật với phong trào xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng đời sống văn hóa tại khu dân cư.

- Chú trọng xây dựng đội ngũ làm công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật có phẩm chất đạo đức, trình độ, năng lực và kỹ năng tuyên truyền, tâm huyết trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên cơ sở.

- Tổ chức hiệu quả “Ngày pháp luật nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” 09/11 hàng năm bằng nhiều hình thức, nội dung phong phú, phù hợp với từng đối tượng nhằm tạo sức lan tỏa tinh thần thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, giáo dục ý thức thượng tôn pháp luật cho mọi người trong xã hội, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân

2. Bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân, thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, tôn trọng, bảo đảm và bảo vệ quyền con người, quyền công dân

- Đảm bảo hiệu quả cơ chế nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước bằng dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện, nhất là dân chủ ở cơ sở; thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp xúc cử tri, các hội nghị lấy ý kiến, bảo đảm quyền của nhân dân tham gia thảo luận và kiến nghị với cơ quan nhà nước về các vấn đề của cơ sở, địa phương; công khai, minh bạch trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết, phản hồi ý kiến, kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của nhân dân.

- Xây dựng ý thức và lối sống thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trong hệ thống chính trị và đời sống xã hội; đưa nội dung Hiến pháp và pháp luật vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng của chương trình giáo dục trên địa bàn huyện; nâng cao ý thức trách nhiệm của các cơ quan bảo vệ pháp luật, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong thực thi Hiến pháp, pháp luật và thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Tiếp tục cụ thể hóa kịp thời quan điểm, chủ trương của Đảng và quy định Hiến pháp về quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. Thực hiện tốt nguyên tắc công dân được làm tất cả những gì pháp luật không cấm; quyền công dân không tách rời nghĩa vụ công dân, việc thực hiện quyền con người, quyền công dân không được xâm phạm lợi ích quốc gia, dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

3. Tham gia xây dựng pháp luật và cơ chế tổ chức thực hiện pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, bảo đảm yêu cầu phát triển của huyện

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị nghiên cứu, tham gia đóng góp xây dựng, hoàn thiện thể chế chính sách, văn bản quy phạm pháp luật khi có đề nghị gửi xin ý kiến. Định kỳ kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND huyện và xã ban hành; kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới phù hợp tình hình thực tiễn của địa phương.

- Đổi mới quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật từ khâu thành lập tổ soạn thảo, tổ chức hội nghị lấy ý kiến, gửi thẩm định bảo đảm chuyên nghiệp, khoa học, kịp thời, khả thi, hiệu quả. Cùng cố, kiện toàn các tổ chức pháp chế, tổ chức làm công tác pháp luật; nâng cao năng lực, trình độ, bản lĩnh chính trị của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng và thi hành pháp luật.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, rà soát, kiến nghị, xử lý văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hành chính trái pháp luật, không còn phù hợp tình hình phát triển của địa phương; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm, nhất là trách nhiệm người đứng đầu, kiên quyết chống tiêu cực, “*lợi ích nhóm*” trong xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách, văn bản pháp luật.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với cơ quan quản lý nhà nước trong thực thi pháp luật; các kiến nghị sau giám sát phải được các cơ quan thẩm quyền xem xét, giải quyết, xử lý, trả lời nghiêm túc, đúng quy định pháp luật. Tăng cường thi hành pháp luật trong các lĩnh vực quan trọng liên quan đến lợi ích thiết yếu của người dân; hoàn thiện cơ chế tiếp nhận, xử lý kịp thời, hiệu quả kiến nghị, phản ánh của người dân, doanh nghiệp.

4. Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của các cơ quan dân cử và chính quyền địa phương; xây dựng nền hành chính phục vụ nhân dân, chuyên nghiệp, pháp quyền, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả

- Tiếp tục xây dựng HĐND huyện và cấp xã thực sự là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng, quyền làm chủ của nhân dân; phát huy tính dân chủ, pháp quyền, hiện đại, chuyên nghiệp, khoa học, công khai, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả trong tổ chức và hoạt động.

- Đề cao vai trò trung tâm của đại biểu HĐND huyện và cấp xã; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, bảo đảm tiêu chuẩn, cơ cấu. Gắn trách nhiệm của đại biểu HĐND với đơn vị bầu cử và cử tri; đổi mới mạnh mẽ nội dung, hình thức tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND; hoàn thiện cơ chế giám sát của cử tri; bảo đảm các điều kiện để đại biểu HĐND thực hiện tốt vai trò của mình.

- Tiếp tục nghiên cứu để xác định rõ hơn phạm vi, đối tượng, phương pháp, hình thức giám sát của HĐND huyện và cấp xã phù hợp thực tiễn; nâng cao chất lượng hoạt động chất vấn, giải trình, giám sát văn bản quy phạm pháp luật, chú trọng việc theo dõi, xem xét, đôn đốc thực hiện các kiến nghị sau giám sát.

- Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của UBND huyện và cấp xã theo hướng hiện đại, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả phục vụ nhân dân; thực hiện đúng, đủ số lượng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện theo quy định, phù hợp với thực tiễn của địa phương.

- Thực hiện nguyên tắc một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính, các cơ quan có liên quan phối hợp thực hiện. Phát huy vai trò, xác định rõ UBND là cơ quan chấp hành của HĐND, cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương; đề cao tính chủ động, sáng tạo, xây dựng quy hoạch, kế hoạch, công cụ kiểm tra, giám sát, bảo đảm tính thống nhất, thông suốt, kỷ luật, kỷ cương, hiệu lực, hiệu quả, thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, nâng cao tính minh bạch, trách nhiệm giải trình và sự tham gia của người dân vào quá trình quản lý nhà nước.

- Xác định rõ và thực hiện đầy đủ vị trí, vai trò, thẩm quyền, trách nhiệm của UBND huyện và cấp xã, thực hiện phân cấp, phân quyền theo quy định pháp luật; nâng cao năng lực quản lý điều hành ngang tầm với chức năng nhiệm vụ và yêu cầu thực tiễn.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Định kỳ hàng năm rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền đơn giản hoá thủ tục hành chính, cắt bỏ các thủ tục không cần thiết, gây phiền hà người dân và doanh nghiệp, cản trở cạnh tranh lành mạnh; áp dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và Trung tâm giám sát và điều hành thông minh huyện (IOC), xây dựng nền kinh tế số, chính quyền số, xã hội số.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả quản lý tài chính công, chất lượng dịch vụ công; đề xuất cấp có thẩm quyền sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, bảo đảm chất lượng, hoạt động hiệu quả theo quy định pháp luật.

- Xác định rõ trách nhiệm giữa các cơ quan chuyên môn; khắc phục triệt để tình trạng chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; phân định rõ trách nhiệm giữa cá nhân và tập thể, đề cao vai trò, trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu trong các cơ quan hành chính nhà nước tại địa phương.

- Tập trung phát triển toàn diện và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính theo đề án vị trí được làm; thực hiện đánh giá cán bộ, công chức, viên chức dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao bằng sản phẩm cụ thể và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

5. Xây dựng các cơ quan tư pháp chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện tốt yêu cầu, nhiệm vụ đề ra theo Kế hoạch số 13-KH/TU, ngày 23/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Kết luận số 84-KL/TW của Bộ Chính trị về tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy về nhiệm vụ cải cách tư pháp.

- Thực hiện hiệu quả, nghiêm minh các chủ trương, chính sách, pháp luật liên quan đến tư pháp, bảo đảm tôn trọng và bảo vệ quyền con người, quyền công dân. Thực hiện các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý mọi hành vi can thiệp trái pháp luật vào hoạt động tư pháp.

- Tòa án nhân dân huyện thực hiện nghiêm chế định tố tụng tư pháp, lấy xét xử là trung tâm, tranh tụng là đột phá; Áp dụng hiệu quả thủ tục tố tụng tư pháp rút gọn; kết hợp các phương thức phi tố tụng tư pháp với các phương thức tố tụng tư

pháp. Đổi mới và nâng cao hiệu quả cơ chế nhân dân tham gia xét xử tại tòa án; đẩy mạnh hòa giải, đối thoại tại tòa án theo quy định của pháp luật.

- Viện Kiểm sát nhân dân huyện tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, kiểm soát bên trong việc thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động xét xử phù hợp với nguyên tắc thẩm phán, hội thẩm xét xử độc lập và chỉ tuân theo pháp luật.

- Nâng cao năng lực của cán bộ cơ quan điều tra và các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra theo hướng tinh, gọn, chuyên nghiệp, chất lượng, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao và góp phần bảo đảm quyền con người, quyền công dân đối với người bị giữ, bị bắt, tạm giữ, tạm giam theo quy định pháp luật.

- Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của cơ quan thi hành án. Nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác quản lý giáo dục, cải tạo phạm nhân, quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án hình sự tại cộng đồng; bảo đảm và bảo vệ tốt hơn quyền con người, quyền công dân đối với người chấp hành án theo quy định pháp luật. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thi hành án dân sự, hành chính theo hướng rút ngắn thời gian, giảm thiểu chi phí. Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan trong thi hành án hình sự, dân sự và hành chính; thực hiện xã hội hóa một số hoạt động thi hành án dân sự với cơ chế bảo đảm và lộ trình phù hợp.

- Củng cố Hội Luật gia huyện và các chi hội trực thuộc, nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Luật gia trong thực hiện nhiệm vụ theo quy định pháp luật, thực hiện tốt Chỉ thị số 14-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Hội Luật gia.

- Củng cố, kiện toàn tổ chức pháp chế, tổ chức làm công tác pháp luật; nâng cao năng lực, trình độ, bản lĩnh chính trị của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng và thi hành pháp luật.

6. Thực hiện nghiêm cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra đảng; kiểm tra, thanh tra trong hoạt động quản lý nhà nước, quản lý cán bộ cùng cấp và giữa các cấp; tăng cường sự giám sát của các cơ quan dân cử, giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc và các thành viên của Mặt trận, báo chí, người dân đối với trách nhiệm công vụ.

- Thực hiện tốt các quy định về vai trò, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của mỗi cơ quan và mối quan hệ giữa các cơ quan nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ; tăng cường kiểm soát bên trong mỗi cơ quan và giữa các cơ quan nhà nước, giữa chính quyền cấp huyện và chính quyền cấp xã và giữa các cơ quan

trong cùng một cấp chính quyền. Kiểm soát quyền lực gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động của Nhà nước và cán bộ, công chức, viên chức.

- Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả các cơ chế kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực nhà nước của Đảng, Nhà nước và nhân dân; thực hiện đầy đủ nguyên tắc tập trung dân chủ, trách nhiệm giải trình, công khai, minh bạch trong từng cơ quan nhà nước. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan kiểm tra, tham mưu, giúp việc của Đảng, cơ quan thanh tra. Tạo điều kiện, cơ chế để nhân dân trực tiếp kiểm soát quyền lực nhà nước; bảo đảm quyền tiếp cận thông tin, quyền kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo và các quyền khác của công dân theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

- Thực hiện nghiêm các giải pháp tạo cơ chế phòng ngừa chặt chẽ, để không thể tham nhũng, tiêu cực; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của nhân dân và doanh nghiệp; tăng cường tự kiểm tra, phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực để không dám tham nhũng, tiêu cực; nâng cao đời sống của cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng văn hoá liêm chính, tiết kiệm để không cần, không muốn tham nhũng, tiêu cực. Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương, nghị quyết của về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hằng năm và giai đoạn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của tỉnh.

7. Tăng cường, chủ động hội nhập quốc tế, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới

Tiếp tục cụ thể hóa, thực hiện tốt chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng về độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa và hội nhập quốc tế; Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 41-CTr/HU, ngày 22/6/2017 của Huyện ủy Đam Rông về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW, Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII) về *“Thực hiện hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới”*; Chủ động thu hút, hợp tác đầu tư nước ngoài có chọn lọc; đổi mới công tác ngoại giao văn hóa và thông tin đối ngoại; đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu hình ảnh, con người, sản phẩm thế mạnh của địa phương huyện Đam Rông.

8. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và nhân dân trong xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, thống nhất của Đảng, phát huy trách nhiệm, tính chủ động, sáng tạo và hiệu lực, hiệu quả trong quản lý, điều hành của Nhà nước.

- Xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện và cấp xã trong sạch, vững mạnh. Mở rộng quyền làm chủ trực tiếp của nhân dân; phát huy quyền làm chủ đại diện thông qua Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Tăng cường vai trò của các phương tiện thông tin đại chúng trong việc tuyên truyền, giám sát hoạt động tư pháp.

- Tăng cường hoạt động giám sát đối với các cơ quan tư pháp và hoạt động tư pháp; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia giám sát hoạt động của các cơ quan tư pháp; đẩy mạnh hoạt động chất vấn, giải trình tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân đối với hoạt động của các cơ quan tư pháp; thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân liên quan đến hoạt động tư pháp.

- Tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy, cơ chế hoạt động, phát huy đầy đủ, hiệu quả vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trên địa bàn huyện. Tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tốt vai trò nòng cốt trong việc phát huy quyền làm chủ của nhân dân, giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, kiểm soát quyền lực nhà nước và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần tăng cường sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Các Ban xây dựng Đảng và Văn phòng Huyện ủy và các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Huyện ủy nghiêm túc tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, xây dựng chương trình, kế hoạch, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, Chương trình hành động số 51-Ctr/TU ngày 10/3/2023 và Chương trình hành động này phù hợp với cơ quan, địa phương, đơn vị.

- HĐND và UBND huyện, Toà án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân huyện chủ động rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn hiện nay trên địa bàn huyện.

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội, đẩy mạnh vận động mọi tầng lớp nhân dân tích cực tham gia xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam và giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, Chương trình hành động số 51-Ctr/TU ngày 10/3/2023 và Chương trình hành động này.

- Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, hướng dẫn, tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 27-NQ/TW, Chương trình hành động số 51-Ctr/TU ngày 10/3/2023 và Chương trình hành động này; chỉ đạo các

cơ quan có liên quan tăng cường tuyên truyền về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam và quá trình thực hiện Nghị quyết tại địa phương.

- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình hành động, tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo theo quy định.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Ban Nội chính Tỉnh ủy,
- Ủy ban nhân dân tỉnh,
- TT. Huyện ủy, TT. HĐND, UBND huyện,
- Các Ban và Văn phòng Huyện ủy,
- Các TCCSĐ trực thuộc Huyện ủy,
- UBMTQVN huyện và các Đoàn thể,
- Các Phòng, ban, ngành thuộc Huyện,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Nguyễn Văn Lộc



ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đam Rông, ngày tháng 3 năm 2023

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN

Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương “Về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” trên địa bàn huyện Đam Rông”

Thực hiện Chương trình hành động số 53-CTr/TU ngày 10/3/2023 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương “Về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”. Huyện ủy Đam Rông ban hành Chương trình hành động với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đầy đủ, đúng đắn và triển khai thực hiện có hiệu quả các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Chương trình hành động số 53-CTr/TU ngày 10/3/2023 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương “Về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền trong công tác đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, lấy con người là trung tâm, doanh nghiệp là chủ thể, bảo đảm hài hòa giữa phát triển kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường; gắn kết chặt chẽ và đồng bộ với quá trình đô thị hóa, xây dựng nông thôn mới, đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế và chuyển dịch cơ cấu lao động.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong xây dựng và giám sát việc thực hiện các chính sách phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Tạo sự thống nhất cao về nhận thức, hành động của cán bộ, đảng viên và nhân dân, sớm đưa Nghị quyết vào cuộc sống.

2. Yêu cầu:

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên nêu cao tinh thần trách nhiệm, tự giác, gương mẫu, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị; triển khai đầy đủ các nội dung của Nghị quyết đến từng cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân; nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, tư tưởng và hành động.

- Cụ thể hóa, thể hiện đầy đủ, rõ ràng các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp; các nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ cụ thể, xác định giải pháp, lộ trình, có sự phân công trách nhiệm cho các cấp, các ngành và các địa phương trong việc phối hợp thực hiện.

- Huy động tối đa các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, kết hợp nguồn lực xã hội hóa để đầu tư phát triển các công trình trọng điểm có sức lan tỏa; kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo vệ tài nguyên, môi trường gắn chặt với quốc phòng, an ninh.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

- Đến năm 2025: Huyện Đam Rông đạt chuẩn huyện nông thôn mới và thoát nghèo bền vững; thu nhập bình quân của người dân tăng ít nhất 1,5 lần so với năm 2020; Trung tâm Bằng Lăng và xã Đạ Rsal cơ bản đạt các tiêu chí đô thị loại V;

- Đến năm 2030: Là huyện phát triển trung bình của tỉnh; thu nhập và đời sống của người dân bằng bình quân chung của tỉnh. Hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng, giao thông nội huyện, Tỉnh lộ 722. Hoàn thành một số điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng dọc Tỉnh lộ 722, 724 và khu vực Phi Liêng, Đạ K'Nàng;

- Tầm nhìn đến năm 2045: Là huyện phát triển khá của tỉnh, tự cân đối được ngân sách; tỷ lệ đô thị hóa trên 40%; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân đạt mức khá cao. Qua đó tiếp tục củng cố, nâng cao vị thế, vai trò tích cực phối hợp cùng các địa phương trong tỉnh thực hiện đạt các mục tiêu được đề ra tại Chương trình hành động số 53-CTr/TU ngày 10/3/2023 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2. Các chỉ tiêu cụ thể:

a) Giai đoạn 2021 - 2025:

- Tăng trưởng kinh tế 10,5%/năm.

- Tổng mức đầu tư toàn xã hội 9.123 tỷ đồng.

- Thu ngân sách nhà nước tăng 15 - 16%/năm;
- Đến năm 2025, là huyện nông thôn mới.
- Cơ cấu kinh tế: nông - lâm nghiệp - thủy sản 45-47%; công nghiệp - xây dựng 15-16%; dịch vụ 38-40%.
- Tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 6,5% theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025;
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 35%.
- Tỷ lệ hộ dân được dùng nước hợp vệ sinh 95%;
- Hoàn thiện kết cấu hạ tầng (*giao thông, lưới điện, nước sạch, thông tin, ...*) theo chuẩn huyện nông thôn mới; Duy trì tỷ lệ độ che phủ rừng trên 65%.

b) Giai đoạn 2025 - 2030:

- Tăng trưởng kinh tế 11 -12%/năm.
- Tổng thu ngân sách nhà nước tăng từ 16-17%. Tổng mức đầu tư toàn xã hội tăng 10-12%/năm;
- Đến năm 2030, là huyện phát triển trung bình của tỉnh; cơ cấu kinh tế: nông - lâm nghiệp - thủy sản 39,4%; công nghiệp - xây dựng 17,2%; dịch vụ 43,4%;
- Tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 2%; tỷ lệ đô thị hóa 31%;
- Duy trì tỷ lệ độ che phủ rừng trên 65%;
- Tỷ lệ dân số được dùng nước hợp vệ sinh 98%;
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo trên 40%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đổi mới tư duy, nhận thức và hành động quyết liệt, tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức Chính quyền các cấp triển khai nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền đầy đủ, đúng đắn sâu sắc Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương, Chương trình hành động số 53-CTr/TU ngày 10/3/2023 của Tỉnh ủy đến từng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn huyện; nâng cao nhận thức các tổ chức đảng, chính quyền, doanh nghiệp và người dân; tuyên truyền gắn kết mục tiêu, nhiệm vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước với xây dựng và thực hiện luật pháp, chính sách, hệ thống quy hoạch, kế hoạch liên quan; tạo sự đồng thuận trong thực hiện nhiệm vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong bối cảnh và điều kiện mới của địa phương có hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp mà Nghị quyết và Chương trình hành động đã đề ra.

- Xác định nội dung cốt lõi của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa giai đoạn 2021 - 2030 để thúc đẩy ứng dụng mạnh mẽ khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhất là thành tựu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tạo ra; nhằm bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của các ngành, lĩnh vực; giai đoạn 2031 - 2045, nâng cao chất lượng công nghiệp hóa và đẩy mạnh hiện đại hóa toàn diện tất cả các lĩnh vực của nền kinh tế và đời sống xã hội.

2. Phát triển kết cấu hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại; thúc đẩy đô thị hóa nhanh và bền vững, gắn kết chặt chẽ và tạo động lực cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa và quản lý tài nguyên, khoáng sản:

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác lập, quản lý quy hoạch phục vụ tốt việc thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, phát triển hạ tầng kỹ thuật và thu hút đầu tư xây dựng, phát triển công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao và du lịch, nghỉ dưỡng; tập trung hoàn thành các đồ án quy hoạch trọng điểm của huyện.

- Xây dựng kế hoạch đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, kết hợp với ngầm hóa hạ tầng kỹ thuật đô thị theo lộ trình phù hợp; đề ra các giải pháp nâng cao tiêu chí, tiêu chuẩn phân loại đô thị; đẩy mạnh việc đầu tư, khai thác các dịch vụ hạ tầng kỹ thuật theo hướng xã hội hóa. Hoàn thành tiêu chí dân cư đô thị sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh. Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 49-CTr/HU, ngày 06/9/2022 của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TU, ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Đam Rông.

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 27/10/2022 của UBND huyện về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Đam Rông; Nghị quyết số 07-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 3314/KH-UBND ngày 13/5/2022 của UBND tỉnh Lâm Đồng về thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển huyện Đam Rông giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045.

- Quản lý và triển khai Quy hoạch xây dựng vùng huyện Đam Rông đến năm 2040; điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Bằng Lũng; thị trấn Đạ Rsal; quy hoạch nông thôn mới 08 xã thuộc huyện Đam Rông; quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030; quy hoạch chi tiết xây dựng các khu dân cư, khu du lịch, trung tâm thương mại - dịch vụ, trạm dừng chân,...

- Tiếp cận, tranh thủ tối đa sự hỗ trợ từ UBND tỉnh, các sở, ngành trong việc bố trí vốn cho các Chương trình, dự án sử dụng nguồn ngân sách nhà nước, đặc biệt là các công trình trọng điểm, cấp bách của huyện. Tìm kiếm, huy động tối đa mọi nguồn lực, mọi thành phần kinh tế tham gia đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn huyện.

- Tập trung và ưu tiên nguồn lực thực hiện các công trình trọng điểm, các công trình hạ tầng quan trọng phục vụ sản xuất, lưu thông. Tham mưu chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn đầu tư công theo quy định; đánh giá, sơ kết kết quả thực hiện các công trình trọng điểm của huyện theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Chỉ đạo công tác quản lý và khai thác bền vững; sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn huyện.

3. Phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chú trọng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa

Triển khai ứng dụng, chuyển giao khoa học - công nghệ có tác động lan tỏa đến phát triển kinh tế - xã hội, hỗ trợ thúc đẩy phát triển các loại hình kinh tế tiềm năng, thế mạnh, các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội ưu tiên trên cơ sở ứng dụng thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Tăng cường việc áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia để chuẩn hóa trong công tác sản xuất, kinh doanh, cung cấp dịch vụ. Gắn kết giữa công tác ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển giao kết quả nghiên cứu phục vụ sản xuất và đời sống, tăng cường mối liên kết giữa nhà nước - nhà khoa học - nhà doanh nghiệp - nhà nông, tăng hiệu quả ứng dụng của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sau khi kết thúc, đưa kết quả của các nghiên cứu đi vào thực tiễn phục vụ đời sống sản xuất.

Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 20-NQ/TU, ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy về đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. rà soát, hoàn thiện các chiến lược, đề án về giáo dục, đào tạo, phát triển nhân lực địa phương phù hợp với yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; ban hành các cơ chế, chính sách mới nhằm khắc phục các khó khăn, bất cập, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển giáo dục và đào tạo theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực của tỉnh; xây dựng và tổ chức triển khai Chiến lược hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045; đẩy mạnh chuyển đổi số, hiện đại hóa cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và đổi mới chương trình, phương thức đào tạo; gắn kết chặt chẽ giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp và thị trường lao động; hệ thống ngành, nghề trọng điểm quốc gia trên địa bàn tỉnh được đầu tư đồng bộ, xây dựng trường cao đẳng chất lượng cao để tổ chức đào tạo nghề, đáp ứng yêu cầu xã hội; trong đó có 01 - 02 ngành, nghề, lĩnh vực có năng lực cạnh tranh vượt trội trong nước; xây dựng phương án tự chủ, thực hiện xây dựng đề án chuyển đổi trường công lập ở một số

cấp học, ngành học sang trường chất lượng cao, tự chủ về tài chính, nhân lực, hoạt động theo mô hình cung ứng dịch vụ của cơ chế thị trường.

4. Về lĩnh vực công nghiệp - thương mại - dịch vụ

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 51-CTr/HU, ngày 16/9/2022 của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn huyện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; UBND huyện tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 25/10/2022 về phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp huyện Đam Rông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp theo hướng có chọn lọc và phù hợp với điều kiện địa phương; ưu tiên kêu gọi đầu tư phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm sản từ nguồn nguyên liệu tại chỗ địa phương có tiềm năng và lợi thế như: Cà phê, cây ăn trái, dâu tằm, dược liệu, vật liệu xây dựng; tiểu thủ công nghiệp, như: Mây tre đan, dệt thổ cẩm.

- Tiếp tục mở rộng thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh, giá trị gia tăng và xây dựng thương hiệu sản phẩm có tiềm năng, thế mạnh; chủ động sản xuất, phòng tránh các hàng rào thương mại để phát triển xuất khẩu các mặt hàng chủ lực, mặt hàng mới và thâm nhập thị trường hiệu quả.

5. Về lĩnh vực thông tin và truyền thông

Đẩy mạnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy về thực hiện chuyển đổi số tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; xây dựng và triển khai chiến lược phát triển hạ tầng thông tin, hạ tầng số, quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông cho giai đoạn tới theo định hướng hạ tầng số là thiết yếu, bảo đảm an toàn thông tin mạng là then chốt, ưu tiên đầu tư phát triển nhanh.

Tiếp tục triển khai các chương trình, kế hoạch, dự án về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện; thực hiện chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động dịch vụ công trực tuyến theo quy định.

6. Về lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp:

- Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm; khuyến khích phát triển kinh tế mô hình hợp tác xã, xây dựng chuỗi liên kết giá trị trong sản xuất nông nghiệp.

- Đẩy mạnh thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), phát triển thương hiệu nông sản cho một số sản phẩm chủ lực trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục phát triển ngành chăn nuôi theo hướng trang trại, gia trại; hình thành các khu chăn nuôi tập trung (tại khu vực 03 xã Đạ M'Rông, Đạ Tông và Đạ Long; khu vực Phi Liêng, Đạ K'Nàng). Phần đầu, đến cuối năm 2023, hình thành vùng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao (rau, quả và hoa thương phẩm) tại các xã: Phi Liêng, Đạ K'Nàng và vùng trồng Sầu Riêng ứng dụng công nghệ cao tại các xã Đạ Rsal, Liêng Srônh và Rô Men.

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 10/5/2022 của UBND huyện về phát triển tái cơ cấu ngành nông nghiệp & PTNT giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn huyện Đam Rông;

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 31/8/2022 của UBND huyện về phát triển sản phẩm OCOP gắn với chuỗi sản xuất, tiêu thụ sản phẩm huyện Đam Rông giai đoạn 2022-2025.

- Chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý, bảo vệ rừng; tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy và UBND tỉnh về công tác quản lý, bảo vệ rừng.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý bảo vệ tài nguyên rừng; tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế theo Thông báo Kết luận số 62-TB/UBKTTU, ngày 24/8/2022 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy đã chỉ ra.

- Hoàn thành việc rà soát quy hoạch 03 loại rừng trên địa bàn huyện; tuyệt đối không để cán bộ, công chức, viên chức lợi dụng chức vụ, quyền hạn có các hành vi trục lợi, vi phạm pháp luật trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp giữ rừng, phát triển rừng, khai thác hợp lý tài nguyên khoáng sản; duy trì tỷ lệ độ che phủ rừng trên 65%.

- Phát triển các mô hình kinh tế lâm nghiệp theo hướng lựa chọn các loài cây trồng phù hợp vừa có giá trị kinh tế và tăng tỷ lệ che phủ rừng. Đồng thời, hướng đến khai thác hiệu quả giá trị môi trường rừng thông qua việc chi trả dịch vụ môi trường rừng, thuê môi trường rừng để kinh doanh du lịch sinh thái. Quản lý sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên với bảo vệ rừng, khai thác tốt nguồn vốn từ giá trị quyền sử dụng đất, sử dụng hợp lý các nguồn tài nguyên sẵn có phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội.

- Nâng cao năng lực, trách nhiệm đội ngũ cán bộ ngành lâm nghiệp và của cả hệ thống chính trị ở cơ sở, cùng nhân dân trong công tác quản lý, bảo vệ rừng; kiên quyết thay thế cán bộ thiếu trách nhiệm, thiếu nhiệt huyết, tiếp tay, bao che trong công tác quản lý, bảo vệ rừng. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi khai thác khoáng sản trái pháp luật. Xử lý

ng nghiêm minh, đúng quy định pháp luật đối với các hành vi vi phạm, xâm phạm rừng, đất rừng trái phép.

7. Về phát triển văn hóa, du lịch:

- Thực hiện hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng văn hóa và phát triển con người phù hợp với định hướng, điều kiện thực tế về xây dựng, phát triển bền vững của huyện; kết hợp hài hòa giữa bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc với các hoạt động phát triển kinh tế gắn với hình ảnh con người, địa phương; phát triển các hoạt động thể dục, thể thao toàn diện; đưa phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” đi vào chiều sâu, thực chất và hiệu quả.

- Chỉ đạo xây dựng không gian bảo tồn văn hóa cụm 03 xã: Đạ M’Rông, Đạ Tông và Đạ Long; rà soát, đánh giá các tiềm năng thế mạnh văn hóa địa phương, nhất là khôi phục các giá trị truyền thống của người bản địa như: Cồng chiêng, múa Khèn, hát Then, múa sạp,... từ đó đề xuất Sở Văn hóa - Thể thao & Du lịch tỉnh xây dựng Đề án khôi phục, bảo tồn và phát triển;

- Thực hiện tốt các chính sách an sinh, phúc lợi xã hội; chính sách ưu đãi đối với người có công đảm bảo công khai, minh bạch. Thực hiện đào tạo gắn với giải quyết việc làm, nhất là đối với lao động nông thôn. Lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia và huy động các nguồn lực tập trung cho công tác giảm nghèo, tạo sinh kế cho người dân giảm nghèo bền vững, có lộ trình, cách làm và hướng đi cụ thể; phấn đấu tỷ lệ nghèo đa chiều cuối năm 2023 giảm từ 4 - 5%, trong đó: hộ nghèo giảm từ 1,5 - 2%, hộ cận nghèo giảm từ 2,5 - 3%; thực hiện có hiệu quả Đề án hỗ trợ sinh kế cho 04 xã Đạ Long, Đạ Tông, Đạ M’Rông và Liêng Srônh.

- Thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 50-CTr/HU, ngày 16/9/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy “Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU, ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy về đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch số 212/KH-UBND ngày 19/12/2022 của UBND huyện về triển khai thực hiện Chương trình hành động số 50-CTr/HU ngày 16/9/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực huyện Đam Rông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Hoàn thành cơ sở vật chất trường, lớp học và nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo theo chuẩn, kiên quyết khắc phục bệnh thành tích.

- Nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân; tích cực, chủ động triển khai công tác y tế dự phòng, tăng cường kiểm soát và nâng cao năng lực phòng chống dịch bệnh, nhất là dịch bệnh Covid-19; kiểm tra, giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm;

- Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 và Đề án hỗ trợ phát triển sản xuất cho hộ nghèo trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025.

- Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình hành động số 48-CTr/HU, ngày 06/9/2022 của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU, ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về phát triển du lịch chất lượng cao đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

- Xây dựng Đề án phát triển du lịch huyện Đam Rông trở thành điểm trung chuyển kết nối tuyến du lịch Đà Lạt - Tây Nguyên; tuyến du lịch sinh thái, du lịch văn hóa các dân tộc bản địa theo Tỉnh lộ 722, 724: Đà Lạt - Lạc Dương - Đam Rông và các khu vực lân cận.

- Kêu gọi đầu tư phát triển hạ tầng du lịch, các cơ sở lưu trú và dịch vụ phục vụ du lịch tại Suối nước nóng (xã Đạ Tông, xã Đạ Long), Suối Tiên Tang (xã Đạ M' Rông), Thác 7 tầng (xã Phi Liêng) và khu vực trung tâm huyện.

8. Chú trọng công tác phòng ngừa, kiểm soát và khắc phục các nguồn gây ô nhiễm môi trường; đẩy mạnh các hoạt động ứng dụng khoa học - công nghệ vào bảo vệ môi trường.

Chỉ đạo công tác kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật và phân bón hóa học, chất bảo quản nông sản, thức ăn và thuốc phòng trừ dịch, bệnh trong nuôi trồng thủy sản; tăng cường công tác khuyến nông, hướng dẫn kỹ thuật canh tác trong nông nghiệp nhằm hạn chế dư lượng phân bón và thuốc bảo vệ thực vật, triển khai các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường trên đồng ruộng; cải thiện điều kiện vệ sinh chuồng trại chăn nuôi; đẩy mạnh thu gom và xử lý các loại phế phẩm, phụ phẩm nông nghiệp và chăn nuôi; hỗ trợ xây dựng các mô hình sử dụng phụ phẩm nông nghiệp làm phân vi sinh, than hoạt tính.

Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện; hạn chế canh tác nông nghiệp ở những khu vực có rừng, đồng cỏ, thảm thực vật. Bảo vệ nghiêm ngặt rừng tự nhiên, đặc biệt là các khu rừng phòng hộ, rừng đặc dụng; hạn chế đến mức thấp nhất việc gây tổn hại đến tài nguyên; đẩy mạnh trồng rừng, phủ xanh đất trống, đồi trọc...; xử lý nghiêm các hành vi chặt phá, khai thác, lấn chiếm rừng, đất rừng...; triển khai hiệu quả Đề án trồng 50 triệu cây xanh trên địa bàn huyện theo kế hoạch đã đề ra.

Khuyến khích chuyển giao công nghệ môi trường, công nghệ sạch, thân thiện với môi trường; sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên, năng lượng; ứng dụng và nhân rộng các công nghệ xử lý chất thải với chi phí thấp trong xử lý chất thải khu vực nông thôn, các công nghệ hiện đại, ít tiêu tốn năng lượng, ứng dụng công nghệ xanh, thân thiện với môi trường.

9. Bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh; đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội:

- Chỉ đạo các cơ quan, địa phương triển khai các yêu cầu, nhiệm vụ quốc phòng địa phương; thực hiện tốt nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, làm tốt công tác tuyển gọi công dân nhập ngũ hàng năm.

- Cùng cố lực lượng dân quân tự vệ; trang bị công cụ hỗ trợ, phương tiện kỹ thuật cho dân quân tự vệ để đảm bảo điều kiện hoạt động trong công tác bảo vệ an ninh trật tự ở xã; nắm chắc tình hình, tham mưu kịp thời cho cấp ủy, chính quyền những vấn đề phát sinh từ cơ sở.

- Thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh và của huyện về đảm bảo quốc phòng, an ninh tại địa phương; duy trì và thực hiện nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực sẵn sàng chiến đấu; nắm chắc tình hình, sẵn sàng lực lượng, phương tiện chiến đấu khi có tình huống bất ngờ xảy ra. Làm tốt công tác khám tuyển, gọi công dân nhập ngũ; tích cực xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện.

- Tiếp tục giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời đấu tranh, ngăn chặn các loại tội phạm, tệ nạn xã hội. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan tư pháp trong công tác điều tra, truy tố, xét xử; thực hiện nghiêm quy định người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo; giải quyết những vấn đề phát sinh ngay tại cơ sở, không để tồn đọng, phức tạp, kéo dài;

- Thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo về phòng chống tham nhũng, lãng phí; triển khai mô hình điểm về thực hiện dịch vụ công trực tuyến theo Quyết định số 06/QĐ-TTg, ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Triển khai ứng dụng dữ liệu về dân cư; định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Đẩy mạnh các biện pháp phòng, chống các loại tội phạm (mở các đợt cao điểm trong dịp Lễ, Tết hàng năm); nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện xử lý các vấn đề phát sinh; tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm; nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về an ninh trật tự; kịp thời giải quyết những vấn đề nảy sinh phức tạp về an ninh trật tự từ cơ sở, không để phát sinh điểm nóng về an ninh trật tự; giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội; tăng cường các biện pháp kiểm chế và giảm thiểu các tai nạn giao thông; trong đó: năm 2023, phấn đấu giảm tai nạn giao thông cả 3 tiêu chí từ 5% trở lên.

10. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng bộ và hệ thống chính trị.

- Tập trung thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020-2025; tổ chức học tập, quán triệt và thực hiện hiệu quả Nghị quyết, Chỉ thị,

Kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, tinh chiến đấu, vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên.

- Tăng cường công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, tạo sự thống nhất về ý chí và hành động trong toàn Đảng bộ. Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Kết luận số 21-KL/TW Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII) và các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Nâng cao hơn nữa vai trò lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị theo phương châm “*chủ động, kịp thời, minh bạch*”. Đổi mới phương thức lãnh đạo có trọng tâm, trọng điểm, kiểm tra, giám sát việc thực hiện thường xuyên, gắn với đề cao vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; chủ động nghiên cứu đề ra chủ trương, đường lối đúng đắn xây dựng và phát triển huyện Đam Rông theo quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

- Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật, kỷ cương và tạo sự đoàn kết thống nhất trong Đảng; chủ động phát hiện để phòng ngừa, ngăn chặn khuyết điểm, vi phạm. Kịp thời giải quyết khiếu nại, tố cáo, kỷ luật Đảng.

- Thực hiện tốt công tác vận động quần chúng, quy chế dân chủ cơ sở. Thường xuyên nắm bắt tình hình, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; kịp thời tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo giải quyết nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của Nhân dân; chăm lo xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc vững mạnh theo chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và phù hợp với đặc điểm địa phương; phát huy tốt quyền làm chủ của nhân dân, sự đồng thuận của xã hội thực hiện mục tiêu xây dựng và phát triển địa phương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy trực thuộc Huyện ủy tổ chức quán triệt và xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Huyện ủy.

2. Hội đồng nhân dân huyện thể chế hóa Nghị quyết và Chương trình hành động bằng các Nghị quyết hàng năm và các chuyên đề.

3. Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện; chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương và Chương trình hành động số 53-CTr/TU ngày 10/3/2023 của Tỉnh ủy và Chương trình hành động này; định kỳ tổng hợp, báo cáo Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

4. Căn cứ vào chức trách, nhiệm vụ của từng đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện chương trình hành động của cấp ủy.

5. Các đảng ủy xây dựng chương trình hành động để thực hiện, nhằm tăng cường sự thống nhất về ý chí và hành động; tạo khí thế, quyết tâm, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp mà nghị quyết, chương trình đã đề ra.

6. Ban Tuyên giáo Huyện ủy xây dựng kế hoạch thường xuyên quán triệt, phổ biến, tuyên truyền các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết và Chương trình hành động đã đề ra.

7. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy bổ sung chương trình giám sát thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương và Chương trình hành động số 53-CTr/TU ngày 10/3/2023 của Tỉnh ủy và Chương trình hành động này.

8. Văn phòng Huyện ủy phối hợp với các Ban xây dựng Đảng, các cơ quan liên quan giúp Huyện ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra quá trình triển khai, thực hiện Chương trình hành động này.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (b/cáo).
- TT HU, TT HĐND huyện.
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các ban xây dựng Đảng,
- Các tổ chức cơ sở đảng,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

TM. HUYỆN ỦY
BÍ THƯ

Nguyễn Văn Lộc

ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY ĐAM RÔNG



ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đam Rông, ngày tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN

Thực hiện Nghị quyết số 28 - NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “Về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới” trên địa bàn huyện Đam Rông

Thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và Chương trình hành động số 52-CTr/TU, ngày 10/3/2023 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW “về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới”; Huyện ủy Đam Rông xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, thực chất trong đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị, bảo đảm hiệu quả, thiết thực, sát thực tiễn. Giữ vững nguyên tắc của Đảng nhất là nguyên tắc tập trung, dân chủ; phát huy sự chủ động, sáng tạo và vai trò hạt nhân lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị.

- Nâng cao năng lực tổ chức thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, tạo chuyển biến thực sự, đạt kết quả cao. Đề cao trách nhiệm của tập thể, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, gắn với kiểm soát quyền lực chặt chẽ. Xây dựng phương pháp công tác, lề lối làm việc của các cấp ủy, tổ chức đảng khoa học, dân chủ, sát với thực tiễn; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng thông suốt từ huyện đến cơ sở.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức thực hiện phải gắn với thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025; nhiệm vụ phát

triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị toàn diện, vững mạnh. Ở mỗi cấp, mỗi ngành, lĩnh vực, địa phương tổ chức quán triệt thực hiện nghiêm túc, đảm bảo phù hợp với đặc điểm tình hình địa phương, cơ quan đơn vị.

II. CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Chỉ tiêu cụ thể

(1) 100% các cấp ủy, tổ chức đảng khi xây dựng các nghị quyết, chương trình hành động, kế hoạch phải có tính đổi mới, hiệu quả, sát với thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị.

(2) 100% các nghị quyết, chương trình hành động thực hiện nghị quyết, chương trình hành động của cấp ủy cấp trên, của cấp mình khi xây dựng phải có tiến độ, thời gian, phân công, lộ trình thực hiện rõ ràng.

(3) Phần đầu đến năm 2025, tổ chức thực hiện việc xây dựng vị trí việc làm trong từng cơ quan, tổ chức, làm cơ sở để xác định tổng biên chế của hệ thống chính trị huyện giai đoạn 2026 - 2031 theo lộ trình của Tỉnh.

(4) Đến năm 2025, tối thiểu 80%, phần đầu 90% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

- Đến năm 2025, tối thiểu phần đầu 100% hồ sơ, thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, cá nhân, tổ chức chỉ phải nhập dữ liệu 01 lần.

- Đến năm 2030, tối thiểu 90%, phần đầu 100% hồ sơ công việc cấp huyện; 80% công việc cấp xã không thuộc phạm vi bí mật Nhà nước được trao đổi, xử lý trên hệ thống hoặc trên môi trường mạng.

(5) Đến năm 2030, 50% hoạt động kiểm tra, giám sát của các cơ quan Đảng, Nhà nước được thực hiện qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

2. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm

2.1. Đổi mới nâng cao năng lực cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao các chủ trương, đường lối của Đảng

- Đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản triển khai các nghị quyết, chỉ thị, chương trình hành động, kế hoạch của cấp ủy cấp trên, của cấp

mình theo hướng đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, tính dự báo, khả thi cao, bám sát thực tiễn, phù hợp với từng địa phương, cơ quan, đơn vị; chỉ ban hành văn bản mới khi thật sự cần thiết. Đối với những văn bản quan trọng, tác động sâu rộng, trước khi ban hành cần lấy ý kiến của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng tập trung nghiên cứu, học tập, quán triệt các nghị quyết, kế hoạch, chương trình của Trung ương, Tỉnh ủy. Huyện ủy và kịp thời cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch để tổ chức thực hiện ở cấp mình, đảm bảo phù hợp; sát thực tiễn, có phân công, lộ trình, thời gian thực hiện.

- Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, các tổ chức cơ sở đảng thường xuyên lãnh đạo, định hướng, cho chủ trương đối với những vấn đề lớn, mới, phức tạp, nhạy cảm trong quá trình tổ chức thực hiện. Nâng cao chất lượng tham mưu văn bản của các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy các cấp.

- Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và cấp ủy các cấp tập trung lãnh đạo các cơ quan, tổ chức thực hiện tốt các nội dung sau:

+ *Đối với HĐND:* Lãnh đạo, chỉ đạo công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp. Đổi mới tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND và đại biểu HĐND.

+ *Đối với UBND:* Lãnh đạo xây dựng chính quyền phục vụ nhân dân, dân chủ, trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch, hiệu quả. Đổi mới tổ chức và hoạt động, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, làm rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng tổ chức, cá nhân trong bộ máy hành chính, cải cách hành chính đi đôi với nâng cao năng lực thực thi và tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực.

+ *Đối với các cơ quan tư pháp:* Lãnh đạo tiếp tục đổi mới tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Tòa án nhân dân, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm trong lãnh đạo cải cách tư pháp; lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân, các cơ quan điều tra, thi hành án, hỗ trợ tư pháp, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp; xây dựng nền tư pháp chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền lợi và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, cá nhân.

+ *Đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội:* Lãnh đạo đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở, nâng cao hiệu quả

công tác tuyên truyền, vận động thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng; thực hiện tốt vai trò đại diện quyền, lợi ích hợp pháp, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, hội viên và nhân dân; nâng cao chất lượng các phong trào thi đua yêu nước, cuộc vận động, hoạt động giám sát, phản biện xã hội; xây dựng, chính đồn tổ chức, phát triển đoàn viên, hội viên; làm cầu nối giữa Đảng với Nhân dân; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh.

2.2. Đổi mới nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động

- Đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước bảo đảm thiết thực, phù hợp với từng đối tượng. Chú trọng tiếp thu ý kiến góp ý, phản biện của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là những vấn đề mới phát sinh từ thực tiễn. Phát huy vai trò của cơ quan báo chí, truyền thông, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên trong công tác tuyên truyền, đi đôi với việc đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, công nghệ số.

- Nâng cao trách nhiệm, tính tự giác, gương mẫu của các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên trong thực hiện và vận động thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, kịp thời biểu dương, tôn vinh những tấm gương tiêu biểu, nhân tố mới, điển hình tiên tiến. Kịp thời định hướng tư tưởng, đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Thực hiện tốt các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về dân chủ ở cơ sở, Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; phát huy quyền làm chủ của nhân dân; tiếp tục đổi mới công tác tuyên truyền, vận động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

2.3. Đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tổ chức, cán bộ

a) Về tổ chức bộ máy:

- Cùng cố, sắp xếp mô hình tổ chức cơ sở đảng đồng bộ với sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Tăng cường phát triển tổ chức cơ sở đảng, nhất là khu vực ngoài nhà nước, ở xã, thôn.

- Tiếp tục sắp xếp, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các quy định về

chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của từng cơ quan, tổ chức; khắc phục tình trạng trùng lặp, chồng chéo, bỏ sót hoặc không rõ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý. Thực hiện tốt quy định về phân cấp, phân quyền xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn giữa cấp trên và cấp dưới. Thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng về quản lý biên chế, tinh giản biên chế gắn với nâng cao chất lượng, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đến năm 2025, cơ bản hoàn thiện xây dựng vị trí việc làm trong từng cơ quan, tổ chức.

b) Về công tác cán bộ:

- Bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị. Các cấp ủy, tổ chức đảng phải chú trọng việc lựa chọn, bố trí cán bộ đủ tiêu chuẩn để giới thiệu bầu vào cấp ủy, chức danh lãnh đạo của các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội các cấp và lãnh đạo bầu cử, phê chuẩn, bổ nhiệm theo quy định.

- Cụ thể hóa quy định về lựa chọn, phân công, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ của các cấp ủy, tổ chức đảng theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện quy định. Thực hiện nghiêm quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền. Cụ thể hóa các quy định về cơ chế tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cán bộ, nhất là trong đánh giá, giới thiệu, bổ nhiệm cán bộ.

- Tiếp tục cụ thể hóa, thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng về xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ; các chủ trương, quy định liên quan đến công tác cán bộ như tiêu chuẩn chức danh, đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, chế độ, chính sách; tăng cường phân cấp, phân quyền trong quản lý cán bộ.

- Thực hiện tốt các quy định về chính sách thu hút, tuyển dụng nhân tài vào làm việc trong hệ thống chính trị; khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Khuyến khích cán bộ từ chức khi có khuyết điểm; kịp thời thay thế cán bộ bị kỷ luật, cán bộ năng lực hạn chế, uy tín giảm sút mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm; kiên trì thực hiện “có vào, có ra, có lên, có xuống” trong công tác cán bộ. Thực hiện nghiêm chủ trương của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về bố trí công tác đối với cán bộ sau khi bị kỷ luật.

- Đánh giá cán bộ phải toàn diện, chặt chẽ, thực chất, khách quan, nhiều chiều cùng với phẩm chất, bản lĩnh chính trị, ý thức, trách nhiệm, uy tín, phải đặc biệt chú trọng kỹ năng công tác, chất lượng, hiệu quả công việc được giao, bằng sản phẩm, kết quả cụ thể; gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương; khắc phục hạn chế, yếu kém, hình thức trong đánh giá cán bộ. Quan tâm nhắc nhở giúp cán bộ nhận diện nguy cơ, không mắc sai lầm, kịp thời khắc phục khuyết điểm. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu khi đề cấp phó, cán bộ dưới quyền trực tiếp tiêu cực, tham nhũng.

- Thực hiện nghiêm quy định của Đảng về việc lấy phiếu tín nhiệm trong lãnh đạo cấp ủy, các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị, xã hội. Kết quả lấy phiếu tín nhiệm là cơ sở để đánh giá, bố trí sử dụng cán bộ. Phát huy vai trò của cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị, xã hội và nhân dân trong giám sát việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ và giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống của đội ngũ cán bộ các cấp. Xây dựng đội ngũ cán bộ các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng các cấp đủ phẩm chất, trình độ, năng lực, kinh nghiệm, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

2.4. Đổi mới, nâng cao chất lượng hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát

- Tăng cường, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng trong kiểm tra, giám sát. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử. Thực hiện hiệu quả chiến lược kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030; chú trọng kiểm tra, giám sát việc cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết của Đảng; tổ chức thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp; thực hiện kết luận kiểm tra của cấp ủy; công tác cán bộ và vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên.

- Đổi mới phương pháp, quy trình, nâng cao kỹ năng kiểm tra, giám sát, bảo đảm khách quan, dân chủ, khoa học, đồng bộ, thống nhất, thận trọng, chặt chẽ. Thực hiện giám sát mở rộng, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm; chủ động phòng ngừa, ngăn chặn khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên từ sớm, từ xa, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn. Tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những nơi, lĩnh vực dễ xảy ra vi phạm, nơi có nhiều bức xúc nổi cộm, dư luận quan tâm; xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm.

- Thực hiện tốt quy định phân cấp thẩm quyền trong công tác kiểm tra, giám sát, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp, hình thức, kém hiệu quả trong kiểm tra, giám sát, thanh tra. Thực hiện tốt kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng tiêu cực trong công tác kiểm tra, thanh tra. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp theo hướng liêm chính, chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

2.5. Phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên

- Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về nêu gương đối với cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Chú trọng nâng cao năng lực, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, đảng viên; nêu cao tinh thần tự giác, tự kiểm tra, tự phê bình và phê bình, tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức; trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong việc vận động gia đình, người thân xây dựng lối sống gương mẫu.

- Đề cao tính gương mẫu của đảng viên, nói phải đi đôi với làm, thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, chấp hành sự phân công của Đảng; giữ mối liên hệ mật thiết với Nhân dân; học tập, rèn luyện, nâng cao năng lực, phẩm chất, lối sống; giữ gìn đoàn kết thống nhất trong Đảng. Kịp thời khen thưởng tập thể, cá nhân đảng viên tiêu biểu, gương mẫu. Phát hiện, chấn chỉnh hành vi thiếu gương mẫu và xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên sai phạm.

2.6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tiếp tục đổi mới phong cách lãnh đạo, đổi mới phương pháp công tác, lề lối làm việc của cấp ủy các cấp từ huyện đến cơ sở:

- Đổi mới phong cách, phương pháp công tác, lề lối làm việc, bảo đảm khoa học, dân chủ, sâu sát, cụ thể. Kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, quy định chặt chẽ trách nhiệm, quyền hạn, mối quan hệ, quy trình công tác, khắc phục tình trạng bao biện, làm thay, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, áp đặt hoặc buông lỏng vai trò lãnh đạo của cấp ủy, thủ tục rườm rà, bất hợp lý... giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, toàn diện, công tâm, công khai, minh bạch, chính xác, chống cục bộ.

- Thực hiện tốt quy định về ban hành văn bản của Đảng; rà soát, khắc phục những nội dung còn chồng chéo trong các văn bản của Đảng đã ban hành, hủy bỏ

những văn bản không còn phù hợp; tiếp tục đổi mới chương trình, nội dung, cách thức tổ chức hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp. Đổi mới, nâng cao chất lượng học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng theo hướng mở rộng đối tượng tham gia, hình thức linh hoạt, phù hợp. Sử dụng hài hòa hình thức trực tuyến với trực tiếp và tuyên truyền miệng; phát huy vai trò của cấp ủy các cấp trong tổ chức học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, bảo đảm đồng bộ giữa các cơ quan tổ chức trong hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở; mở rộng hình thức họp trực tiếp kết hợp với trực tuyến; giảm hội họp không cần thiết. Xây dựng cơ sở dữ liệu tổ chức cơ sở đảng, đảng viên và văn kiện của Đảng, kết nối đến cơ sở. Nâng cao chất lượng hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã. Tiếp tục đổi mới công tác thông tin, báo cáo trong Đảng, bảo đảm nhanh chóng, chính xác, kịp thời.

3. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể và phân công thực hiện

3.1. Ban Tổ chức Huyện ủy

- Tham mưu sơ kết, cụ thể hóa: Quy định của Trung ương về chế độ bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp (*sau khi có Quy định của Trung ương, của Tỉnh năm 2023*); Quy định về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị (*sau khi có quy định của Trung ương, của tỉnh năm 2024*).

- Tham mưu sơ kết tổng kết các quy định của Trung ương, Tỉnh ủy về trách nhiệm nêu gương đối với cán bộ, đảng viên (*hoàn thành trong năm 2024*).

- Tham mưu tổng kết, cụ thể hóa các quy định của Trung ương về chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức đảng, mối quan hệ công tác của cấp ủy đảng đối với các tổ chức trong hệ thống chính trị (*sau khi Trung ương sửa đổi, bổ sung Quy định số 10-QĐ/TW, ngày 12/12/2018 của Bộ Chính trị; Quyết định số 200-QĐ/TW, ngày 02/10/2013, Quy định số 42-QĐ/TW, ngày 03/10/2016 của Ban Bí thư Trung ương Đảng ... vào năm 2025*).

- Tham mưu tổng kết thực hiện Quy định về bầu cử trong Đảng (*hoàn thành trong năm 2024*).

- Tiếp tục tham mưu thực sắp xếp, hoàn thiện tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị theo tinh thần Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW; xây dựng đội ngũ cán bộ

các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ theo Nghị quyết số 26-NQ/TW, Kế hoạch số 48-KH/TU, ngày 16/4/2018 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 59-KH/HU, ngày 31/5/2018 của Huyện ủy (*nhiệm vụ thường xuyên*).

- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng về quản lý biên chế, tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (*nhiệm vụ thường xuyên*).

- Tham mưu lấy phiếu tín nhiệm trong lãnh đạo cấp uỷ, các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội bảo đảm dân chủ, khách quan, công bằng, minh bạch (*thực hiện từ năm 2023*).

- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy cụ thể hóa và tổ chức thực hiện tốt các văn bản của Trung ương về công tác cán bộ¹.

- Tham mưu chỉ đạo Đại hội Đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2025-2030; bầu cử Quốc hội và HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026-2031 (*thực hiện từ năm 2024 - năm 2026*).

- Đổi mới và nâng cao chất lượng, phát triển tổ chức cơ sở đảng, đảng viên nhất là khu vực ngoài nhà nước và ở thôn. (*thực hiện từ năm 2023*).

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chủ trương, quy định của đảng về công tác tổ chức xây dựng đảng (*nhiệm vụ thường xuyên*).

3.2. Ban Tuyên giáo Huyện ủy

- Tham mưu tổng kết Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị (khoá XI) về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030. Chú trọng định hướng chính trị, tư tưởng; tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch; tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (*nhiệm vụ thường xuyên*).

- Đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân; đẩy mạnh công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

¹ Kết luận số 08-KL/TW, ngày 15/6/2021 về tuổi bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Quy định số 41-QĐ/TW, ngày 03/11/2021 về việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ; Quy định số 50-QĐ/TW, ngày 27/12/2021 về công tác quy hoạch cán bộ; Quy định số 58-QĐ/TW, ngày 8/02/2022 "Một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng"; Kết luận số 35-KL/TW, ngày 05/5/2022 về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương; Quy định số 65-QĐ/TW, ngày 28/4/2022 về luân chuyển cán bộ; Quy định 80-QĐ/TW, ngày 18/8/2022 về phân cấp quản lý cán bộ và giới thiệu, bổ nhiệm cán bộ ứng cử; Thông báo kết luận số 20-TB/TW, ngày 08/9/2022 về chủ trương bố trí công tác đối với cán bộ sau kỷ luật

Xác định điểm nhấn, vấn đề trọng tâm, khắc phục hạn chế, bất cập trong công tác tuyên truyền, định hướng dư luận thời gian qua (*nhiệm vụ thường xuyên*).

- Tiếp tục tham mưu đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Kết luận số 21-KL/TW (khóa XIII) (*nhiệm vụ thường xuyên*).

- Tham mưu chỉ đạo Trung tâm Văn hóa, thông tin và thể thao chủ động xây dựng các chương trình, chuyên trang, chuyên mục, tăng thời lượng, số phát hành nhằm đẩy mạnh tuyên truyền việc thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW; chú trọng tuyên truyền rộng rãi mô hình tiêu biểu, cách làm hay, tích cực của các tổ chức, cá nhân (*thực hiện từ năm 2023*).

3.3. Ban Dân vận Huyện ủy

- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy tổng kết việc thực hiện Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khoá XI) ban hành Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng chính quyền (*thực hiện sau khi có văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy trong năm 2023*).

- Chủ trì, phối hợp nghiên cứu đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của hệ thống chính trị, góp phần mở rộng dân chủ cơ sở, tạo sự đồng thuận của nhân dân trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng (*hoàn thành năm 2024*).

- Tham mưu chỉ đạo đẩy mạnh công tác dân vận, thực hiện hiệu quả đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân; đề cao trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong giải quyết các kiến nghị phản ánh và nguyện vọng chính đáng của nhân dân (*nhiệm vụ thường xuyên*).

- Tăng cường phối hợp giữa Ban Dân vận cấp ủy với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội về thực hiện công tác dân vận, định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá các chương trình phối hợp (*nhiệm vụ thường xuyên*).

- Thực hiện tốt quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về dân chủ ở cơ sở và Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, nhất là công tác dân vận của các cơ quan nhà nước với phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”.

- Tiếp tục đổi mới công tác tuyên truyền, vận động tạo sự đồng thuận, hưởng ứng tham gia của nhân dân, góp phần thực hiện hiệu quả chủ trương, đường lối của

Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3.4. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy

- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy tổng kết Quy chế chất vấn trong Đảng ban hành kèm theo Quyết định số 158-QĐ/TW ngày 12/5/2008 của Bộ Chính trị *(thực hiện sau khi có văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy năm 2023)*.

- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy cụ thể hóa cơ chế phối hợp hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị *(thực hiện sau khi có văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy trong năm 2024)*.

- Tham mưu thực hiện tốt Đề án đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra đảng *(thực hiện sau khi có văn bản của Trung ương, Tỉnh ủy năm 2024)*.

- Chủ trì và phối hợp với các ban của Huyện ủy xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW của Trung ương và Kế hoạch của Huyện ủy; tham mưu rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản, quy định của Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm *(thực hiện từ năm 2023)*.

- Tham mưu, hướng dẫn thực hiện đến năm 2030, có 50% hoạt động kiểm tra, giám sát của các cơ quan Đảng, quản lý Nhà nước được thực hiện qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý. Phối hợp tham mưu về công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo *(nhiệm vụ thường xuyên)*.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tiếp tục tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo đối với công tác phòng, chống tham nhũng. *(nhiệm vụ thường xuyên)*.

3.5. Văn phòng Huyện ủy

- Tiếp tục tham mưu đổi mới, nâng cao chất lượng thông tin phục vụ sự lãnh đạo của cấp ủy. Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo của các cấp ủy, tổ chức *(nhiệm vụ thường xuyên)*.

- Tham mưu báo cáo tổng kết thực hiện Kết luận số 82-KL/TW, ngày 16/8/2010 của Bộ Chính trị về cải cách thủ tục hành chính trong Đảng, đổi mới lề lối, tác phong công tác trong các cơ quan lãnh đạo của Đảng và cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy, tổ chức đảng các cấp. Thực hiện tốt quy định, quy trình về về ban

hành văn bản của Đảng; về việc sơ kết, tổng kết nghị quyết, chủ trương của Đảng *(Thực hiện khi có chỉ đạo của Tỉnh ủy)*.

- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy các giải pháp tăng cường cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan Đảng, bảo đảm đồng bộ, liên thông *(thực hiện từ năm 2023)*.

3.6. Hội đồng nhân dân huyện

- Lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND theo hướng chuyên nghiệp, tinh thông và quan tâm chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy; ban hành Nghị quyết cụ thể hóa các chủ trương của Đảng thành cơ chế, chính sách phù hợp quy định của pháp luật để tổ chức thực hiện; tăng cường giám sát các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện *(nhiệm vụ thường xuyên)*.

- Lãnh đạo việc triển khai thực hiện lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Hội đồng nhân dân bầu theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và văn bản hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội *(thực hiện từ năm 2023, sau khi có văn bản chỉ đạo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và HĐND tỉnh)*.

- Lãnh đạo tổ chức tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 theo quy định *(thực hiện từ năm 2026)*.

3.7. Ủy ban nhân dân huyện

- Chỉ đạo đổi mới công tác quản lý, điều hành của chính quyền và hệ thống cơ quan hành chính nhà nước; tiếp tục sắp xếp, hoàn thiện tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, ban, ngành thuộc UBND huyện, chính quyền các xã đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả *(nhiệm vụ thường xuyên)*.

- Tiếp tục chỉ đạo kiểm soát quyền lực, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch và đề cao trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ phân cấp; theo dõi, kiểm tra, giám sát hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ đã phân cấp Thực hiện đúng kế hoạch, lộ trình chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức và luân chuyển cán bộ lãnh đạo ở các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định. Thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 *(nhiệm vụ thường xuyên)*.

- Lãnh đạo đổi mới phương thức, tác phong làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ

thông tin, chuyển đổi số (thực hiện từ năm 2023).

3.8. Chi bộ Tòa án nhân dân, chi bộ Viện kiểm sát nhân dân huyện

- Lãnh đạo tiếp tục đổi mới tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phục vụ nhân dân (*nhiệm vụ thường xuyên*).

3.9. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện

- Nghiên cứu, tham mưu các chủ trương, giải pháp đổi mới, nâng cao vai trò lãnh đạo của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện.

- Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở, sát quần chúng; thực hiện tốt vai trò đại diện cho quyền, lợi ích hợp pháp của đoàn viên, hội viên và nhân dân. Thực hiện tốt vai trò giám sát và phản biện xã hội, tích cực tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

- Phối hợp lãnh đạo tổ chức tốt cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 (*thực hiện từ năm 2026*).

3.10. Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc

- Tổ chức quán triệt, triển khai, xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW và Kế hoạch của Huyện ủy phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị và bổ sung vào Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp (*hoàn thành năm 2023*).

- Rà soát, hoàn thiện, ban hành các quy định, quy chế, quy trình, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các cơ quan, đơn vị, địa phương.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện; đồng chí Bí thư Huyện ủy chủ trì, chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, Chương trình hành động số 52-CTr/TU và Kế hoạch này.

2. Các Ban của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện, Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy xây dựng Kế hoạch thực hiện; đồng chí Bí thư các tổ chức cơ sở đảng chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện.

3. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Kế hoạch của Huyện ủy thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW.

4. Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch, tham mưu báo cáo sơ kết, tổng kết theo quy định.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy,
- TT HĐND, UBND huyện,
- Các Ban và Văn phòng Huyện ủy,
- MTTQ và các đoàn thể huyện,
- Các Phòng, Ban, Cơ quan, đơn vị,
- Các TCCSĐ trực thuộc Huyện ủy,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy

T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ

Nguyễn Văn Lộc



QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Văn phòng Huyện ủy Đam Rông

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định 46-QĐ/TW, ngày 03/12/2021 của Ban Bí thư Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy Đam Rông khóa IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
- Ban Thường vụ Huyện ủy quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Văn phòng Huyện ủy Đam Rông như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

Quy định này điều chỉnh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Văn phòng Huyện ủy.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức

Văn phòng Huyện ủy chịu sự lãnh đạo, quản lý toàn diện về tổ chức, hoạt động và biên chế của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn của Văn phòng Tỉnh ủy.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 3. Chức năng

1. Văn phòng Huyện ủy Là cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực huyện ủy trong tổ chức, điều hành công việc lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp hoạt động các cơ quan tham mưu, giúp việc huyện ủy; là trung tâm thông tin tổng hợp phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy.

1.2. Trực tiếp quản lý tài sản, tài chính của Huyện ủy và bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện và tổ chức phục vụ hoạt động của Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực huyện ủy và các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy.

Điều 4. Nhiệm vụ

1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a) Nghiên cứu, đề xuất và giúp Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy xây dựng, thực hiện quy chế làm việc và chương trình công tác; sắp xếp chương trình công tác của Ban Thường vụ Huyện ủy, Bí thư và Phó bí thư Huyện ủy; thực hiện công tác đối ngoại của huyện ủy; phối hợp, điều hòa hoạt động của các cơ quan tham mưu, giúp việc huyện ủy phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy.

b) Tổng hợp tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế của cấp ủy cấp trên và của Huyện ủy; hoạt động của các cấp ủy, cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện để báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy.

c) Là đầu mối giúp Thường trực huyện ủy xử lý công việc hằng ngày; tổ chức công tác thông tin phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và Huyện ủy; cung cấp thông tin cho các cấp ủy cơ sở, cơ quan, tổ chức ở huyện theo quy định. Theo dõi, đôn đốc các tổ chức đảng, các cấp ủy trực thuộc huyện ủy, các cơ quan liên quan thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

d) Tiếp nhận, phát hành và quản lý các tài liệu, văn bản đến và đi. Quản lý tài liệu lưu trữ cơ quan của huyện ủy và của Văn phòng Huyện ủy. Tổ chức triển khai, ứng dụng và quản lý công nghệ thông tin trong các cơ quan tham mưu, giúp việc huyện ủy và tổ chức cơ sở đảng trực thuộc; thực hiện công tác cơ yếu theo quy định.

đ) Tiếp nhận và xử lý đơn, thư gửi đến Huyện ủy; tham mưu, theo dõi, đôn đốc việc giải quyết một số đơn, thư được Thường trực Huyện ủy giao; phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức tiếp công dân theo quy định.

e) Là chủ sở hữu tài sản của Huyện ủy theo ủy quyền của Ban Thường vụ huyện ủy. Bảo đảm điều kiện vật chất, tài chính phục vụ hoạt động của huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy và các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy theo phân công, phân cấp.

g) Tổ chức phục vụ các hội nghị, cuộc họp của Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy; phối hợp phục vụ các hội nghị, cuộc họp của các ban đảng, cơ quan thuộc huyện ủy; tham gia tổ chức phục vụ đại hội đảng bộ huyện.

h) Chủ trì, phối hợp tham mưu, giúp Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác tư pháp, nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

i) Sơ kết, tổng kết công tác Văn phòng huyện ủy.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

a) Hướng dẫn, phối hợp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác văn phòng, công tác tài chính và công nghệ thông tin cho cấp ủy cơ sở và các cơ quan đảng trực thuộc Huyện ủy.

b) Hướng dẫn, kiểm tra nghiệp vụ văn thư, lưu trữ của cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ở cấp huyện và cơ sở theo quy định của pháp luật về lưu trữ, các quy định của Ban Bí thư, của Tỉnh ủy và hướng dẫn của Văn phòng Trung ương Đảng.

c) Kiểm tra, giám sát việc thu, nộp và sử dụng đảng phí ở các tổ chức cơ sở đảng.

3. Thẩm định, thẩm tra

a) Đề án, văn bản của các cơ quan, tổ chức trước khi trình Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực huyện ủy về: Yêu cầu, phạm vi, quy trình, thẩm quyền ban hành và thể thức văn bản.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định nội dung đề án, văn bản thuộc lĩnh vực kinh tế - xã hội, nội chính và các lĩnh vực khác khi được Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy giao trước khi trình Huyện ủy, Ban Thường vụ huyện ủy.

4. Công tác phối hợp

a) Với các ban đảng, cơ quan, tổ chức liên quan sơ kết, tổng kết về công tác của Huyện ủy; sơ kết, tổng kết và sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

b) Với các cơ quan liên quan xây dựng, theo dõi việc thực hiện chủ trương, chế độ, nguyên tắc quản lý tài chính, tài sản của Huyện ủy; nắm tình hình trong khối nội chính, báo cáo kịp thời Thường trực, Ban Thường vụ huyện ủy.

c) Với các ban đảng, cấp ủy trực thuộc và các cơ quan, tổ chức liên quan tham mưu, giúp Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy chỉ đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế của cấp ủy cấp trên và của huyện ủy về công tác xây dựng Đảng, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, nội chính...

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy giao.

Điều 6. Tổ chức bộ máy và biên chế

1. Tổ chức bộ máy

1.1. Lãnh đạo: Gồm Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng. Số lượng Phó Chánh Văn phòng Huyện ủy do Ban Thường vụ huyện ủy quyết định trên cơ sở Đề án vị trí việc làm được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt.

1.2. Công chức và người lao động: Số lượng công chức và người lao động của Văn phòng Huyện ủy do Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định trên cơ sở Đề án vị trí việc làm được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Quan hệ với Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy và Văn phòng Tỉnh ủy

1. Văn phòng Huyện ủy chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, trực tiếp và thường xuyên là Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; thực hiện chế độ báo cáo, xin ý kiến và đề xuất các vấn đề thuộc trách nhiệm về lĩnh vực được phân công với Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; về chương trình công tác của Văn phòng Huyện ủy.

2. Văn phòng Huyện ủy định kỳ báo cáo công tác với Văn phòng Tỉnh ủy; chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Văn phòng Tỉnh ủy theo quy định.

Điều 8. Quan hệ với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện

Quan hệ giữa Văn phòng Huyện ủy với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện là quan hệ phối hợp:

1. Trong phạm vi lĩnh vực công tác, Văn phòng Huyện ủy phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế của Trung ương, Tỉnh ủy và Huyện ủy có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng Huyện ủy.

2. Phối hợp nghiên cứu, hướng dẫn triển khai nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế và kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được Huyện ủy, Ban Thường vụ huyện ủy giao.

Điều 9. Quan hệ với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện

Quan hệ giữa Văn phòng Huyện ủy với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cùng cấp là quan hệ phối hợp:

1. Khi triển khai thực hiện nhiệm vụ tham mưu có liên quan tới công tác quản lý nhà nước, Văn phòng Huyện ủy phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tạo điều kiện, hỗ trợ lẫn nhau để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện bàn chủ trương, quyết định, chính sách, chế độ... có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của Văn phòng Huyện ủy thì đại diện lãnh đạo Văn phòng Huyện ủy được mời tham dự, tham gia ý kiến.

3. Những nội dung cần thiết thì lãnh đạo Văn phòng Huyện ủy làm việc trực tiếp với thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các phòng, ban

chuyên môn thuộc Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân để phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

Điều 10. Quan hệ với cấp ủy cơ sở và bộ phận tham mưu, giúp việc của cấp ủy cơ sở

1. Quan hệ giữa Văn phòng Huyện ủy với cấp ủy cơ sở là quan hệ phối hợp, hướng dẫn, trao đổi trong việc thực hiện công tác chuyên môn và công tác cán bộ theo phân cấp.

2. Quan hệ giữa Văn phòng Huyện ủy với bộ phận tham mưu, giúp việc cấp ủy cơ sở là quan hệ hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 1846-QĐ/HU, ngày 04/7/2014 của Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Văn phòng Huyện ủy Đam Rông

2. Căn cứ Quy định này, Văn phòng Huyện ủy xây dựng Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể với lãnh đạo và chuyên viên để thực hiện hiệu quả chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung, Văn phòng Huyện ủy báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Văn phòng Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND huyện.
- Ủy ban nhân dân huyện.
- UBMTTQ và các Đoàn thể huyện.
- Các TCCSĐ trực thuộc.
- Các đ/c UVBTV Huyện ủy.
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Nguyễn Văn Lộc

ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY ĐAM RÔNG



ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đam Rông, ngày tháng 3 năm 2023

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ quyền hạn, tổ chức bộ máy
Và mối quan hệ công tác của Ban Tổ chức Huyện ủy Đam Rông**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định 46-QĐ/TW, ngày 03/12/2021 của Ban Bí thư Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy Đam Rông khóa IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
- Ban Thường vụ Huyện ủy quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Tổ chức Huyện ủy Đam Rông như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

Quy định này điều chỉnh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Tổ chức Huyện ủy.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức

Ban Tổ chức Huyện ủy chịu sự lãnh đạo, quản lý toàn diện về tổ chức, hoạt động và biên chế của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 3. Chức năng

Ban Tổ chức Huyện ủy là cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban thường vụ, Thường trực huyện ủy về công tác tổ chức xây dựng Đảng gồm: Tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ; đồng thời là

cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ của hệ thống chính trị trong huyện.

Điều 4. Nhiệm vụ

1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a) Chuẩn bị hoặc tham gia chuẩn bị nghị quyết đại hội, các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận, chương trình, kế hoạch của Huyện ủy, Ban thường vụ huyện ủy về công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ.

b) Xây dựng các đề án về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ đảng thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ Huyện ủy, Huyện ủy.

c) Tham mưu về công tác cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ, huyện ủy quản lý; quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện, Trung tâm Chính trị huyện theo phân cấp quản lý.

d) Cụ thể hóa và triển khai các văn bản của cấp trên, của Huyện ủy và Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; cán bộ, công chức, viên chức ở các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện. Phối hợp với các cơ quan chức năng, cơ sở y tế thực hiện việc bảo vệ, chăm sóc sức khỏe đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

đ) Tham mưu, giải quyết các vấn đề về đảng tịch. Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên có vấn đề về chính trị theo quy định.

e) Thực hiện công tác thống kê cơ bản về công tác xây dựng chi bộ, đảng bộ; về công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức thuộc khối Đảng, đoàn thể huyện.

g) Là Cơ quan thường trực về công tác thi đua, khen thưởng của Huyện ủy.

h) Sơ kết, tổng kết các Nghị quyết, Chỉ thị, Quy định, Kết luận... về công tác tổ chức xây dựng Đảng.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

a) Công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ, thi hành Điều lệ Đảng đối với các cấp ủy cơ sở trực thuộc Huyện ủy; các

cơ quan tham mưu giúp việc của Huyện ủy, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện.

b) Nghiệp vụ công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ cho đội ngũ cán bộ làm công tác tổ chức của cơ quan, đơn vị trực thuộc Huyện ủy.

c) Công tác phát triển đảng viên, quản lý hồ sơ đảng viên, giới thiệu sinh hoạt đảng, giải quyết khiếu nại, xóa tên đảng viên và vấn đề đảng tịch cho đảng viên.

d) Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức thuộc khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

2.3. Thẩm định, thẩm tra

a) Các đề án, văn bản về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ của cấp ủy cơ sở, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị trực thuộc Huyện ủy trước khi trình Ban Thường vụ, Huyện ủy.

b) Thẩm định và trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về nhân sự dự kiến quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, giới thiệu ứng cử, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, thực hiện chính sách cán bộ theo phân cấp quản lý và danh sách kết nạp đảng viên.

c) Thẩm tra, xác minh đối với cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên có vấn đề về chính trị theo quy định.

d) Thẩm định hồ sơ xóa tên trong danh sách đảng viên và cho ra khỏi Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng.

đ) Tham gia thẩm định đề án, văn bản về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các phòng, ban, ngành của huyện.

4. Công tác phối hợp

a) Phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy, cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy trong công tác xây dựng Đảng về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ.

b) Phối hợp với Phòng Nội vụ và các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện, cụ thể hóa các quyết định, quy định của cấp trên về lĩnh vực tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, bảo vệ chính trị nội bộ theo phân công, phân cấp.

c) Phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện hướng dẫn xây dựng và kiểm tra, giám sát thực hiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, quy chế làm việc của các cấp ủy trực thuộc, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do ban thường vụ, thường trực huyện ủy giao.

Điều 6. Tổ chức bộ máy và biên chế

1. Tổ chức bộ máy

1.1. Lãnh đạo: Gồm Trưởng ban, phó trưởng ban (1 Phó Trưởng ban kiêm nhiệm là Trưởng Phòng Nội vụ huyện). Số lượng Phó Trưởng ban do Ban Thường vụ huyện ủy quyết định trên cơ sở Đề án vị trí việc làm được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt.

1.2. Số lượng công chức của Ban Tổ chức Huyện ủy do Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định trên cơ sở Đề án vị trí việc làm được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Quan hệ với Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy và Ban Tổ chức Tỉnh ủy

1. Ban Tổ chức Huyện ủy chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, trực tiếp và thường xuyên là Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; thực hiện chế độ báo cáo, xin ý kiến và đề xuất các vấn đề thuộc trách nhiệm về lĩnh vực được phân công với Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; về chương trình công tác của Ban Tổ chức Huyện ủy.

2. Ban Tổ chức Huyện ủy định kỳ báo cáo công tác với Ban Tổ chức Tỉnh ủy; chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Tổ chức Tỉnh ủy theo quy định.

Điều 8. Quan hệ với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện

Quan hệ giữa Ban Tổ chức Huyện ủy với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện là quan hệ phối hợp:

1. Trong phạm vi lĩnh vực công tác, Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế của cấp trên và cấp mình.

2. Phối hợp nghiên cứu, hướng dẫn triển khai nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế và kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được Huyện ủy, Ban Thường vụ huyện ủy giao.

Điều 9. Quan hệ với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện

Quan hệ giữa Ban Tổ chức Huyện ủy với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cùng cấp là quan hệ phối hợp:

1. Khi triển khai thực hiện nhiệm vụ tham mưu trên lĩnh vực công tác tổ chức xây dựng Đảng có liên quan tới công tác quản lý nhà nước, Ban Tổ chức Huyện ủy phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tạo điều kiện, hỗ trợ lẫn nhau để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện bàn chủ trương, quyết định, chính sách, chế độ... có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của Ban Tổ chức Huyện ủy thì đại diện lãnh đạo Ban Tổ chức Huyện ủy được mời tham dự, tham gia ý kiến.

3. Những nội dung cần thiết thì lãnh đạo Ban Tổ chức Huyện ủy làm việc trực tiếp với thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các phòng, ban chuyên môn thuộc Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân để phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

Điều 10. Quan hệ với cấp ủy cơ sở và bộ phận tham mưu, giúp việc của cấp ủy cơ sở

1. Quan hệ giữa Ban Tổ chức Huyện ủy với cấp ủy cơ sở là quan hệ phối hợp, hướng dẫn, trao đổi trong việc thực hiện công tác chuyên môn và công tác cán bộ theo phân cấp.

2. Quan hệ giữa Ban Tổ chức Huyện ủy với bộ phận tham mưu, giúp việc cấp ủy cơ sở là quan hệ hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 1848-QĐ/HU, ngày 04/7/2014 của Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Tổ chức Huyện ủy Đam Rông

2. Căn cứ Quy định này, Ban Tổ chức Huyện ủy xây dựng Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể với lãnh đạo và chuyên viên để thực hiện hiệu quả chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung, Ban Tổ chức Huyện ủy báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy
- Thường trực HĐND huyện,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- UBMTTQ và các Đoàn thể huyện,
- Các TCCSĐ trực thuộc,
- Các đ/c UVBTV Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Nguyễn Văn Lộc

Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban Kiểm tra huyện ủy thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng trong Đảng bộ huyện theo quy định của Điều lệ Đảng và thực hiện các nhiệm vụ do Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy giao; đồng thời, là cơ

quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng của Huyện ủy.

Điều 4. Nhiệm vụ

1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a) Tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra được quy định tại Điều 32, Điều lệ Đảng, quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và nhiệm vụ do Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy giao; tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác hằng năm do Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy quyết định; cụ thể: Chuẩn bị chương trình, kế hoạch, nội dung kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, đề án trình Huyện ủy, Ban thường vụ Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy xem xét, quyết định theo thẩm quyền; các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát của Huyện ủy.

b) Chuẩn bị các vụ việc kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; các báo cáo, đề án để Ủy ban kiểm tra huyện ủy xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

c) Đề xuất ý kiến đóng góp vào sự lãnh đạo, chỉ đạo chung của Huyện ủy, Ban thường vụ Huyện ủy đối với công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong đảng bộ huyện; tham gia ý kiến các trường hợp do cơ quan chức năng đề nghị khen thưởng.

d) Sơ kết, tổng kết về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong Đảng bộ huyện.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ: Xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác tháng, quý, sáu tháng, một năm và sơ kết, tổng kết công tác của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra huyện ủy. Xây dựng tổ chức, cán bộ, công chức và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy. Kiểm tra, giám sát hoạt động của cán bộ, công chức cơ quan Ủy ban kiểm tra Huyện ủy và Ủy ban Kiểm tra cấp ủy trực thuộc Huyện ủy khi cần thiết.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng trong Đảng bộ huyện; chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và các vấn đề liên quan khác cho Ủy ban Kiểm tra, tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên.

3. Thẩm định, thẩm tra

Thẩm định, thẩm tra đề án, văn bản của các cơ quan đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội về những nội dung liên quan đến

công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong Đảng bộ huyện trước khi trình Ban thường vụ Huyện ủy và Huyện ủy.

4. Công tác phối hợp

a) Với Ban Tổ chức Huyện ủy, Văn phòng Huyện ủy và các cơ quan có liên quan theo dõi, giám sát việc thực hiện quy chế làm việc của Huyện ủy.

b) Với Ban Tổ chức Huyện ủy trong công tác cán bộ, công chức theo phân cấp quản lý.

c) Với các cơ quan thuộc khối nội chính thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

d) Với các Cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy giúp Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực huyện ủy xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng theo Điều 30, Điều lệ Đảng.

e) Tham mưu Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy lập đoàn hoặc tổ giải quyết tố cáo, khiếu nại, kỷ luật đảng và xem xét, xử lý kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm theo thẩm quyền.

đ) Với các cơ quan có liên quan đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng cho cấp ủy viên và cán bộ, công chức kiểm tra của cấp Huyện ủy và cấp ủy trực thuộc Huyện ủy.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ, Thường trực huyện ủy giao.

Điều 6. Tổ chức bộ máy và biên chế

1. Tổ chức bộ máy

1.1. Lãnh đạo: Gồm Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm. Số lượng Phó Chủ nhiệm do Ban Thường vụ huyện ủy quyết định trên cơ sở Đề án vị trí việc làm được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt.

Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra là Thủ trưởng Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

Các Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra là Phó Thủ trưởng Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

1.2. Số lượng công chức của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy do Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định trên cơ sở Đề án vị trí việc làm được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Quan hệ với Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy và cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

1. Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, trực tiếp và thường xuyên là Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; thực hiện chế độ báo cáo, xin ý kiến và đề xuất các vấn đề thuộc trách nhiệm, lĩnh vực kiểm tra, giám sát với Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; về chương trình công tác của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

2. Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy định kỳ báo cáo công tác với Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Tỉnh ủy; chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy theo quy định.

Điều 8. Quan hệ với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện

Quan hệ giữa Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện là quan hệ phối hợp:

1. Trong phạm vi lĩnh vực công tác, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế của cấp trên và cấp mình.

2. Phối hợp nghiên cứu, hướng dẫn triển khai nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế và kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được Huyện ủy, Ban Thường vụ huyện ủy giao.

Điều 9. Quan hệ với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện

Quan hệ giữa Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cùng cấp là quan hệ phối hợp:

1. Khi triển khai thực hiện nhiệm vụ tham mưu về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng có liên quan tới công tác quản lý nhà nước, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tạo điều kiện, hỗ trợ lẫn nhau để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện bàn chủ trương, quyết định, chính sách, chế độ... có liên quan đến lĩnh vực kiểm tra, giám sát thì đại diện lãnh đạo Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy được mời tham dự, tham gia ý kiến.

3. Những nội dung cần thiết thì lãnh đạo Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy làm việc trực tiếp với thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các phòng, ban chuyên môn thuộc Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân để phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

Điều 10. Quan hệ với cấp ủy cơ sở và bộ phận tham mưu, giúp việc của cấp ủy cơ sở

1. Quan hệ giữa Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy với cấp ủy cơ sở là quan hệ phối hợp, hướng dẫn, trao đổi trong việc thực hiện công tác chuyên môn và công tác cán bộ theo phân cấp.

2. Quan hệ giữa Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cơ sở là quan hệ hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 1847-QĐ/HU, ngày 04/7/2014 của Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Đam Rông

2. Căn cứ Quy định này, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy xây dựng Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể với lãnh đạo và chuyên viên để thực hiện hiệu quả chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy
- Thường trực HĐND huyện,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- UBMTTQ và các Đoàn thể huyện,
- Các TCCSĐ trực thuộc,
- Các đ/c UVBTV Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Nguyễn Văn Lộc

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy Và mối quan hệ công tác của Ban Dân vận Huyện ủy Đam Rông

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định 46-QĐ/TW, ngày 03/12/2021 của Ban Bí thư Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy Đam Rông khóa IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
- Ban Thường vụ Huyện ủy quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Dân vận Huyện ủy Đam Rông như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

Quy định này điều chỉnh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Dân vận Huyện ủy.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức

Ban Dân vận Huyện ủy chịu sự lãnh đạo, quản lý toàn diện về tổ chức, hoạt động và biên chế của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn của Ban Dân vận Tỉnh ủy.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 3. Chức năng

Ban Dân vận Huyện ủy Là cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy về công tác Dân vận, công tác dân tộc, tôn giáo của Huyện ủy.

Điều 4. Nhiệm vụ

1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a) Những chủ trương, giải pháp về công tác dân vận của huyện ủy. Chuẩn bị hoặc tham gia chuẩn bị nghị quyết đại hội, các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, chương trình, kế hoạch, kết luận của huyện ủy, ban thường vụ huyện ủy về công tác dân vận.

b) Chủ trì, phối hợp tham mưu triển khai thực hiện các văn bản của cấp ủy cấp trên, pháp luật và chính sách của Nhà nước về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo, phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, tổng hợp tình hình nhân dân (tình hình dân tộc, tôn giáo, các giai tầng xã hội, các vấn đề bức xúc trong nhân dân) để báo cáo và tham mưu cho huyện ủy, ban thường vụ huyện ủy.

d) Tham mưu, giúp cấp ủy nắm tình hình và chỉ đạo hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, hội quần chúng ở địa phương; lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan nhà nước ở địa phương thực hiện công tác dân vận chính quyền.

đ) Là cơ quan thường trực ban chỉ đạo về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, Ban Chỉ đạo Tín ngưỡng - Tôn giáo.

e) Sơ kết, tổng kết về công tác dân vận.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

a) Việc thực hiện các chủ trương, chính sách, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế của cấp ủy cấp trên và của huyện ủy về công tác dân vận.

b) Hướng dẫn, phối hợp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác dân vận cho cấp ủy và đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác dân vận của các cấp trong đảng bộ huyện.

3. Thẩm định, thẩm tra

a) Các đề án, văn bản về công tác dân vận trước khi trình Ban Thường vụ, huyện ủy.

b) Tham gia thẩm định các đề án, dự án, văn bản có liên quan đến công tác dân vận; các đề án, dự án liên quan đến quyền làm chủ của nhân dân và công tác dân vận của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện.

4. Công tác phối hợp

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện và các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện các chương trình phối hợp; công tác nghiên cứu, kiểm tra, đào tạo, bồi dưỡng, thông tin... về công tác dân vận.

b) Với các ban đảng, cơ quan, tổ chức liên quan theo dõi, nắm tình hình tư tưởng, nguyện vọng của nhân dân và phong trào quần chúng, phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của ban thường vụ, huyện ủy.

c) Với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và hội quần chúng huyện tham gia công tác xây dựng Đảng; xây dựng chính quyền; xây dựng Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và hội quần chúng.

d) Với các cơ quan chức năng đẩy mạnh việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác dân vận đối với các chi bộ, đảng bộ cơ sở trực thuộc huyện ủy.

e) Tham gia ý kiến về quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, khen thưởng, miễn nhiệm, kỷ luật đối với đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận theo phân cấp quản lý.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy giao.

Điều 6. Tổ chức bộ máy và biên chế

1. Tổ chức bộ máy

1.1. Lãnh đạo: Gồm Trưởng ban, phó trưởng ban. Số lượng Phó Trưởng ban do Ban Thường vụ huyện ủy quyết định trên cơ sở Đề án vị trí việc làm được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt.

1.2. Công chức: Số lượng công chức của Ban Dân vận Huyện ủy do Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định trên cơ sở Đề án vị trí việc làm được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt.

Chương III MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Quan hệ với Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy và Ban Tổ chức Tỉnh ủy

1. Ban Dân vận Huyện ủy chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, trực tiếp và thường xuyên là Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; thực hiện chế độ báo cáo, xin ý kiến và đề xuất các vấn đề thuộc trách nhiệm về lĩnh vực được phân công với Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; về chương trình công tác của Ban Dân vận Huyện ủy.

2. Ban Dân vận Huyện ủy định kỳ báo cáo công tác với Ban Dân vận Tỉnh ủy; chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Dân vận Tỉnh ủy theo quy định.

Điều 8. Quan hệ với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện

Quan hệ giữa Ban Dân vận Huyện ủy với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện là quan hệ phối hợp:

1. Trong phạm vi lĩnh vực công tác, Ban Dân vận Huyện ủy phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế của Trung ương, Tỉnh ủy và Huyện ủy có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ban Dân vận Huyện ủy.

2. Phối hợp nghiên cứu, hướng dẫn triển khai nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế và kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được Huyện ủy, Ban Thường vụ huyện ủy giao.

Điều 9. Quan hệ với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện

Quan hệ giữa Ban Dân vận Huyện ủy với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cùng cấp là quan hệ phối hợp:

1. Khi triển khai thực hiện nhiệm vụ tham mưu trên lĩnh vực công tác Dân vận có liên quan tới công tác quản lý nhà nước, Ban Dân vận Huyện ủy phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tạo điều kiện, hỗ trợ lẫn nhau để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện bàn chủ trương, quyết định, chính sách, chế độ... có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của Ban Dân vận Huyện ủy thì đại diện lãnh đạo Ban Dân vận Huyện ủy được mời tham dự, tham gia ý kiến.

3. Những nội dung cần thiết thì lãnh đạo Ban Dân vận Huyện ủy làm việc trực tiếp với thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các phòng, ban chuyên môn thuộc Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân để phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

Điều 10. Quan hệ với cấp ủy cơ sở và bộ phận tham mưu, giúp việc của cấp ủy cơ sở

1. Quan hệ giữa Ban Dân vận Huyện ủy với cấp ủy cơ sở là quan hệ phối hợp, hướng dẫn, trao đổi trong việc thực hiện công tác chuyên môn và công tác cán bộ theo phân cấp.

2. Quan hệ giữa Ban Dân vận Huyện ủy với bộ phận tham mưu, giúp việc cấp ủy cơ sở là quan hệ hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 1850-QĐ/HU, ngày 04/7/2014 của Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Dân vận Huyện ủy Đam Rông

2. Căn cứ Quy định này, Ban Dân vận Huyện ủy xây dựng Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể với lãnh đạo và chuyên viên để thực hiện hiệu quả chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung, Ban Dân vận Huyện ủy báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Ban Dân vận Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND huyện,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- UBMTTQ và các Đoàn thể huyện,
- Các TCCSĐ trực thuộc,
- Các đ/c UVBTV Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Nguyễn Văn Lộc



QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy Và mối quan hệ công tác của Ban Tuyên giáo Huyện ủy Đam Rông

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định 46-QĐ/TW, ngày 03/12/2021 của Ban Bí thư Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy Đam Rông khóa IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
- Ban Thường vụ Huyện ủy quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Tuyên giáo Huyện ủy Đam Rông như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

Quy định này điều chỉnh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Tuyên giáo Huyện ủy.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức

Ban Tuyên giáo Huyện ủy chịu sự lãnh đạo, quản lý toàn diện về tổ chức, hoạt động và biên chế của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 3. Chức năng

Ban Tuyên giáo Huyện ủy là cơ quan tham mưu, giúp việc huyện ủy, trực tiếp và thường xuyên là Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác xây dựng Đảng thuộc các lĩnh vực chính trị, tư tưởng, đạo đức, tuyên truyền, lý luận chính trị, báo chí, xuất bản, văn hóa, văn nghệ, khoa giáo, biên soạn lịch sử

đảng bộ địa phương; đồng thời là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tuyên giáo của Huyện ủy.

Điều 4. Nhiệm vụ

1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a) Nghiên cứu, theo dõi, tổng hợp tình hình tư tưởng trong cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và nhân dân, những diễn biến trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa, dư luận xã hội, những âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch về lĩnh vực chính trị tư tưởng trên địa bàn huyện. Dự báo những diễn biến, xu hướng tư tưởng có thể xảy ra, kịp thời báo cáo, tham mưu với Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về phương hướng, nhiệm vụ, nội dung, biện pháp giải quyết.

b) Chuẩn bị hoặc tham gia chuẩn bị nghị quyết đại hội; chuẩn bị xây dựng các đề án, nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quyết định, quy chế, chương trình, kế hoạch của huyện ủy, ban thường vụ huyện ủy về công tác tuyên giáo.

c) Tổ chức nghiên cứu, học tập, tuyên truyền, quán triệt, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản của Đảng. Tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phát huy truyền thống cách mạng của địa phương, đất nước.

d) Tổ chức mạng lưới và chỉ đạo nội dung hoạt động đối với báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên từ huyện đến cơ sở. Tổ chức thông tin thời sự, tuyên truyền chủ trương, chính sách theo kế hoạch, chương trình của cấp ủy cấp trên và của huyện ủy; tổ chức sưu tầm, quản lý tư liệu và biên soạn lịch sử đảng bộ.

đ) Chỉ đạo chương trình, nội dung đào tạo, bồi dưỡng đối với trung tâm chính trị cấp huyện.

e) Sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận về công tác tuyên giáo.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

a) Kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng, các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kế hoạch, kết luận của cấp ủy cấp trên và của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy trong lĩnh vực tuyên giáo.

b) Chủ trì, chỉ đạo định hướng, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chính trị, tư tưởng trong hoạt động của các cơ quan văn hóa, cơ quan thông tin đại chúng ở địa phương, bảo đảm hoạt động theo đúng đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

c) Bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ công tác tuyên giáo cho cấp ủy, cán bộ tuyên giáo cấp dưới. Hướng dẫn Đảng ủy các xã, cơ quan, đơn vị thuộc huyện sưu tầm, biên soạn lịch sử đảng bộ.

d) Hướng dẫn, thẩm định, kiểm tra tuyên truyền các ngày lễ lớn, các phong trào thi đua yêu nước, truyền thống cách mạng của Đảng, dân tộc, địa phương.

2.3. Thẩm định, thẩm tra

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thẩm định, thẩm tra đề án, văn bản của các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện có liên quan đến lĩnh vực tư tưởng - văn hóa, khoa giáo, lịch sử đảng bộ huyện, cơ quan, đơn vị thuộc huyện trước khi trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Huyện ủy.

4. Công tác phối hợp

a) Phối hợp với các cơ quan chức năng tham gia xây dựng Đảng về công tác chính trị - tư tưởng, về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tuyên giáo đối với các chi bộ, đảng bộ cơ sở trực thuộc huyện ủy.

b) Tham gia ý kiến về công tác cán bộ, công chức đối với đội ngũ cán bộ, công chức trong khối theo phân cấp quản lý.

b) Phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy, Trung tâm Chính trị huyện và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch, nội dung đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị - hành chính, nghiệp vụ công tác đảng, mặt trận và các đoàn thể cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị ở cơ sở.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy giao.

Điều 6. Tổ chức bộ máy và biên chế

1. Tổ chức bộ máy

1.1. Lãnh đạo: Gồm Trưởng ban, phó trưởng ban. Số lượng Phó Trưởng ban do Ban Thường vụ huyện ủy quyết định trên cơ sở Đề án vị trí việc làm được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt.

1.2. Công chức: Số lượng công chức của Ban Tuyên giáo Huyện ủy do Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định trên cơ sở Đề án vị trí việc làm được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Quan hệ với Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy và Ban Tổ chức Tỉnh ủy

1. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, trực tiếp và thường xuyên là Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; thực hiện chế độ báo cáo, xin ý kiến và đề xuất các vấn đề thuộc trách nhiệm về lĩnh vực được phân công với Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; về chương trình công tác của Ban Tuyên giáo Huyện ủy.

2. Ban Tuyên giáo Huyện ủy định kỳ báo cáo công tác với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy theo quy định.

Điều 8. Quan hệ với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện

Quan hệ giữa Ban Tuyên giáo Huyện ủy với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện là quan hệ phối hợp:

1. Trong phạm vi lĩnh vực công tác, Ban Tuyên giáo Huyện ủy phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế của Trung ương, Tỉnh ủy và Huyện ủy có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ban Tuyên giáo Huyện ủy.

2. Phối hợp nghiên cứu, hướng dẫn triển khai nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế và kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được Huyện ủy, Ban Thường vụ huyện ủy giao.

Điều 9. Quan hệ với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện

Quan hệ giữa Ban Tuyên giáo Huyện ủy với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cùng cấp là quan hệ phối hợp:

1. Khi triển khai thực hiện nhiệm vụ tham mưu trên lĩnh vực công tác Tuyên giáo có liên quan tới công tác quản lý nhà nước, Ban Tuyên giáo Huyện ủy phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tạo điều kiện, hỗ trợ lẫn nhau để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện bàn chủ trương, quyết định, chính sách, chế độ... có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của Ban Tuyên giáo Huyện ủy thì đại diện lãnh đạo Ban Tuyên giáo Huyện ủy được mời tham dự, tham gia ý kiến.

3. Những nội dung cần thiết thì lãnh đạo Ban Tuyên giáo Huyện ủy làm việc trực tiếp với thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các phòng, ban chuyên môn thuộc Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân để phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

Điều 10. Quan hệ với cấp ủy cơ sở và bộ phận tham mưu, giúp việc của cấp ủy cơ sở

1. Quan hệ giữa Ban Tuyên giáo Huyện ủy với cấp ủy cơ sở là quan hệ phối hợp, hướng dẫn, trao đổi trong việc thực hiện công tác chuyên môn và công tác cán bộ theo phân cấp.

2. Quan hệ giữa Ban Tuyên giáo Huyện ủy với bộ phận tham mưu, giúp việc cấp ủy cơ sở là quan hệ hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 1849-QĐ/HU, ngày 04/7/2014 của Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Tuyên giáo Huyện ủy Đam Rông

2. Căn cứ Quy định này, Ban Tuyên giáo Huyện ủy xây dựng Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể với lãnh đạo và chuyên viên để thực hiện hiệu quả chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung, Ban Tuyên giáo Huyện ủy báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND huyện,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- UBMTTQ và các Đoàn thể huyện,
- Các TCCSĐ trực thuộc,
- Các đ/c UVBTV Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Nguyễn Văn Lộc



**CHỈ THỊ
CỦA BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY**

Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với sự nghiệp thể dục, thể thao
trên địa bàn huyện Đam Rông

Trong những năm qua, cùng với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, các cấp ủy Đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác thể dục, thể thao, trong đó việc quan tâm đầu tư nguồn lực để xây dựng cơ sở vật chất phục vụ đông đảo quần chúng nhân dân tập luyện cũng như công tác quản lý nhà nước về thể dục, thể thao được tăng cường; vị trí, vai trò và tác dụng của hoạt động thể dục, thể thao trong công cuộc xây dựng đất nước và bảo vệ tổ quốc, trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa được đông đảo các tầng lớp nhân dân trong huyện nhận thức sâu sắc; Phong trào “*Khỏe để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*” và thực hiện cuộc vận động “*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại*” gắn với phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” tiếp tục được mở rộng, thu hút sự tham gia đông đảo của quần chúng nhân dân, góp phần nâng cao sức khỏe, xây dựng đời sống văn hóa lành mạnh ở cơ sở. Các phong trào thể dục, thể thao ngày càng phát triển cả về số lượng và chất lượng, không chỉ ở các khu vực trung tâm mà còn ở cả khu vực thôn buôn với nhiều đối tượng tham gia, nội dung hoạt động ngày càng phong phú, đa dạng với nhiều bộ môn; hoạt động thể dục, thể thao của người cao tuổi, học sinh được quan tâm hơn; công tác tổ chức các phong trào thể dục, thể thao, giáo dục thể chất trong trường học, hoạt động thể dục, thể thao trong lực lượng vũ trang, cán bộ công chức viên chức và người lao động có nhiều chuyển biến tích cực và ngày càng phát triển.

Bên cạnh những kết quả đạt được, phong trào thể dục, thể thao huyện Đam Rông còn nhiều hạn chế, bất cập: Phong trào thể dục, thể thao quần chúng phát triển chưa đồng đều, chất lượng các hoạt động và giải đấu thể dục, thể thao đạt được chưa cao, chưa tương xứng với tiềm năng hiện có của địa phương, đơn vị. Việc xác định, lựa chọn những môn thể thao có thế mạnh của địa phương để tập trung đầu tư, phát triển chưa thực sự hiệu quả; công tác tuyên truyền, định hướng, tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao chưa được quan tâm đúng mức; một số môn thể thao truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số có nguy cơ mai một... công tác quy hoạch quỹ đất, đầu tư kinh phí xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao; cơ sở vật chất vẫn chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu tập luyện thể dục, thể thao của người dân. Công tác xã hội hóa thể dục, thể thao còn hạn chế, chưa thu hút được nhiều tổ chức, cá nhân tham gia tài trợ và đầu tư xây dựng cơ sở vật chất,

trang thiết bị phục vụ tập luyện và thi đấu thể dục, thể thao quần chúng. Hoạt động ngoại khóa, giáo dục thể chất ở một số trường học trên địa bàn chưa được quan tâm đúng mức.

Từ những tồn tại, hạn chế nêu trên có nhiều nguyên nhân, nhưng chủ yếu là do: Các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, các ngành, địa phương, đơn vị chưa nhận thức đầy đủ quan điểm chỉ đạo của Đảng và xác định rõ ý nghĩa, mục đích, tầm quan trọng đối với sự nghiệp phát triển thể dục, thể thao trong tình hình mới. Do đó một số cấp ủy Đảng, chính quyền chưa quan tâm đúng mức trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác phát triển thể dục, thể thao tại địa phương, đơn vị; Sự phối hợp triển khai, tổ chức thực hiện các hoạt động phong trào thể dục, thể thao quần chúng giữa các cấp, ngành, Mặt trận, đoàn thể, địa phương, đơn vị chưa được đẩy mạnh. Công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động, phổ biến, định hướng việc luyện tập, rèn luyện thể dục, thể thao thường xuyên gắn với phong trào “Toàn dân rèn luyện thể dục, thể thao theo tấm gương Bác Hồ vĩ đại” chưa được các cấp, ngành thường xuyên quan tâm duy trì. Kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho yêu cầu phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao ở địa phương chưa đáp ứng được nhu cầu trong tình hình mới. Công tác đào tạo và xây dựng đội ngũ huấn luyện viên, hướng dẫn viên, cộng tác viên và giáo viên thể chất chưa được quan tâm đúng mức.

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên, Ban Thường vụ Huyện ủy yêu cầu các cấp ủy đảng, chính quyền tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về vai trò và tầm quan trọng của công tác thể dục, thể thao đối với việc rèn luyện sức khỏe, nâng cao thể lực, đời sống văn hóa tinh thần, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc của địa phương; gắn nhiệm vụ phát triển thể dục, thể thao với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương (trong đó có phát triển kinh tế du lịch). Mở rộng và phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng; chú trọng phát triển các môn thể thao dân tộc nhằm bảo vệ, phát huy giá trị di sản, bản sắc văn hóa các dân tộc, góp phần nâng cao sức khỏe, tầm vóc, thể lực và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của địa phương

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai thực hiện thống nhất, hiệu quả tinh thần Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 01/12/2011 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020; Quyết định số 641/QĐ-TTg ngày 28 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ “Phê duyệt Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011-2030”; Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025”; Quyết định số 1092/QĐ-TTg ngày 02 tháng 9 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình sức khỏe Việt Nam”; Quyết định số 1175/QĐ-BVHTTDL ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Bộ Trưởng Bộ Văn

hóa, Thể thao và Du lịch về ban hành Kế hoạch triển khai Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” giai đoạn 2021-2030... nhằm nâng cao nhận thức về phát triển thể dục, thể thao trong các cấp uỷ đảng, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể và các tầng lớp nhân dân và hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở, tạo sự đồng thuận, thấy rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của phát triển thể dục, thể thao đáp ứng yêu cầu thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

2. Nâng cao hiệu quả công tác tham mưu trong việc xây dựng chiến lược phát triển thể dục, thể thao, xây dựng cơ chế, chính sách phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao của huyện; huy động mọi nguồn lực đầu tư cho công tác thể dục, thể thao. Tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, hỗ trợ nguồn lực phát triển thể dục, thể thao. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất để phát triển phong trào thể dục, thể thao trong các cơ quan, đơn vị và lực lượng vũ trang gắn với cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, tổ chức tốt Tháng hoạt động thể thao cho mọi người và Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân giai đoạn 2021 - 2030 gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác huấn luyện, đào tạo và thành tích thi đấu; xác định các môn thể thao có thế mạnh để ưu tiên nguồn lực đầu tư phát triển, quan tâm xây dựng lực lượng vận động viên chất lượng cao. Tổ chức và đăng cai các giải thi đấu thể thao phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để nâng cao thành tích thể thao của huyện, phục vụ nhu cầu của Nhân dân, góp phần quảng bá hình ảnh văn hóa vùng đất, con người Đam Rông với bạn bè trong tỉnh và các địa phương trong nước.

3. Duy trì, phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng tất cả các đối tượng kể cả người khuyết tật, người cao tuổi, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn quần chúng tập luyện, tham gia các giải thể thao, đặc biệt chú trọng vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Nâng cao chất lượng hệ thống các giải thể thao quần chúng, từ cấp huyện đến cơ sở, làm cơ sở để tuyển chọn, bổ sung lực lượng VĐV tham gia tập luyện và tham gia thi đấu tại các giải thể thao do tỉnh tổ chức đạt thành tích cao. Chú trọng phát triển và nâng cao chất lượng phong trào thể dục, thể thao trường học, lấy đối tượng học sinh làm tiền đề để phát hiện tài năng, tuyển chọn, đào tạo bổ sung lực lượng vận động viên của huyện. Quan tâm đầu tư nguồn lực cho công tác thể dục, thể thao. Củng cố, kiện toàn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, huấn luyện viên làm công tác thể dục, thể thao. Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng nhu cầu phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao của huyện.

4. Căn cứ Chỉ thị này và tình hình thực tiễn của địa phương, Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các cơ quan liên quan đẩy mạnh công tác quy hoạch quỹ đất, ưu tiên bố trí nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, các trang thiết bị tập luyện và thi đấu các môn thể thao trên địa bàn huyện phục vụ nhu cầu của cán bộ và nhân dân. Triển khai thi công, sớm hoàn thành và đưa vào sử dụng hiệu quả Nhà thi đấu đa năng của huyện khi được bố trí vốn.

Chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, các địa phương cơ sở đẩy mạnh tuyên truyền về vai trò, lợi ích, tác dụng của tập luyện thể dục, thể thao đối với sức khỏe. Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân duy trì nề nếp, thói quen thường xuyên tập luyện thể dục, thể thao để nâng cao sức khỏe, tầm vóc thể lực, cải thiện đời sống văn hóa, tinh thần và phòng, chống bệnh tật.

5. Ủy ban nhân dân huyện, Cấp ủy các cấp, các ban, ngành, địa phương cơ sở căn cứ chỉ thị này và các chủ trương của Đảng, Nhà nước về phát triển thể, dục thể thao giai đoạn 2022 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 để cụ thể hóa xây dựng thành chương trình, kế hoạch phát triển phong trào thể dục, thể thao tại địa phương, đơn vị. Kế hoạch phát triển thể dục, thể thao của các ngành, địa phương, đơn vị phải xác định rõ nhiệm vụ, đề ra mục tiêu cụ thể, lộ trình và các giải pháp để phát triển, nâng cao chất lượng hoạt động thể dục, thể thao của địa phương, đơn vị mình trong thời gian tới.

6. Các tổ chức cơ sở đảng, các cơ quan, ban, ngành, mặt trận, các đoàn thể theo chức năng, nhiệm vụ của mình có kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện tốt Chỉ thị của Ban Thường vụ Huyện ủy.

7. Giao Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp Văn phòng Huyện ủy và các cơ quan liên quan tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy theo dõi, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị này; hàng quý, 6 tháng và năm báo cáo kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ Huyện ủy để tăng cường sự lãnh đạo.

Chỉ thị này phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực HĐND,
- Lãnh đạo UBND,
- Các ban xây dựng Đảng và Văn phòng Huyện ủy,
- MTTQ và các đoàn thể huyện,
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy,
- Lưu VPHU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Nguyễn Văn Lộc



ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Đam Rông, ngày 24 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/HU, ngày 05/8/2013 của Ban Thường vụ Huyện ủy “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở” đối với Chi bộ Giáo dục Đào tạo và đồng chí Âu Văn Nghị - Huyện ủy viên, Bí thư Chi bộ, trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

Thực hiện Quyết định số 979-QĐ/HU, ngày 13/3/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/HU, ngày 05/8/2013 của Ban Thường vụ Huyện ủy “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở” đối với Chi bộ Giáo dục Đào tạo huyện và đồng chí Âu Văn Nghị - Huyện ủy viên, Bí thư Chi bộ, trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện. Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra như sau:

I. Đặc điểm tình hình

Chi bộ Giáo dục Đào tạo huyện được thành lập theo Quyết định số 1699-QĐ/HU, ngày 02/10/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc thành lập Chi bộ Giáo dục Đào tạo trực thuộc Huyện ủy, nhiệm kỳ 2015 - 2020. Tính đến tháng 02/2023, Chi bộ có tổng số 06 đảng viên, trong đó có 6/6 đảng viên chính thức; đảng viên nam 04 đồng chí, tỷ lệ 66,7%; đảng viên nữ 2 đồng chí, tỷ lệ 33,3%. Phòng Giáo dục và Đào tạo có 07 đồng chí cán bộ, công chức; trong đó trình độ Thạc sỹ 3 đồng chí, tỷ lệ 42,9%; trình độ Đại học 04 đồng chí, tỷ lệ 57,1%; trình độ Cao cấp LLCT 3 đồng chí, tỷ lệ 42,9%; trình độ Trung cấp LLCT 2 đồng chí, tỷ lệ 28,6%.

Kết quả xếp loại năm 2021 và 2022:

- Năm 2021: Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ; Tập thể Phòng Giáo dục và Đào tạo đạt tập thể Lao động xuất sắc.

- Năm 2022: Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Tập thể Phòng Giáo dục và Đào tạo đạt tập thể Lao động xuất sắc.

Cán bộ, đảng viên, viên chức có ý thức giữ gìn đoàn kết nội bộ, tận tụy với công việc; tư tưởng luôn ổn định, thực hiện tốt các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước. Đây là một trong những điều kiện thuận lợi tác động trực tiếp đến việc thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/HU, ngày 05/8/2013 của Ban Thường vụ Huyện ủy tại chi bộ, cơ quan.

Tuy nhiên, việc thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/HU, ngày 05/8/2013 của Ban Thường vụ Huyện ủy trong Chi bộ thời gian qua còn gặp một số hạn chế nhất định

như: Chi bộ có ít đảng viên, không đủ điều kiện thành lập Chi ủy, nên công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt có lúc, có nơi chưa sâu sát; một số đảng viên, cán bộ, công chức chưa phát huy hết vai trò trách nhiệm thực hiện quy chế dân chủ trong Chi bộ, cơ quan.

II. Kết quả kiểm tra

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Sau khi Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Nghị quyết số 11-NQ/HU, ngày 05/8/2013 của Ban Thường vụ Huyện ủy về: *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở”*; Chi bộ đã tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong toàn ngành Giáo dục của huyện. Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, các đơn vị trường học thuộc Phòng quản lý đã lồng ghép tổ chức quán triệt trong các Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức đầu năm học, trong các cuộc họp của Chi bộ, họp Hội đồng nhà trường, học tập Nghị quyết chuyên đề và gửi các văn bản, niêm yết các văn bản có liên quan để cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức của ngành nghiên cứu thực hiện. Đã triển khai quán triệt ở 32/32 đơn vị trường học với sự tham gia của 954 lượt cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức tham gia học tập.

Chi bộ đã chỉ đạo xây dựng kế hoạch số 51/KH-PGDĐT, ngày 28 tháng 10 năm 2013 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/HU, ngày 05/8/2013 của Ban Thường vụ Huyện ủy về: *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở”*. Trong năm 2021 và năm 2022 Chi bộ đã ban hành các văn bản lồng ghép triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/HU như: Kế hoạch số 03-KH/CB, ngày 22/12/2020 về tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 11-NQ/HU ngày 05/8/2013 *“Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc thực hiện Quy chế dân chủ”*; Quyết định 03-QĐ/CB, ngày 18/12/2020 về việc ban hành quy chế làm việc của Chi bộ Giáo dục và Đào tạo, nhiệm kỳ 2020-2025; Chương trình 04-CTr/CB, ngày 22/12/2020 *“Về công tác kiểm tra, giám sát của Chi bộ năm 2021”*; Kế hoạch số 04-KH/CB, ngày 31/12/2020 *“Về việc thực hiện Nghị định 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ tại cơ quan”*; Chương trình số 08-CTr/CB, ngày 21/12/2021 *“Về công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ năm 2022”*. Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo ban hành các văn bản: Quyết định số 114/QĐ-PGDĐT, ngày 08/9/2021 *“Về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong ban chỉ đạo”*; Thông báo số 20/TB-GDĐT, ngày 18/10/2021 *“Về phân công nhiệm vụ lãnh đạo và công chức Phòng Giáo dục và Đào tạo”*; Quyết định số 05/QĐ-GDĐT, ngày 07/01/2020 *“Về ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công”*; Quyết định số 02/QĐ-GDĐT, ngày 14/01/2022 *“Về thực hiện dân chủ trong hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo”*...

Chi bộ đã xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát đảng viên hàng năm; thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tiến hành kiểm tra, kiểm tra việc thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ đối với cán bộ, viên chức, người lao động tại trường học trực thuộc; quán triệt nghiêm túc những quy định cán bộ, đảng viên không được làm, nhằm đẩy lùi, ngăn chặn suy

thoái đạo đức lối sống trong đảng viên, công chức, viên chức; kịp thời chấn chỉnh, uốn nắn những thiếu sót, hạn chế của đảng viên, công chức, viên chức.

- Chi bộ đã chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo khắc phục những tồn tại, hạn chế đã chỉ ra tại Báo cáo số 15/BC-SNV, ngày 18/02/2022 của Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng về kết quả kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị trường học công lập năm 2021. Trong đó đã tập trung chỉ đạo công tác tuyên truyền, quán triệt việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong cơ quan và các đơn vị trường học trực thuộc. Tổ chức Hội nghị cán bộ công chức đảm bảo theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 01/2016/TT-BNV, ngày 13/01/2016 của Bộ Nội vụ. Đã ban hành quy chế phối hợp giữa Thủ trưởng cơ quan với Chủ tịch Công đoàn và kiện toàn Ban thanh tra nhân dân, nhiệm kỳ 2021 - 2023.

2. Kết quả thực hiện

2.1 Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu theo Nghị quyết số 11- NQ/HU, và kế hoạch thực hiện của Chi bộ

- Hàng năm, việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ trong cơ quan được cơ quan duy trì, củng cố thường xuyên.

- Hàng năm, cơ quan được UBND huyện công nhận là cơ quan văn hóa, 100% các trường học đạt cơ quan văn hóa.

- Hàng năm, cơ quan đã tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, người lao động theo quy định và chỉ đạo 100% đơn vị trường học tổ chức Hội nghị viên chức, người lao động vào đầu năm học theo quy định.

- Hàng năm, Chi bộ đã ban hành nghị quyết gắn với triển khai thực hiện Quy chế dân chủ, dân vận tại cơ quan.

2.2 Kết quả thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp trong Nghị quyết số 11- NQ/HU, ngày 05/8/2013 của Ban Thường vụ Huyện ủy

Chi bộ đã làm tốt công tác quán triệt, tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước gắn với lồng ghép quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 11-NQ/HU, ngày 03/8/2013 của Ban Thường vụ Huyện ủy; đặc biệt tuyên truyền Nghị định 04/2015/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ “Về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập” đến 100% cán bộ, công chức, đảng viên; chỉ đạo Công đoàn cơ sở tuyên truyền nâng cao nhận thức về thực hiện quy chế dân chủ cơ sở trong đội ngũ cán bộ, công chức, công đoàn viên. Đưa nội dung thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở lồng ghép vào các buổi sinh hoạt chi bộ hàng tháng để quán triệt cụ thể đến từng đồng chí cán bộ, đảng viên; lãnh đạo, chỉ đạo các trường học quán triệt đến viên chức và người lao động, đề cao trách nhiệm nêu gương của các đồng chí Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng các trường học theo quy chế đã ban hành.

Việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở gắn với “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” được Chi bộ triển khai thường xuyên, đã triển khai cho cán bộ, đảng viên, công chức đăng ký bản cam kết rèn luyện khắc phục,

sửa chữa hạn chế, khuyết điểm theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII, XIII), gắn với “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; trong năm 2021 và năm 2022 có 100% cán bộ, công chức, đảng viên đã đăng ký thực hiện. Hàng năm, chi bộ tổ chức đánh giá kết quả gắn với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên.

Công tác cải cách hành chính được đẩy mạnh, tăng cường chấn chỉnh lề lối làm việc, tác phong phục vụ nhân dân; thực hiện cơ chế “*một cửa*” trong một số lĩnh vực Giáo dục - Đào tạo; dân chủ trong giải quyết công việc với tổ chức, công dân theo phương châm của Đảng “*Dân biết, dân bàn, dân kiểm tra*”. Duy trì thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn ISO 9001: 2008. Chất lượng công tác cải cách hành chính được nâng lên. Từ năm 2021 đến nay không có trường hợp công chức Phòng bị công dân phản ánh về lề lối làm việc và tác phong phục vụ nhân dân; không có trường hợp đảng viên, công chức trong cơ quan có đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Trong quản lý và điều hành các hoạt động tại cơ quan, nhất là trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, tập thể lãnh đạo cơ quan luôn thể hiện tinh thần dân chủ, khách quan, công tâm; tổ chức đánh giá công chức thuộc quyền quản lý theo đúng quy định. Thường xuyên tổ chức các cuộc họp giao ban hàng tuần, sinh hoạt cơ quan định kỳ hàng tháng, hàng quý đúng theo Quy chế làm việc. Lắng nghe ý kiến phản ánh, đề xuất, góp ý của công chức liên quan đến các hoạt động của cơ quan để xây dựng cơ quan trong sạch, vững mạnh; tạo sự đồng thuận cao trong đội ngũ cán bộ, công chức cơ quan.

Chi bộ thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết gắn với Nghị quyết số 11-NQ/HU, ngày 05/8/2013 của Ban Thường vụ Huyện ủy; lồng ghép với việc sơ kết, tổng kết của toàn ngành vào tháng 01 và tháng 08 hàng năm. Trong năm 2021 Chi bộ kiểm tra đối với 01 đồng chí đảng viên, năm 2022 kiểm tra 02 đồng chí đảng viên; đồng thời thực hiện giám sát thường xuyên đối với toàn bộ đảng viên của Chi bộ, nhất là đảng viên lãnh đạo, quản lý. Ngoài ra, Chi bộ đã chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện kiểm tra chuyên ngành tại các đơn vị trường học gắn với việc kiểm tra thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở: Năm học 2020 - 2021 tiến hành kiểm tra 8 đơn vị; năm học 2021 - 2022 tiến hành kiểm tra 11 đơn vị. Qua đó đã giúp các trường khắc phục được các tồn tại, hạn chế; phát huy được các ưu điểm đã đạt được, góp phần củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục trong toàn huyện, cơ bản các đơn vị đều triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở trong nhà trường.

3. Kết quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở (theo Nghị định 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ)

Việc công khai minh bạch những việc phải công khai theo điều 7, Nghị định 04/2015/NĐ-CP đã được cơ quan quan tâm, thực hiện theo quy định, công khai, minh bạch trước toàn cơ quan; định kỳ hàng tháng, quý thông báo công khai trong các cuộc họp cơ quan; những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của cán bộ, công chức đều được đưa ra thảo luận lấy ý kiến tập thể trước khi quyết

định, nhất là công tác lãnh đạo, chỉ đạo các vấn đề liên quan đến nhiệm vụ chuyên môn về công tác giáo dục ở địa phương.

Hàng năm, Phòng Giáo dục phối hợp với Công đoàn cơ sở tổ chức thực hiện nghiêm túc hội nghị cán bộ công chức, củng cố và kiện toàn ban thanh tra nhân dân theo quy định.

Công đoàn cơ sở đã xây dựng Quy chế phối hợp với Thủ trưởng cơ quan để phối hợp triển khai thực hiện quy chế dân chủ cơ sở. Công đoàn cơ sở đã ban hành Quyết định số 03/QĐ-CĐCS, ngày 02/01/2020 về quy định chi tiêu nội bộ công đoàn cơ sở; Quyết định số 06/QĐ-CĐCS, ngày 30/12/2021 về phân công nhiệm vụ thành viên ban chấp hành công đoàn; Quyết định số 04/QĐ-CĐCS, ngày 5/01/2021 về công nhận Ban Thanh tra nhân dân nhiệm kỳ 2021-2023; Quy chế hoạt động của Ban chấp hành Công đoàn cơ sở. Chi bộ đã lãnh đạo, chỉ đạo Công đoàn phối hợp với chính quyền thường xuyên tiến hành kiểm tra, giám sát đoàn viên việc chấp hành nội quy, quy chế của cơ quan, điều lệ công đoàn; phối hợp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức lao động như: Luật Cán bộ công chức, luật Viên chức, Luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội.. Tuyên truyền xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*” ở cơ quan đơn vị; vận động tham gia đóng góp, ủng hộ quỹ từ thiện, nhân đạo...

Cán bộ, công chức trong cơ quan thực hiện nghiêm Luật cán bộ công chức, nội quy, quy chế cơ quan, chấp hành sự phân công của lãnh đạo; nêu cao tinh thần trách nhiệm, thể hiện tinh thần dân chủ, công tâm trong công việc, có tinh thần, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Tích cực tham gia đóng góp ý kiến vào việc xây dựng các chương trình, kế hoạch, báo cáo kết quả công tác; góp ý việc sửa đổi, bổ sung các nội quy, quy chế của cơ quan và thường xuyên giám sát các mặt hoạt động của cơ quan để kịp các vấn đề có phát sinh hay sửa đổi, bổ sung các nội quy, quy chế cho phù hợp.

Hàng năm, Chi bộ đã chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế, quy định (*quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế làm việc, quy chế văn hóa công sở, kế hoạch hoạt động hàng năm, thông báo phân công nhiệm vụ...*), bám sát tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, vận dụng phù hợp tình hình thực tế để triển khai thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức. Đồng thời uốn nắn những thiếu sót, từ đó tạo chuyển biến tích cực về nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức và người đứng đầu trong việc thực hiện quy chế dân chủ.

Việc xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*”, triển khai thực hiện quy chế dân chủ cơ sở gắn với các cuộc vận động, phong trào tại cơ quan, đơn vị. Chi bộ đã chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng và nhân rộng mô hình: “*Vận động, hỗ trợ sách giáo khoa mới Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn*”. Trong năm học 2021 - 2022 đã vận động được cho Lớp 1: 268 bộ, Lớp 2: 258 bộ, Lớp 6: 389 bộ; năm học 2022 - 2023 vận động được cho Lớp 1: 190 bộ, Lớp 2: 176 bộ, Lớp 3: 413 bộ, Lớp 6: 170 bộ, Lớp 7: 418 bộ.

Nhìn chung, việc triển khai công tác thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của chi bộ, cơ quan đã được quan tâm triển khai thực hiện đã tạo được sự chuyển biến nhất định về nhận thức và hành động cụ thể của từng cán bộ, công chức, trách nhiệm và thái độ phục vụ nhân dân được tôn trọng, các chương trình công tác lớn của cơ quan được đưa ra bàn thảo và đã thu nhận được nhiều ý kiến đóng góp tích cực của tập thể; việc công khai dân chủ các hoạt động cơ quan, đặc biệt là công khai trong các lĩnh vực như thu - chi, công tác quy hoạch cán bộ, thi đua khen thưởng... đã tạo sự đoàn kết thống nhất trong nội bộ, công tác quản lý, điều hành công việc của lãnh đạo hai đơn vị ngày càng hiệu quả hơn.

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

1.1. Đối với Chi bộ

- Trong thời gian qua, cấp ủy Chi bộ, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tiếp tục quán triệt, triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/HU, ngày 05/8/2013 của Ban Thường vụ Huyện ủy; Kết luận 120-KL/TW, ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị; Nghị định 04/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ gắn với *"Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"*. Qua đó nhận thức về QCDC của cán bộ, công chức trong cơ quan và viên chức, người lao động tại các trường học được nâng lên.

- Đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện QCDC ở cơ sở, như Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 11-NQ/HU ngày 05/8/2013 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong thực hiện Quy chế dân chủ; Quy chế làm việc của Chi bộ Giáo dục và Đào tạo nhiệm kỳ 2020-2025; Kế hoạch thực hiện Nghị định 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ tại cơ quan. Đồng thời, Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo ban hành các văn bản: Quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong ban chỉ đạo; Thông báo phân công nhiệm vụ lãnh đạo và công chức Phòng Giáo dục và Đào tạo; Quyết định ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công; Quyết định thực hiện dân chủ trong hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo... Chỉ đạo hội nghị cán bộ công chức đầu năm đặt kết quả, đúng thời gian quy định, kiện toàn ban thanh tra nhân dân, xây dựng và bổ sung hệ thống quy chế nội bộ trong cơ quan kịp thời.

- Chi bộ đã kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo Phòng giáo dục và đào tạo huyện gắn việc thực hiện QCDC ở cơ sở với thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác cải cách hành chính và các phong trào thi đua yêu nước tại cơ quan và trong toàn ngành đạt hiệu quả tích cực. Thực hiện cơ chế *"một cửa"* trong một số lĩnh vực Giáo dục - Đào tạo; đã niêm yết công khai các quy định, quy trình, trình tự thủ tục hành chính theo quy định. Các nội dung *"Cán bộ, công chức, viên chức được biết, được tham gia ý kiến, được giám sát, kiểm tra"* theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP được triển khai trong cơ quan và trong toàn ngành có hiệu quả thiết thực. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân được thực hiện kịp thời, đúng quy định. Từ năm 2021 đến nay không có trường hợp công chức phòng bị công dân phản ánh

về lễ lối làm việc và tác phong phục vụ nhân dân; không có trường hợp cán bộ, công chức trong cơ quan có đơn thư khiếu nại, tố cáo.

- Đã kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo Phòng giáo dục và Đào tạo huyện chỉ đạo các trường học thuộc Phòng giáo dục quản lý xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động năm, tháng của đơn vị bám sát kế hoạch, hướng dẫn của Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy, của ngành giáo dục. Kế hoạch phổ biến đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và niêm yết thực hiện công khai. Cùng đó, hiện thực bằng việc tổ chức những buổi sinh hoạt chính trị để tuyên truyền, hướng dẫn. Và lồng ghép những chủ trương của Đảng, Nhà nước có liên quan đến lĩnh vực, nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

- Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, đã vận động được đông đảo của đội ngũ viên chức và người lao động các trường học tham gia hỗ trợ cải cách hành chính tại các xã, nhất là hỗ trợ cài đặt tài khoản định danh điện tử (VneID).

- Thực hiện việc quản lý tài chính, tài sản được thực hiện nghiêm túc chặt chẽ; kinh phí hoạt động; công tác quy hoạch, tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, công tác thi đua, khen thưởng được công khai minh bạch. Người đứng đầu cơ quan và các đoàn thể đã phát huy tốt vai trò, trách nhiệm trong việc thực hiện QCDC ở cơ sở tại cơ quan, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; tác phong, lễ lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có chuyển biến nhiều; kỷ cương, kỷ luật tăng cường; cơ quan đoàn kết, tập thể đồng thuận.

1.2. Đối với đồng chí Âu Văn Nghị - Huyện ủy viên, Bí thư Chi bộ, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

- Với vai trò là Huyện ủy viên, Bí thư Chi bộ, Trưởng Phòng giáo dục và Đào tạo huyện đồng chí đã tổ chức họp bàn, thống nhất trong Chi bộ từ khâu ban hành kế hoạch đến tổ chức phổ biến, quán triệt nghị quyết. Cùng với những kết quả đạt được của tập thể Chi bộ đã nêu trên, cá nhân đồng chí đã thực hiện quyết liệt những nhiệm vụ cơ bản sau:

- Đồng chí đã có tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao, với vai trò là Bí thư chi bộ, Trưởng Phòng Giáo dục Và Đào tạo huyện đã thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ; triển khai thực hiện nghiêm túc, thực hiện tốt theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

- Đã chỉ đạo thông báo công khai những việc phải công khai để cán bộ, công chức cơ quan biết... Chú trọng công tác cải cách hành chính đảm bảo định hướng dân chủ, công khai, minh bạch, thuận lợi, dễ hiểu, dễ thực hiện; không gây phiền hà cho công dân và tổ chức đến liên hệ. Tập trung giải quyết những nguyện vọng, chính đáng cán bộ, đảng viên, viên chức người lao động, của phụ huynh, học sinh và nhân dân, đặc biệt những vấn đề liên quan đến chế độ, chính sách ưu tiên đối với các đối tượng chính sách và đồng bào dân tộc thiểu số.

- Chỉ đạo giải quyết dứt điểm các vụ việc liên quan đến khiếu nại, tố cáo; tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật, nhất là đối với các trường học thuộc trách nhiệm quản lý.

2. Những hạn chế, khuyết điểm

2.1. Đối với Chi bộ

- Công tác tuyên truyền, quán triệt các văn bản về thực hiện Quy chế dân chủ chưa thường xuyên, chưa sâu rộng. Việc triển khai cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Nghị quyết vẫn còn ít; việc sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện còn hạn chế, còn lỏng lẻo ghép với các nhiệm vụ chính trị chung của Chi bộ và của Phòng.

- Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở trong các trường học thuộc trách nhiệm quản lý của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện chưa quan tâm đúng mức; công tác phối hợp với Đảng ủy xã để kiểm tra, giám sát, đôn đốc các chi bộ trường học trên địa bàn huyện về thực hiện quy chế dân chủ trong trường học còn ít; chủ yếu tập trung kiểm tra, giám sát chuyên môn. Do đó một số đảng viên, viên chức, người lao động, học sinh và phụ huynh học sinh ở một số nơi chưa hiểu hoặc hiểu dân chủ một cách chưa đầy đủ, một số cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động còn rụt rè, chưa mạnh dạn phát huy trách nhiệm của cá nhân trong thực hiện quy chế dân chủ ở trong cơ quan; còn có một số trường học có biểu hiện dân chủ hình thức.

- Chế độ thông tin, báo cáo với Ban Chỉ đạo quy chế dân chủ huyện ít được triển khai thực hiện.

- Việc quan tâm chỉ đạo xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình, điển hình "*Dân vận khéo*" gắn thực hiện quy chế dân chủ cơ sở tại cơ quan và các trường học còn ít.

2.2. Đối với đồng chí Âu Văn Nghị - Huyện ủy viên, Bí thư Chi bộ, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

Với cương vị người đứng đầu Chi bộ, Thủ trưởng cơ quan, đồng chí có trách nhiệm đối với những hạn chế, khuyết điểm nêu trên của Chi bộ; đồng thời, còn một số hạn chế như sau:

- Có lúc chưa thực sự quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết và Quy chế dân chủ cơ sở tại cơ quan và các trường học thuộc Phòng quản lý trên địa bàn huyện.

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện kiểm tra, giám sát Nghị quyết chưa quan tâm đúng mức.

3. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm

- Trong thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện chưa thực hiện công tác kiểm tra chuyên đề riêng về thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở tại các trường học thuộc Phòng quản lý. Chưa phối hợp với Đảng ủy xã để tổ

chức kiểm tra, giám sát về quy chế dân chủ đối với các Chi bộ trường học thuộc Phòng quản lý.

- Trong lãnh đạo chỉ đạo, chỉ đạo chủ yếu tập trung vào nhiệm vụ chuyên môn là chính, đôi lúc ít quan tâm, triển khai việc thực hiện đúng mức quy chế dân chủ.

- Công đoàn cơ sở, Ban Thanh tra nhân dân đôi lúc chưa phát huy hết vai trò, chủ động công tác kiểm tra, giám sát đoàn viên công đoàn, hoạt động còn mang tính hình thức.

IV. Kiến nghị, đề xuất

Từ những hạn chế, khuyết điểm nêu trên, Đoàn kiểm tra kiến nghị với Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo Chi bộ Giáo dục Đào tạo huyện và đồng chí Âu Văn Nghị - Huyện ủy viên, Bí thư Chi bộ, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt một số nội dung sau:

1. Tiếp tục phổ biến, quán triệt và cụ thể hóa để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai việc thực hiện Nghị định 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ về *"Ban hành quy chế thực hiện dân chủ trong các cơ quan Nhà nước"*; Nghị quyết số 11-NQ/HU, ngày 05/8/2013 của Ban Thường vụ Huyện ủy về *"Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong thực hiện quy chế dân chủ cơ sở"*; Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị về *"Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở"* và Chỉ thị số 17-CT/HU, ngày 06/3/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy về *"Tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới"* đến đảng viên, công chức trong cơ quan và viên chức, người lao động trong các trường học.

2. Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, tổng kết việc thực hiện QCDC ở cơ sở; đẩy mạnh tuyên truyền các nội dung quy chế dân chủ ở cơ sở; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; cải cách hành chính; *"Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"* và các phong trào thi đua yêu nước tại cơ quan Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện và trong toàn ngành.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan quan tâm thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách của Đảng, Nhà nước liên quan của đảng viên, công chức tại cơ quan; đảm bảo công khai, minh bạch. Phát huy quyền làm chủ của đảng viên, công chức tại cơ quan và viên chức, người lao động ở các trường; xây dựng bầu không khí đoàn kết, dân chủ...

4. Phòng Giáo dục Đào tạo huyện, Công đoàn cơ sở thực hiện tốt quy chế dân chủ trong cơ quan gắn việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; tiếp tục rà soát bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định để không ngừng nâng cao vai trò lãnh đạo của chi bộ, sự quản lý, điều hành của thủ trưởng cơ quan và vai trò kiểm tra, giám sát của Ban thanh tra nhân dân, tổ chức Công đoàn.

5. Tổ chức nghiêm việc thực hiện quy chế dân chủ gắn với sinh hoạt chi bộ đơn vị cần bám sát Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW, ngày 6/7/2018 của Ban Tổ

chức Trung ương về một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và sinh hoạt cơ quan theo đúng quy định. Tiếp tục phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường đối thoại để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong cơ quan Phòng giáo dục và Đào tạo huyện và trong toàn ngành; kịp thời phát hiện những hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong thực thi nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động; nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở trong hệ thống ngành giáo dục nói chung, chất lượng giáo dục nói riêng.

6. Chú trọng xây dựng các mô hình, điển hình "*Dân vận khéo*", trọng tâm là xây dựng mô hình về thực hiện QCDC ở cơ sở và dân vận chính quyền; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện quy chế dân chủ, kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các mô hình, điển hình trong thực hiện quy chế dân chủ trong cơ quan và các trường học trên địa bàn huyện.


7. Hàng năm trong công tác kiểm tra, giám sát đảng viên cần lồng ghép nội dung thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, đảm bảo tỷ lệ đảng viên được kiểm tra hàng năm đúng theo quy định. Ngoài ra cần tổ chức kiểm tra, giám sát chuyên đề thực hiện quy chế dân chủ tại các trường học thuộc thẩm quyền quản lý.

Trên đây là báo cáo kết quả kiểm tra lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/HU, ngày 05/8/2013 của Ban Thường vụ Huyện ủy "*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở*" đối với Chi bộ Giáo dục Đào tạo và đồng chí Âu Văn Nghị - Huyện ủy viên, Bí thư Chi bộ, trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Huyện ủy.
- Thành viên Đoàn kiểm tra 979.
- BCD QCDC cơ sở huyện.
- Chi bộ Giáo dục Đào tạo huyện.
- Lưu hồ sơ kiểm tra.

TRƯỞNG ĐOÀN



Nguyễn Quốc Hương



Đam Rông, ngày 24 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/HU, ngày 05/8/2013 của Ban Thường vụ Huyện ủy “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở” đối với Chi bộ Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Công trình công cộng huyện; đồng chí Trần Duy Hải - Bí thư Chi bộ, Giám đốc Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Công trình công cộng huyện

Thực hiện Quyết định số 979-QĐ/HU, ngày 13/02/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/HU, ngày 05/8/2013 của Ban Thường vụ Huyện ủy “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở” đối với Chi bộ Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Công trình công cộng huyện; đồng chí Trần Duy Hải - Bí thư Chi bộ, Giám đốc Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Công trình công cộng huyện. Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra như sau:

I. Đặc điểm tình hình

Chi bộ Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Công trình công cộng huyện được thành lập theo Quyết định số 2057-QĐ/HU, ngày 22/6/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc đổi tên Chi bộ trực thuộc Huyện ủy, theo đó Chi bộ Trung tâm Quản lý và khai thác Công trình công cộng huyện thành Chi bộ Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Công trình công cộng huyện. Tính đến tháng 02/2023, Chi bộ có 23 đảng viên, đều là đảng viên chính thức; đảng viên nữ là 03 đồng chí chiếm 13,04%, đảng viên là người dân tộc thiểu số 04 đồng chí, chiếm 17,39%; tổng số viên chức và người lao động là 53 người. Chi ủy Chi bộ hiện tại có 04 đồng chí; 03 đồng chí có trình độ chuyên môn Thạc sỹ, 01 đồng chí trình độ chuyên môn Đại học; 01 đồng chí đang theo học lớp cao cấp lý luận chính trị; 03 có trình độ trung cấp lý luận chính trị.

Kết quả xếp loại năm 2021 và 2022:

+ Năm 2021: Chi bộ được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ. Đơn vị được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

+ Năm 2022, Chi bộ được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đơn vị được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Tập thể cấp ủy, Ban Giám đốc, đảng viên, viên chức và người lao động trong đơn vị luôn đoàn kết thống nhất cao; mỗi đảng viên nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được phân công, có nhiều sáng tạo trong tham mưu và thực hiện nhiệm vụ. Đây là một trong những điều kiện thuận lợi tác động trực tiếp

đến việc thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/HU, ngày 05/8/2013 của Ban Thường vụ Huyện ủy tại chi bộ, đơn vị.

Tuy nhiên, việc thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/HU, ngày 05/8/2013 của Ban Thường vụ Huyện ủy trong Chi bộ thời gian qua còn gặp một số hạn chế nhất định như: Chi ủy Chi bộ dành phần lớn thời gian cho công tác lãnh chỉ đạo nhiệm vụ chuyên môn, phân công ủy viên phụ trách công tác quy chế dân chủ có lúc chưa cụ thể; một số đảng viên, viên chức và người lao động chưa phát huy hết vai trò trách nhiệm thực hiện quy chế dân chủ trong Chi bộ, đơn vị...

II. Kết quả kiểm tra

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Trên cơ sở Nghị quyết số 11-NQ/HU, ngày 05/8/2013 của Ban Thường vụ Huyện ủy “*Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở*” và các văn bản chỉ đạo của Huyện ủy, UBND huyện, Chi bộ thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đến toàn thể đảng viên, viên chức và người lao động. Đồng thời ban hành các văn bản lồng ghép triển khai các nội dung theo Nghị quyết 11-NQ/HU để chỉ đạo triển khai đến các tổ đảng và tổ chức đoàn thể tại đơn vị. Đưa nội dung thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở lồng ghép vào các buổi sinh hoạt chi bộ hàng tháng để quán triệt đến đảng viên.

Hàng năm, Chi bộ đã ban hành các văn bản lồng ghép để triển khai thực hiện quy chế dân chủ cơ sở. Cụ thể: Quy chế làm việc số 01-QC/CB, ngày 24/6/2020 của Chi bộ về ban hành quy chế làm việc của Chi bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025; Kế hoạch số 01/KH-BQLDA, ngày 03/03/2020 của Ban QLDAĐTXD&CTCC về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của đơn vị; Kế hoạch số 02 -KH/CB, ngày 03/03/2020 của Chi bộ về lãnh đạo chính quyền các tổ chức đoàn thể; Nghị quyết số 13 - NQ/CB, ngày 16/11/ 2020 về tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền và thực hiện các nội dung nghị quyết của cấp trên nhiệm kỳ 2020 - 2025; Kế hoạch số 01/KH -BQLDA, ngày 03/01/2021 của Ban QLDAĐTXD&CTCC về thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của đơn vị; Quy chế số 01/QC-BQLDA, ngày 02/02/2021 của Ban QLDAĐTXD&CTCC về ban hành Quy chế hoạt động của Ban quản lý dự án ĐTXD&CTCC; Kế hoạch số 06-KH/CB, ngày 10/03/2022 về thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/05/2021 của Bộ Chính trị (khoá XII) về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2022; Chương trình công tác số 01-CTr/CB, ngày 18/02/2022 về chương trình công tác của Chi bộ năm 2022; Kế hoạch số 01/KH-BQLDA, ngày 13/01/2022 về thực hiện dân chủ trong hoạt động của đơn vị Ban QLDA.

Việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/HU, Chi bộ đã xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát đảng viên hàng năm, xây dựng chương trình kiểm tra giám sát toàn khóa. Nội dung kiểm tra, giám sát bằng nhiều hình thức, phương pháp phù hợp với nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đồng chí trong cấp ủy phụ trách từng mảng công việc, phân công 01 đồng chí cấp ủy viên phụ trách công tác kiểm tra, giám sát; phân công bộ phận văn phòng của đơn vị cùng với Ban Thanh tra nhân dân thường xuyên theo dõi, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo quy định.

2. Kết quả thực hiện

2.1 Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu theo Nghị quyết số 11-NQ/HU, và kế hoạch thực hiện của Chi bộ

- Hàng năm, việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ trong đơn vị được đơn vị duy trì, củng cố thường xuyên.
- Hàng năm, đơn vị được UBND huyện công nhận là cơ quan văn hóa, các tổ chức đoàn thể trong đơn vị đều đạt vững mạnh trở lên.
- Hàng năm, đơn vị đã tổ chức Hội nghị viên chức, người lao động theo quy định.
- Hàng năm, Chi bộ đã ban hành nghị quyết chuyên đề gắn với triển khai thực hiện Quy chế dân chủ tại đơn vị.

2.2 Kết quả thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp trong Nghị quyết số 11-NQ/HU, ngày 05/8/2013 của Ban Thường vụ Huyện ủy

Chi bộ đã xác định việc lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cấp ủy Đảng. Chi bộ đã thường xuyên quán triệt, tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước gắn với lòng ghép quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 11-NQ/HU, ngày 03/8/2013 của Ban Thường vụ Huyện ủy; Cấp ủy Chi bộ đã ban hành kế hoạch thực hiện, lồng ghép vào các cuộc họp, hội nghị, sơ kết, tổng kết. Chú trọng mở rộng dân chủ trong bàn bạc, thảo luận, phát huy trí tuệ tập thể trong việc đề ra chủ trương, phương hướng, nhiệm vụ của cấp ủy, chỉ đạo chấp hành nghiêm Nghị quyết, kết luận của Chi bộ.

Việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở gắn với “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” được Chi bộ quan tâm triển khai thực hiện, đã triển khai cho đảng viên, viên chức và người lao động đăng ký bản cam kết rèn luyện khắc phục, sửa chữa hạn chế, khuyết điểm theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII, XIII), gắn với “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; chú trọng đổi mới nội dung, hình thức trong thực hiện, chỉ đạo đảng viên đăng ký nội dung học tập và làm theo, gắn với chức trách, nhiệm vụ được giao, có đầu việc cụ thể, để dễ kiểm tra, giám sát, theo dõi quá trình thực hiện. năm 2021 và năm 2022 có 100% đảng viên đã đăng ký và thực hiện cam kết. Cuối năm tổ chức đánh giá kết quả việc thực hiện gắn với thực hiện nhiệm vụ của đảng viên.

Trong quản lý và điều hành các hoạt động tại đơn vị, nhất là trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức và người lao động luôn thể hiện tinh thần dân chủ, khách quan, công tâm; tổ chức đánh giá công chức thuộc quyền quản lý theo đúng quy định. Chỉ đạo Ban Giám đốc tổ chức các cuộc họp giao ban hàng tuần, sinh hoạt đơn vị định kỳ hàng tháng, hàng quý đúng theo quy chế làm việc. Không ngừng nâng cao vai trò, trách nhiệm, tính gương mẫu của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, tổ chức đoàn thể trong thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

Chi bộ thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, đã ban hành chương trình giám sát toàn khóa; hàng năm chi bộ lập chương trình, kế hoạch giám sát. Kết quả công tác kiểm tra giám sát của chi bộ: Năm 2021 kiểm tra 04 đảng viên, thi hành kỷ luật 02 đồng chí bằng hình thức khiển trách (*trong đó một đồng chí vi phạm kế hoạch hoá gia đình, 01 đồng chí không hoàn thành nhiệm vụ*). Năm 2022 đã kiểm tra, giám sát 05 đảng viên.

3. Kết quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở (theo Nghị định 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ)

Việc công khai minh bạch những việc phải công khai theo điều 7, Nghị định 04/2015/NĐ-CP luôn được đơn vị quan tâm, thực hiện theo quy định và luôn công khai, minh bạch trước toàn đơn vị; định kỳ hàng tháng, quý đều thông báo công khai trong các cuộc họp đơn vị; những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của viên chức và người lao động đều được đưa ra thảo luận lấy ý kiến tập thể trước khi quyết định. Năm 2020, Ban QLDAĐTXD&CTCC đã ban hành Quyết định số 05/QĐ-BQLDA, ngày 11/03/2020 về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ của Ban quản lý dự án ĐTXD&CTCC và duy trì thực hiện cho đến nay.

Thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của đơn vị hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, cấp uỷ Chi bộ đã chỉ đạo chính quyền phối hợp cùng Công đoàn cơ sở tổ chức Hội nghị viên chức, người lao động hàng năm.

Công đoàn cơ sở đã xây dựng Quy chế phối hợp giữa Công đoàn cơ sở và Thủ trưởng đơn vị để phối hợp triển khai thực hiện quy chế dân chủ cơ sở. Hàng năm, BCH Công đoàn phối hợp với Thủ trưởng đơn vị chuẩn bị nội dung và các điều kiện để tổ chức hội nghị viên chức, người lao động; phối hợp xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị; ký kết giao ước thi đua giữa người đứng đầu đơn vị với tổ chức công đoàn và phát động phong trào thi đua của đơn vị. Chi bộ đã lãnh đạo, chỉ đạo Công đoàn phối hợp với chính quyền thường xuyên tiến hành kiểm tra, giám sát đoàn viên việc chấp hành nội quy, quy chế của đơn vị, điều lệ công đoàn; phối hợp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật viên chức và người lao động như: Luật viên chức, Luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội, ...

Viên chức, người lao động đã phát huy vai trò trong việc tham gia thực hiện dân chủ tại đơn vị; nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế làm việc của đơn vị; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức, văn hóa giao tiếp, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp và những việc không được làm; thẳng thắn đóng góp ý kiến để xây dựng nội bộ đơn vị trong sạch, vững mạnh; tham gia đóng góp ý kiến vào việc xây dựng các văn bản, đề án của đơn vị khi được yêu cầu; góp ý việc sửa đổi, bổ sung các nội quy, quy chế của đơn vị và thường xuyên giám sát các mặt hoạt động của đơn vị.

Hàng năm, Chi bộ đã chỉ đạo Ban giám đốc rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế, quy định (*quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế làm việc, quy chế văn hóa công sở, kế hoạch hoạt động hàng năm, thông báo phân công nhiệm vụ...*), bám sát tình hình thực hiện nhiệm vụ của đơn vị, vận dụng phù hợp tình hình thực tế để triển khai thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

Cấp ủy Chi bộ, Ban giám đốc đơn vị luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả thực hiện phong trào thi đua gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Phối hợp thực hiện tuyên truyền vận động nhân dân tham gia vào các hoạt động như dọn dẹp vệ sinh khu dân cư, phát quang, khai thông các công trình thủy lợi, hồ đập, vận động nhân dân hiến đất, cây trồng, vật kiến trúc để xây dựng các công trình phục vụ nhu cầu của nhân dân. Trong 02 năm 2021 và năm 2022, Ban quản lý dự án đã phối hợp với UBND các xã và các tổ chức chính trị xã hội vận động nhân dân tham gia hoạt động công ích với hơn 500 công lao động, vận động nhân dân hiến đất và cây trồng với số tiền ước tính hơn 10 tỷ đồng.

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

1.1. Đối với Chi bộ

- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/HU, ngày 05 tháng 8 năm 2013 của Ban Thường vụ Huyện ủy và các văn bản về quy chế dân chủ, Chi bộ đã chủ động triển khai thực hiện và cụ thể hóa thành các văn bản để phổ biến đến viên chức, người lao động trong đơn vị. Cụ thể như: Quy chế làm việc của Chi bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025; Kế hoạch thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của đơn vị; Kế hoạch về lãnh đạo chính quyền các tổ chức đoàn thể; Quy chế hoạt động của Ban quản lý dự án ĐTXD&CTCC; Kế hoạch về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách HCM...
- Thực hiện việc quản lý tài chính, tài sản được thực hiện nghiêm túc chặt chẽ; kinh phí hoạt động; công tác quy hoạch, tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, công tác thi đua, khen thưởng được công khai minh bạch. Người đứng đầu cơ quan và các đoàn thể đã phát huy tốt vai trò, trách nhiệm trong việc thực hiện QCDC ở cơ sở tại cơ quan, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, viên chức và người lao động; tác phong, lễ lối làm việc của viên chức và người lao động có chuyển biến nhiều; kỷ cương, kỷ luật tăng cường; cơ quan đoàn kết, tập thể đồng thuận.
- Các chế độ, chính sách liên quan được thực hiện đầy đủ, kịp thời; đã động viên được viên chức, người lao động nâng cao tinh thần đoàn kết nội bộ, ý thức trách nhiệm, tự giác thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Thường xuyên chỉ đạo rà soát, chỉnh sửa, bổ sung các nội dung vào nội quy đơn vị, quy chế hoạt động, quy chế phối hợp, quy chế dân chủ....cho phù hợp với tình hình thực tế.
- Chi bộ đã tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, đã chú trọng công tác lãnh đạo, chỉ đạo Ban QLDAĐTXD&CTCC phối hợp UBND xã thực hiện theo Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH, ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "Về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn" trong quá trình triển khai thực hiện các công trình, dự án do Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Công trình công cộng huyện làm chủ đầu tư; phát huy tốt vai trò giám sát, thực hiện dân chủ của nhân dân.

1.2. Đối với đồng chí Trần Duy Hải - Bí thư Chi bộ, Giám đốc Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Công trình công cộng huyện

- Tại thời điểm kiểm tra (năm 2021-2022) đối với đồng chí Trần Duy Hải là Chi ủy viên, Phó Giám đốc Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Công trình công cộng; được bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Công trình công cộng từ tháng 8 năm 2022 theo Quyết định số 1802-QĐ/UBND huyện Đam Rông. Với vai trò, trách nhiệm của cá nhân đồng chí với những kết quả đạt được của tập thể Chi bộ đã nêu, cá nhân đồng chí đã thường xuyên cùng với tập thể cấp ủy Chi bộ lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ tại chi bộ, đơn vị theo nguyên tắc tập trung dân chủ.

- Đã tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ đơn vị. Chú trọng nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và những kiến nghị, thắc mắc của viên chức, người lao động cũng như của nhân dân để tổng hợp xem xét chỉ đạo, giải quyết, xử lý kịp thời, không để phản ánh, khiếu nại tại đơn vị.

- Chỉ đạo quyết liệt phối hợp UBND xã thực hiện theo Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH, ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trong quá trình triển khai thực hiện các công trình, dự án do Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Công trình công cộng huyện làm chủ đầu tư. Cơ bản đã tạo được sự đồng thuận của nhân dân trong thực hiện các chương trình dự án do Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Công trình công cộng làm chủ đầu tư.

2. Những hạn chế, khuyết điểm

2.1. Đối với Chi bộ

- Hàng năm chưa xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/HU, ngày 05/8/2013 của Ban Thường vụ Huyện ủy “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở” ở đơn vị; công tác kiểm tra, giám sát của Chi bộ đối với đảng viên, viên chức và người lao động gắn với thực hiện Nghị quyết có lúc chưa kịp thời, chưa lồng ghép kiểm tra QCDC trong kiểm tra đảng viên hàng năm; việc đánh giá sơ, tổng kết thực hiện nghị quyết chưa được chú trọng.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ tại chi bộ và cơ quan đơn vị chưa thường xuyên, chất lượng hiệu quả chưa cao. Do đó một số đảng viên, viên chức, người lao động nhận thức chưa đầy đủ về vị trí, vai trò và trách nhiệm của cá nhân trong thực hiện quy chế dân chủ ở trong đơn vị; chưa có nhiều các ý kiến đề xuất, góp ý để xây dựng chi bộ, đơn vị. Còn có cán bộ vi phạm đến mức kỷ luật và chi bộ và Chi bộ đạt mức hoàn thành nhiệm vụ năm 2021.

- Trong chỉ đạo, định hướng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân chưa quyết liệt, chưa phát huy vai trò của Ban Thanh tra nhân dân chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn; chưa chú trọng theo dõi, kiểm tra, giám sát quy chế dân chủ tại đơn vị.

- Chế độ thông tin, báo cáo và công tác phối hợp giữa các tổ chức đoàn thể trong đơn vị có lúc mang tính hình thức, chưa mang lại hiệu quả thiết thực; chưa thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ tại đơn vị.

- Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc viên chức, người lao động và các chủ thầu trên địa bàn huyện về thực hiện quy chế dân chủ, công tác dân vận trong thực hiện đền bù, giải phóng mặt bằng có lúc, có nơi chưa hiệu quả, vẫn còn tình trạng khiếu nại, phản ánh của người dân liên quan đến các công trình trên địa bàn; còn có công trình phải tiến hành giải tỏa, cưỡng chế.

- Thực hiện cải cách hành chính trong đơn vị hiệu quả chưa cao, chưa tạo chuyển biến tích cực, còn ở mức thấp; dẫn đến tiến độ thực hiện, giải ngân các công trình do đơn vị làm chủ đầu tư, thi công còn chậm so với kế hoạch đề ra.

- Công tác dân vận chính quyền của đơn vị chưa được quan tâm đúng mức; chưa xây dựng được mô hình, điển hình "Dân vận khéo" tại đơn vị.

2.2. Đối với đồng chí Trần Duy Hải - Bí thư Chi bộ, Giám đốc Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Công trình công cộng huyện

Với cương vị người đứng đầu Chi bộ, Thủ trưởng đơn vị, đồng chí có trách nhiệm đối với những hạn chế, khuyết điểm nêu trên của Chi bộ; đồng thời, còn một số hạn chế như sau:

- Có lúc chưa thực sự quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết và Quy chế dân chủ cơ sở gắn với công tác dân vận tại đơn vị.

- Chưa quan tâm chỉ đạo đúng mức đến công tác kiểm tra, giám sát; công tác sơ kết, tổng kết việc thực hiện dân chủ cơ sở và xây dựng các mô hình dân vận khéo tại đơn vị.

- Có lúc ít quan tâm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, cụ thể hóa các quy chế, quy định về Quy chế dân chủ cho sát với tình hình thực tế tại đơn vị.

3. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong thực hiện Nghị quyết và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở có lúc chưa sâu sát; nhận thức trách nhiệm của Công đoàn cơ sở, Ban thanh tra nhân dân, đảng viên, viên chức và người lao động trong thực hiện quy chế dân chủ cơ sở gắn với thực hiện nhiệm vụ đơn vị còn hạn chế.

- Công tác kiểm tra, giám sát chưa chú trọng lồng ghép nội dung việc thực hiện quy chế dân chủ tại đơn vị.

- Một số cấp ủy, chính quyền địa phương chưa quan tâm phối hợp nhịp nhàng trong công tác dân vận chính quyền trong thực hiện một số công trình dự án do Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Công trình công cộng làm chủ đầu tư.

IV. Kiến nghị, đề xuất

Từ những hạn chế, khuyết điểm nêu trên, Đoàn kiểm tra kiến nghị Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo một số nội dung, cụ thể như sau:

1. Đối với UBND huyện rà soát các hộ dân hiến đất để làm các công trình phúc lợi ở địa phương; đồng thời hướng dẫn, hỗ trợ miễn phí cho các hộ dân tiến hành điều chỉnh diện tích trên sổ còn lại cho đúng thực tế trách khiếu kiện, tranh chấp phát sinh liên quan công trình về sau.

2. Đối với Chi bộ Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Công trình công cộng huyện và đồng chí Trần Duy Hải - Bí thư Chi bộ, Giám đốc Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Công trình công cộng huyện tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt một số nội dung sau:

2.1. Tiếp tục phổ biến, quán triệt và cụ thể hóa để triển khai việc Nghị quyết số 11-NQ/HU, ngày 05/8/2013 của Ban Thường vụ Huyện ủy về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong thực hiện quy chế dân chủ cơ sở”*; Nghị định 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ về *“Ban hành quy chế thực hiện dân chủ trong các đơn vị Nhà nước”*; Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị về *“Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở”* và Chỉ thị số 17-CT/HU, ngày 06/3/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy về *“Tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong đơn vị hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới”* đến đảng viên, viên chức và người lao động trong đơn vị.

2.2. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt quy chế dân chủ trong đơn vị gắn với hoạt động chuyên môn; tiếp tục bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định để không ngừng nâng cao vai trò lãnh đạo của chi bộ, sự quản lý, điều hành của thủ trưởng đơn vị và phát huy vai trò của Ban thanh tra nhân dân.

2.3. Thực hiện quy chế dân chủ gắn với sinh hoạt chi bộ tại đơn vị cần bám sát Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW, ngày 6/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương về một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và sinh hoạt cơ quan theo đúng thời gian, nội dung quy định. Quan tâm giáo dục đảng viên, viên chức, người lao động nâng cao tinh thần, trách nhiệm trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2.4. Đẩy mạnh công tác phối hợp cấp ủy, chính quyền địa phương để triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, công tác dân vận chính quyền trong triển khai thực hiện các công trình, dự án ở địa phương đảm bảo công khai, minh bạch được người dân đồng thuận.

2.5. Quan tâm xây dựng các mô hình, điển hình *“Dân vận khéo”*; kịp thời biểu dương, khen thưởng các mô hình, điển hình trong thực hiện quy chế dân chủ trong đơn vị. Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện quy chế dân chủ, kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các mô hình, điển hình trong thực hiện quy chế dân chủ trong đơn vị.

2.6. Triển khai chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở trong đơn vị theo tình hình thực tế, phù hợp đặc thù của đơn vị; lồng ghép với kiểm tra, giám sát đảng viên, viên chức và người lao động hàng năm.

Trên đây là báo cáo kết quả kiểm tra lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/HU, ngày 05/8/2013 của Ban Thường vụ Huyện ủy *“Về*

tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở”
đối với Chi bộ Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Công trình công cộng huyện
và đồng chí Trần Duy Hải - Bí thư Chi bộ, Giám đốc Ban quản lý dự án Đầu tư xây
dựng và Công trình công cộng huyện.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Huyện ủy,
- Thành viên Đoàn kiểm tra 979,
- BCĐ QCDC cơ sở huyện,
- Chi bộ BQLDA ĐTXD&CTCC,
- Lưu hồ sơ kiểm tra.

TRƯỞNG ĐOÀN



Nguyễn Quốc Hương